JESSE LIVERMORE

Featuring the *Livermore Market Key*



HOW TO TRADE in STOCKS

THE CLASSIC FORMULA FOR UNDERSTANDING TIMING, MONEY MANAGEMENT, AND EMOTIONAL CONTROL

WITH UPDATES & COMMENTARY BY RICHARD SMITTEN

MỤC LỤC

LỜI TỰA

Sự nghiệp của Jesse Livermore như một khúc chói sáng trong lịch sử đầu cơ. Ông luôn là tâm điểm chú ý giống như một tâm điểm trên thị trường ngay từ khi còn trẻ, nổi tiếng với biệt danh "cậu bé đầu cơ".

Livermore thật sự là một nhà đầu cơ, có những lúc khối lượng trong giao dịch của Ông làm đám đông kinh ngạc. ***Một giao dịch theo cách may rủi không bao giờ tồn tại trong giao dịch của Ông. Mỗi một hành động đều chứa trong đó sự tin tưởng, trí tuệ, nghiên cứu không ngừng và rất kiên nhẫn.***

Trong 40 năm, Ông đã nghiên cứu thế giới, điều kiện kinh tế trong nước với một cường độ khó tin. Trong 40 năm, Ông học, mơ ước, sống và giao dịch trên thị trường đầu cơ. Thế giới của Ông là sự biến động giá, khoa học của Ông là sự biến động theo đúng những gì chờ đợi … Và sau đây là những gì Ông đã nghiên cứu, đúc kết lại trong 40 năm sự nghiệp của mình.

CHƯƠNG I

THE CHALLENGE OF SPECULATION - TIẾNG GỌI TỪ TRÒ CHƠI CHỨNG KHOÁN

Chứng khoán - một trong những trò chơi hấp dẫn nhất thế giới. Nhưng nó không phải dành cho những ***kẻ ngốc, lười suy nghĩ với giới hạn cảm xúc thấp, không chịu được áp lực lớn, cũng không thích hợp cho những người ưa mạo hiểm thích làm giàu nhanh từ chứng khoán****. Họ sẽ chết bởi nghèo đói.*

Trong nhiều năm, Ông hiếm khi tham gia các bữa tiệc, nhưng mỗi lần ngồi vào bàn tiệc thì Ông không bao giờ thoát khỏi những câu hỏi từ người khác kiểu như:

"Tôi phải làm gì để có một chút tiền trên thị trường"

Nếu như Ông còn trẻ, Ông có lẽ cần một sức lực đủ lớn để giải thích tất cả những khó khăn nhất đang chờ đợi những người muốn kiếm tiền dễ dàng trên thị trường; Bây giờ, từ lâu, và mai sau Ông luôn nói: "Tôi không biết".

Rất khó thể hiện sự kiên nhẫn trước những người đó. Thứ nhất, những câu hỏi như vậy không thể để khen một người, người mang đến nghiên cứu đầu tư và đầu cơ một cách khoa học. Điều này cũng đúng cho những người kém chuyên nghiệp, kiểu hỏi như hỏi luật sư hay bác sĩ của mình: "làm sao để tôi kiếm được một chút lời nhanh trong ngành luật hay ngành bác sĩ phẫu thuật ?" Họ làm sao trả lời cho bạn đây ?

Hơn thế nữa, Jesse Livermore còn đi đến một kết luận rằng, phần lớn những người say mê đầu tư trên thị trường chứng khoán và đầu cơ, đều muốn làm việc và học tập để đạt đến một thành công lớn, nếu như họ có một sự chỉ dẫn nào đó chỉ cho họ hướng đi đúng đắn. Chính vì thế Ông đã viết ra cuốn sách này.

Livermore gần như chia sẻ hết những kinh nghiệm cần thiết của một nhà đầu cơ rút ra từ cả cuộc sống của Ông - Phản ánh tất cả những thất bại và thành công, những bài học rút ra sau mỗi lần đó. Từ tất cả những điều đó đã sinh ra lý thuyết về thời gian trong giao dịch, điều mà Ông đánh giá là chỉ dẫn quan trọng nhất cho một nhà đầu cơ.

Nhưng Ông cũng nhấn mạnh rằng: Mức độ thành công của mỗi người sẽ phụ thuộc trực tiếp vào sự sáng suốt, khả năng ghi nhớ của mỗi người, trong suy nghĩ và trong cách mà mỗi người đưa ra những kết luận riêng cho chính bản thân. Không nên đọc cuốn sách theo kiểu chỉ đọc bề nổi rồi để lại sự hoàn thiện những cách giao dịch của mình cho người khác. Nếu như bạn

chân thành muốn làm theo cách thức tổng hợp những dữ kiện của Livermore về ***thời gian và giá***, điều mà Ông sẽ trình bày dưới đây, hãy nghiên cứu kỹ nó. Ông chỉ có thể chỉ ra con đường sáng, Ông thấy sẽ rất vui, nếu như với sự giúp đỡ của Ông, nhà đầu tư có thể mang về số tiền lớn hơn số tiền mà họ đã mang vào thị trường.

Trong cuốn sách này, chứa đựng quan điểm xuyên suốt nhất, cái mà lúc nào đi nữa cũng giúp ích cho đầu cơ, quan điểm được tích lũy trong nhiều năm đầu tư và đầu cơ: ***Phải xem đầu cơ như là một nghề kinh doanh chứ không nên coi nó là một trò chơi cá cược***, bởi đã có rất nhiều người đã nghĩ như thế.

Nếu như Livermore đúng trong quan điểm đầu cơ chính là kinh doanh, thì tất cả những ai ở trong ngành này bắt buộc phải luôn học tập và hiểu về nó một cách tốt nhất những thông tin có thể. Trong 40 năm sự nghiệp, Ông đã hiểu ra được nhiều điều từ những lần đầu cơ thành công và thất bại, Ông cũng tìm ra những quy tắc liên quan tới đầu cơ.

Trong rất nhiều lần, ***khi đi ngủ, Ông đặt cho mình câu hỏi tại sao Ông không thể dự báo trước những chuyển động giá*, **và hôm sau Ông dậy rất sớm với với những ý tưởng mới vừa được hình thành. Buổi sáng, Ông thường muốn xác định, những ý tưởng mới này có giống như những gì trong ghi chép của mình về lần chuyển động giá trước đây hay không ? Và đa phần đều chủ yếu là sai, nhưng những gì có lợi trong những lần tư duy như thế đều đã ghi vào trong tâm trí Ông. Và có thể sau này sẽ có những ý tưởng mới từ đó sẽ hoàn thiện hơn, Ông sẽ lại kiểm tra nó, nếu kết quả tốt thì sẽ áp dụng nó trong chiến thuật đầu tư của mình.

Qua thời gian, những ý tưởng khác nhau dần liên kết lại với nhau, nhờ vậy mà Livermore có thể hệ thống thành một phương pháp cụ thể và sử dụng nó.

> *" Không nên luôn muốn làm ra tiền bằng cách giao dịch mỗi ngày, mỗi tuần trong một năm. Chỉ có kẻ tuyệt vọng mới làm như thế. Thậm chí điều đó còn không có trong đánh bài và cá cược."*

Trong đầu cơ và đầu tư thị trường chứng khoán hoặc thị trường hàng hóa cũng vậy, có thời điểm nên đầu cơ, và cũng có thời điểm không nên đầu cơ.

Có một câu danh ngôn rất đúng: "bạn có thể chiến thắng trong một cuộc đua ngựa, nhưng bạn không thể thắng mãi được". Điều này cũng đúng với thị trường chứng khoán. Có thời gian, có thể kiếm ra tiền, đầu tư hoặc đầu cơ cổ phiếu, nhưng ***không nên luôn muốn làm ra tiền bằng cách giao dịch mỗi ngày, mỗi tuần trong một năm. Chỉ có kẻ tuyệt vọng mới làm như thế. Thậm chí điều đó còn không có trong đánh bài và cá cược***.

Với những nhà đầu tư và đầu cơ thành công, họ luôn có sự chính kiến trong dự báo về sự chuyển động tiếp theo của giá cổ phiếu. Đầu cơ – không có gì khác ngoài sự mong đợi thấy được sự biến động giá tiếp theo. Để dự đoán đúng, cần có một nền tảng cơ bản cho sự mong chờ đó, **nhưng phải cẩn trọng, bởi con người thường không dự đoán đúng – họ luôn bị chi phối bởi cảm xúc** – và luôn nhớ rằng thị trường được tạo nên bởi con người. **Một nhà đầu cơ giỏi sẽ luôn biết chờ đợi với một lòng kiên nhẫn cao, để thị trường khẳng định những lập luận của họ**. Ví dụ, phân tích trong đầu một hiệu ứng, điều mà sinh ra bởi một thông tin đưa đến thị trường. Cố gắng dự báo hiệu ứng tâm lý của thông tin có tính đặc trưng đó trên thị trường. Nếu như bạn cho rằng khả năng cao là sẽ có một hiệu ứng tăng hay giảm trên thị trường, khi đó đừng vội quá tin tưởng vào lập luận này cho tới khi thị trường khẳng định lập luận của bạn là đúng. Cho nên từ góc nhìn của thị trường, hiệu ứng có thể không quá quan trọng giống như bạn nghĩ.

Ông mô tả: Khi thị trường đang chắc chắn trong một xu hướng, trong một thời gian xác định, những dấu hiệu tăng giá hay giảm giá, đảo chiều có thể sẽ không gây một hiệu ứng nào cả trên thị trường hoặc hiệu ứng đó chỉ có tác dụng trong thời gian ngắn. Ngay cả khi trong thời gian đó, thị trường có thể quá mua hoặc quá bán. Khi ấy, hiệu ứng của một tin xấu hay tốt cũng sẽ bị cuốn phăng hoặc sẽ không có phản ứng gì. Trong những trường hợp này, việc xem xét những chuyển động giá trong điều kiện tương tự ở quá khứ trở nên vô cùng quan trọng cho nhà đầu tư và đầu cơ. Khi đó anh ta cần loại bỏ hoàn toàn những ý kiến riêng của bản thân và tập trung cao độ vào những động thái của thị trường.

"Thị trường không bao giờ sai, còn đánh giá thì thường xuyên không đúng"

Kết quả sẽ chẳng mang lại giá trị nào cho người đầu tư và đầu cơ, khi mà thị trường không biến động theo như suy nghĩ của anh ta. Không một ai, hoặc một nhóm người nào đó có khả năng làm tăng hay sụp đổ thị trường. Anh ta có thể phát biểu quan điểm với một cổ phiếu cụ thể và cho rằng nó chắc chắn sẽ tăng hoặc giảm, và cuối cùng có thể đúng trong lập luận của mình, nhưng cũng có thể mất tiền trong đó, vì tất cả chưa được kiểm chứng và anh ta hành động quá sớm. Giả sử rằng anh ta đang cho rằng mình đúng, anh ta hành động ngay lập tức, nhưng sau đó anh ta nhận ra rằng, sau khi anh ta bắt đầu giao dịch, cổ phiếu chuyển động về hướng ngược lại ý muốn của anh ta. Thị trường trở nên kém thanh khoản, anh ta mệt mỏi và thoát ra khỏi thị trường. Và sau đó, có thể một vài ngày sau, mọi thứ lại bắt đầu trông có vẻ bình thường, và anh ta lại nhảy vào thị trường, nhưng thật trớ trêu thị trường lại lặp lại, nó lại một lần nữa quay ngược lại với anh ta. Anh ta một lần nữa nghi ngờ những lập luận của mình và kết thúc giao dịch. **Cuối cùng khi thị trường bắt đầu đi theo những gì anh ta đã dự đoán trước đó. Nhưng 2 sai lầm vì vội vàng trong quá khứ đã lấy mất của anh ta lòng dũng cảm.**

Cũng có khả năng anh ta đang thực hiện giao dịch khác và không còn tiền để tiếp tục. **Và như vậy là khi cổ phiếu đi đúng hướng anh ta đã chọn từ trước, nhưng anh ta lại đứng ngoài trò chơi**.

Ở đây, Ông lưu ý rằng, sau khi đưa ra một đánh giá với một cổ phiếu thì đừng vội vã nhảy vào thị trường. **Hãy đợi và quan sát những biến động của cổ phiếu đó để khẳng định lại điểm mua**. Và luôn có một nền tảng cơ bản để hành động.

Ông lấy một ví dụ như sau: cổ phiếu đang bán ở gần 25$, và dao động trong biên độ 22$ - 28$ trong một khoảng thời gian tương đối. Giả sử bạn nhận định rằng, không lâu nữa cổ phiếu đó sẽ phải có giá 50$, và bây giờ nó chỉ 25$, khi đó phải biết kiên nhẫn và đợi, **khi mà cổ phiếu chưa được kích động (tổ chức nâng giá),** khi mà nó không đạt được đỉnh giá mới ví dụ như gần 30 **$. Khi đó từ góc nhìn của thị trường, thì sự chờ đợi của bạn là đúng.** **Cổ phiếu phải được giao dịch một cách sôi động thể hiện qua khối lượng giao dịch luôn ở mức cao, và giá đạt tới một mức cao mới. Khi đó nó sẽ thẳng tiến theo dự đoán của bạn**. Đó chính là thời gian của bạn, thời gian khẳng định những lập luận của bạn. **Đừng cho phép những suy nghĩ kiểu như hối tiếc vì mình đã không mua nó từ lúc 25$ để bây giờ phải mua ở 30$ làm bạn phân tâm. Bạn đã đúng, thị trường đã nói lên điều đó và thời điểm bạn vào là vô cùng chính xác.** Có thể bạn tham gia quá sớm, mệt mỏi vì phải chờ đợi trong khi các cổ phiếu khác đang tăng tốc, điều đó có thể khiến bạn ở ngoài chuyển động giá khi nó bắt đầu, bởi vì bạn đã thoát ra với một giá thấp hơn lúc mua, bạn thất vọng và tức giận. Điều đó làm cho bạn không dám thực hiện giao dịch khi mà thời điểm đã đến.

Kinh nghiệm đã chứng minh cho Jesse Livermore thấy rằng, những giao dịch đem lại một khoản tiền thực tế trong đầu cơ cổ phiếu hoặc hàng hóa thường cho lợi nhuận ngay từ đầu tiên khi thực hiện. Sau này, khi nghiên cứu những ví dụ về các giao dịch của Livermore, bạn sẽ thấy Ông

thực hiện giao dịch đầu tiên trong tâm lý đúng thời gian – **chính là vào thời gian, khi mà động lực của sự biến động giá là rất mạnh và cổ phiếu chỉ đơn giản là phải tăng theo**. Không phải là những giao dịch của Livermore làm nên điều đó, mà chính là **lực đứng đằng sau một cổ phiếu đặc trưng nào đó rất mạnh**. **Cổ phiếu chỉ đơn giản là bắt buộc phải đi theo con đường đó**. Ông cũng như rất nhiều nhà đầu cơ khác cũng đã rất nhiều lần **không giữ được sự kiên nhẫn để thị trường khẳng định những phân tích của mình**. Livermore luôn có sự hứng thú đặc biệt với thị trường nên nhiều khi không giữ được sự kiên nhẫn. Nhiều người sẽ đặt câu hỏi, "tại sao với bề dày kinh nghiệm như Ông, lại cho phép bản thân mình làm điều đó ?" câu trả lời thật đơn giản – **Ông cũng là một con người và có những điểm yếu của một con người**. Giống như đa số những nhà đầu cơ khác, **Ông cũng nhiều lần cho phép sự thiếu kiên nhẫn chi phối và đã không đánh giá tốt được tình hình thị trường.** Chơi chứng khoán cũng giống như chơi bài, tất nhiên là giống chơi bài khi bạn đặt một khoản tiền lớn của mình vào đó. Khi đó, chúng ta thường bị chi phối bởi một điểm yếu giống nhau, đó là muốn có được một lợi nhuận lớn từ mỗi lần đặt lệnh. Và chúng ta luôn muốn tham gia các vòng chơi mà không muốn ngồi làm khán giả. **Chính điểm yếu đó của mỗi con người ở một mức độ nào đó, trở thành kẻ thù lớn nhất đối với nhà đầu cơ và đầu tư. Nếu như không có cách nào thoát khỏi nó, thì cuối cùng nó sẽ khiến ta bị diệt vong.**

Hy vọng và sợ hãi – là sự đặc trưng của con người, nhưng khi bạn cho phép sự xuất hiện của sợ hãi và hy vọng trong đầu cơ, nghĩa là bạn đang gặp phải một nguy hiểm vô cùng lớn, bởi khi đó trong người bạn là 2 dòng cảm xúc đan xen nhưng lại mâu thuẫn. Nó làm cho bạn không thể đi tới một kết luận cuối cùng nào và ăn dần ăn mòn con người, cuộc sống của bạn cho tới khi bạn không còn là bạn nữa.

Ông mô tả như sau: *Giả sử bạn mua cổ phiếu với giá 30$. Sang ngày hôm sau, nó nhanh chóng tăng lên 32$ hoặc 32.50$. Bạn ngay lập tức bắt*

đầu sợ rằng, nếu như bạn không bán cổ phiếu và thu về lợi nhuận, thì ngày tiếp theo bạn có thể nhìn thấy lợi nhuận đó biến mất – và như vậy, bạn kết thúc giao dịch với một khoản lợi nho nhỏ, ngay lúc này – khoảng thời gian khi mà bạn cần nuôi những hy vọng thì tại sao bạn lại lo lắng về sự mất mát một khoảng lợi nhuận nhỏ nhoi, cái mà hôm qua bạn không hề có. Tới đây, tôi nhớ lại 1 câu chuyện như thế này, một hôm có một anh chàng cần tiền, anh ta vét hết 10$ của mình đi cá cược đua ngựa. Anh ta thật may mắn vì hết lần này tới lần khác đều thắng. Chỉ trong 1 tháng, số tiền của anh đã có 10,000$. Một hôm anh ta tin vào một chú ngựa rất tốt và đặt tất cả vào nó, lần này anh ta đã mất hết. Người ta cứ tưởng anh ta sẽ điên mất vì điều đó nhưng khi được hỏi thì anh ta trả lời. **Tôi thật tiếc vì đã để mất 10$ của mình** mà không đả động tới 10,000$ trước đó. Nếu anh ta thắng, anh ta có tất cả, nếu anh ta thua cũng chỉ thua có 10$ mà thôi.

Nếu như bạn có thể kiếm được 2 hay 3 điểm hôm nay thì tại sao ngày mai vẫn cổ phiếu đó có thể tăng thêm cho bạn 4- 5 điểm nữa và những ngày sau nữa cho tới khi nào có một nguyên nhân "đủ lớn" khiến cổ phiếu ngừng tăng. **Khi mà cổ phiếu đang chuyển động về hướng cần thiết, cùng hướng với thị trường, thì đừng vội bán nó đi**. Bạn biết rằng bạn đang đúng, bởi vì nếu như bạn lần đó quyết định không đúng thì hiện nay bạn đã chẳng có chút lợi nhuận nào. **Hãy thả con thuyền của bạn chảy theo dòng nước, cho cánh buồm căng gió lướt nhẹ theo dòng và bạn chỉ việc ngồi trên đó mà hóng gió trời.** Bạn chẳng cần phải sợ hãi bởi bạn biết nước vẫn đang chảy về hướng đó và được tiếp sức bởi gió, con thuyền của bạn có lẽ nào không thể đi ? **Bạn chỉ nên rời thuyền khi có cơn bão lớn bất ngờ mà bạn không thể biết trước, hoặc chính con thuyền của bạn có vấn đề. Lúc đó nếu bạn không nhanh chóng lên bờ thì đúng là bạn sẽ không thể bình yên.**

Ví dụ như bạn mua cổ phiếu với giá 30$ đã cao hơn 2$ so với vùng đi ngang của giá 24-28$. Nhưng sau khi bạn mua thì giá lại giảm xuống còn 28$, lúc đó bạn có sợ rằng ngày mai bạn có thể mất thêm không phải chỉ là 2 điểm mà

còn mất thêm nữa hay không ? Thường thì đa phần họ đều không sợ điều đó, **họ chỉ nghĩ đơn giản rằng đó là một sự điều chỉnh bình thường, họ cảm thấy rất tin tưởng rằng ngày mai cố phiếu sẽ khôi phục lại những gì đã mất**. **Và ở đây, đáng lẽ ra lúc này bạn cần phải lo lắng hơn bao giờ hết.** 2 điểm đã mất đó có thể kéo theo 2 điểm nữa vào ngày tiếp theo và vài điểm nữa ngày tiếp theo nữa.

Thời gian này chính là lúc mà bạn cần sợ hãi, bởi nếu như bạn không thoát khỏi thị trường thì sau đó rất có thể bạn sẽ phải mất một khoản tiền lớn. Chỉ có một điều bạn nên làm khi giá giảm gần quá 10% đó là bán, bán và bán.

Lợi nhuận thì sẽ sinh ra lợi nhuận, nhưng thua lỗ thì sẽ khó khăn hơn nhiều để lấy lại được. Nhà đầu cơ cần có biện pháp bảo vệ mình trước những thua lỗ lớn, chỉ cho phép những thua lỗ nhỏ hơn 10% nguồn vốn. Điều đó giúp bạn có thể bảo toàn được nguồn vốn và chờ đợi thời điểm thích hợp hơn. Nên nhớ rằng, người đầu cơ không có tiền chẳng khác nào chủ một siêu thị mà chẳng có hàng. Với số vốn đó, bạn có thể thực hiện một giao dịch khác có lợi và chính xác hơn. **Nhà đầu cơ cần phải có một chiến thuật an toàn của riêng mình, và cách duy nhất mà bạn có thể tiếp tục tồn tại trong trò chơi chính là bảo vệ nguồn vốn của mình, không bao giờ cho phép mình chơi quá lớn tới mức mà nó có thể làm cho bạn phá sản.** Mà phá sản thì … **Như Ông đã nói, một nhà đầu cơ hay đầu tư trước khi tiến hành giao dịch phải có một nền tảng vững chắc, một kế hoạch chu đáo, một vài lý do đáng thuyết phục trước khi tiến hành giao dịch là rất cần thiết. Và bạn phải có một trạng thái thật tốt khi tiến hành việc mua thử đầu tiên của mình.**

Jesse Livermore nhắc lại một lần nữa, có những thời điểm xác định khi đó giá thực sự bắt đầu chuyển động, **Ông luôn tin tưởng rằng bất cứ một ai có bản năng** *(bản năng do kinh nghiệm và học tập tạo thành)* **của một nhà**

đầu cơ và đầu tư sẽ tìm được cho mình phương pháp tốt nhất, để nó chỉ dẫn cho bạn một thời điểm đúng đắn nhất để bắt đầu giao dịch. Người đầu cơ sẽ thành công – bất kể ai, bằng bất cứ phương pháp nào miễn là đừng chỉ đơn thuần là dự đoán mà không có phương pháp cụ thể nào hết đi kèm. **Và khi đã có một phương pháp tốt qua kiểm nghiệm thì người đầu cơ phải dùng nó như kim chỉ nam cho hành động và phải luôn tuân thủ nó một cách kỷ luật.** Những chỉ dẫn cụ thể trong phương pháp của Ông, điều mà đã giúp Ông rất nhiều có lẽ sẽ chẳng thích hợp với ai khác ngoài Ông cả. Vì sao ? Nếu như đối với Ông phương pháp đó là vô giá, nhưng tại sao với bạn nó sẽ không thể tốt như thế ? Câu trả lời – không có một phương pháp chỉ dẫn nào đạt 100% độ chính xác. **Nếu Ông sử dụng một sự chỉ dẫn cụ thể, nó mang lại thành công cho Ông, chỉ một mình Ông biết kết quả sẽ ra sao. Nếu cổ phiếu của Ông không đi vào khung giá như mong muốn, Ông ngay lập tức kết luận rằng thời gian để vào vẫn chưa tới hoặc quá muộn – Ông kết thúc giao dịch của mình.** Có thể một vài ngày sau, phương pháp chỉ dẫn của Ông chỉ cho Ông biết rằng Ông cần vào lại cổ phiếu đó, khi đó Ông sẽ vào lại và xác suất chuẩn xác này theo Ông là 100% chọn đúng con đường. **Livermore tin rằng bất kỳ ai, người mà tìm được thời gian và nguyên nhân để nghiên cứu chuyển động giá, thì theo thời gian anh ta sẽ có một phương pháp chỉ dẫn của riêng mình** trong những giao dịch của anh ta sau này. Ở đây, Ông chỉ muốn giới thiệu một vài quan điểm đã giúp Ông tìm ra giá và thời gian trong những giao dịch của Ông.

Rất nhiều nhà giao dịch dựa theo những biểu đồ giá hoặc là những ghi chép giá trị trung bình số …. Họ theo những chỉ dẫn đó lên, xuống, … và chẳng có gì nghi ngờ rằng những biểu đồ đó, những giá trị trung bình đó dần dần sẽ thực sự chỉ ra một xu hướng xác định. Với riêng Ông, biểu đồ không bao giờ có sức cuốn hút. Ông cho rằng nó quá rắc rối. Thay vào đó, Ông có sự chỉ dẫn là những ghi chép của Ông, nó cũng giống như khi Ông dùng biểu đồ vậy.

Sở thích với ghi chép đã cho Ông một phương pháp chỉ ra được bức tranh tổng quát của thị trường. Nhưng chỉ khi Ông bắt đầu tính đến yếu tố thời gian, thì những ghi chép của Ông trở nên rất hữu ích, giúp xác định được điểm chuyển động gần và quan trọng của giá cổ phiếu. Ông cho rằng sử dụng những ghi chép và chú ý tới yếu tố thời gian, điều mà Ông sẽ giải thích rõ hơn phía sau – có thể cho ra một dự đoán với một mức độ chính xác cao trong những biến động quan trọng. Nhưng để đạt đến cảnh giới đó thì cần phải hết sức kiên trì và bền bỉ.

Việc than thuộc với một cổ phiếu, hoặc những nhóm cổ phiếu khác nhau, và nếu như bạn biết kết hợp những yếu tố thời gian trùng khớp với ghi chép của bạn, khi đó sớm hay muộn bạn sẽ luôn trong trạng thái xác định rõ nhất khi nào sự chuyển động giá lớn bắt đầu. Nếu bạn cho rằng những ghi chép của bạn là đúng, khi đó bạn chọn những cổ phiếu dẫn đầu trong một nhóm bất kỳ. Và Livermore lại một lần nữa lưu ý, bạn phải là người tự mình đưa ra những tính toán riêng đó. Bạn sẽ ngạc nhiên vì trong đầu bạn lúc đó sẽ xuất hiện rất nhiều những ý tưởng mới. **Bạn sẽ dần hệ thống lại ý tưởng và tạo cho mình một phương pháp riêng, cái mà chẳng ai có thể tạo cho bạn được – bởi vì chúng là sản phẩm của bạn, bí mật của bạn và bạn cần giữ chúng thật bí mật.**

“ Đừng bao giờ biến những giao dịch mang tính đầu cơ trở thành đầu tư.”

Trong cuốn sách này Ông đưa ra một loạt “những điều không” dành cho nhà đầu cơ và đầu tư. Một trong những quy tắc đó là **đừng bao giờ biến những giao dịch mang tính đầu cơ trở thành đầu tư.** Có rất nhiều người muốn đầu cơ một cổ phiếu nào đó, nhưng giá không theo ý muốn của anh ta. Thay vì anh ta bán đi và tìm những cổ phiếu đầu cơ khác, thì anh ta lại nghĩ rằng chỉ nay mai thôi là giá cổ phiếu đó sẽ lại đi

đúng như những gì mình đã phân tích, và kết quả là anh ta đã trở thành người đầu tư, nhưng mà còn là một nhà đầu tư tồi nữa. Rất nhiều người chơi đã tự chuốc lấy những khoản lỗ lớn chỉ vì nghĩ rằng, cổ phiếu của họ được mua và họ phải trả tiền cho điều đó.

Có lẽ bạn đã được nghe nhiều những người chơi nói kiểu như: “Tôi không cần phải lo lắng về sự dao động giá hoặc cần thiết phải bổ sung thêm vốn. Tôi không bao giờ đầu cơ. Khi tôi mua cổ phiếu, tôi mua nó giống như đầu tư, và nếu như nó giảm giá bây giờ, thì cuối cùng nó cũng sẽ phục hồi lại mai sau”.

Nhưng thật không may cho những người chơi đó, những cổ phiếu họ đã mua lúc trước, khi họ cho rằng đó là những vụ đầu tư tốt, thì lúc này đang gặp phải những thay đổi lớn. Cho nên, những kiểu như “đầu tư cổ phiếu” cũng thường xuyên trở thành đơn giản là đầu cơ. Một số còn biến mất trên thị trường vì nhiều nguyên nhân khác nhau. Những đầu tư chân chính bị bốc hơi đó cùng với tài sản của nhà đầu tư. Điều đó xảy ra bởi họ không chịu hiểu rằng, “đầu tư” trong tương lai có thể gặp phải hàng loạt những điều kiện mới, có thể làm nguy hiểm tới lợi nhuận của cổ phiếu, những cổ phiếu mà lúc đầu được mua cho đầu tư dài hạn. Và trước khi nhà đầu tư nghiên cứu những thay đổi về tình hình thì hiệu quả đầu tư của anh ta cũng đã giảm đi khá nhiều. **Cho nên nhà đầu tư phải bảo vệ tài sản của mình cũng giống như điều đó được làm bởi những nhà đầu cơ thành công trong những giao dịch đầu cơ của mình.** Nếu như thực hiện được điều này, thì những người thích gọi mình là nhà đầu tư, tới cuối cùng sẽ không phải miễn cưỡng trở thành nhà đầu cơ – và khi đó sự tính toán những cổ phiếu đúng cũng không mất đi giá trị của nó.

Bạn hãy nhớ lại, trước đây họ đã từng cho rằng sẽ an toàn và có lợi hơn nếu như bạn đầu tư tiền của mình vào New York, New Haven và Hartord Railroad hơn là gửi tiền trong ngân hàng. 28/04/1902, New Haven đang được

giao dịch với giá 255$/cp. 12/1906, Chicago, Milwaukee & St. Paul bán với giá 199,62$. Cũng trong tháng giêng năm đó nó được bán với giá 240$/cp. 9/02/1906 Great Northern Railway được bán với giá 348$/cp. Và tất cả đều trả những cổ tức hậu hĩnh.

Chúng ta cùng nhìn lại những đầu tư đó hôm nay 2/01/1940, nó được bán với giá như sau: New York, New Haven & Hartford Railroad – giá 0.5$/cp; Chicago Northwestern –giá khoảng 0.31$/cp; Great Northern Railway – giá 26,62 ½/cp. với Chicago và Milwaukee & St. Paul không có một giao dịch nào, vào ngày 5/2/1940, nó đã có giao dịch với giá 0.25$/cp.

Thật đơn giản để liệt kê một danh sách những cổ phiếu lên tới vài trăm như thế, những cổ phiếu mà tại thời đại của Livermore luôn là những cổ phiếu đầu tư hàng đầu, vậy mà hôm nay nó hoặc rất rẻ hoặc là chẳng đáng giá 1 xu. Và như vậy theo thời gian, theo sự phân bổ không ngừng của tài sản, những thay đổi của các cổ phiếu dẫn đầu phần lớn những nhà đầu tư nó cũng ngã theo, và tài sản của họ cũng bốc hơi với sự bảo thủ của họ.

Người ta thường cho rằng, những nhà đầu cơ đánh mất tiền trên thị trường. Nhưng Livermore lại cho rằng, sẽ đúng hơn nếu nói rằng số tiền đã mất đó với một nhà đầu cơ, là rất nhỏ so với tổng tài sản của anh ta. **Theo cách nhìn của Livermore, nhà đầu tư – là một người chơi lớn. Họ đặt cược lớn với mỗi lần chơi, họ đứng trên lập trường của họ, và nếu như mọi thứ không đi theo như ý muốn, họ đánh mất tất cả**. Còn nhà đầu cơ, họ có thể cũng mua vào thời gian đó. Nhưng nếu anh ta là một nhà đầu cơ thông minh, anh ta sẽ nhận ra được – nếu như những ghi chép của anh ta – chỉ ra dấu hiệu nguy hiểm, báo trước cho anh ta một điều gì đó không đúng, anh ta hành động ngay lập tức, **làm sao cho mất mát của mình là nhỏ nhất và sẽ chờ đợi tới khi nào thuận lợi hơn để một lần nữa nhảy vào thị trường.**

1. Đừng bao giờ bán cổ phiếu bởi vì cho rằng nó đã quá đắt

2. Đừng bao giờ mua cổ phiếu chỉ vì cho rằng nó đã rẻ so với đỉnh trước đó

Không bao giờ mua khi giá đang giảm và cố gắng không bao giờ bán khi giá đang tăng. Một điểm rất quan trọng: thật là ngu ngốc khi thực hiện tiếp giao dịch thứ 2 trong khi giao dịch thứ nhất đang thua lỗ.

"Đừng bao giờ cố gắng làm trung bình thua lỗ"

Khi thị trường bắt đầu lao dốc, không ai biết là nó sẽ đi tới đâu. Và cũng chẳng có ai có thể nói trước được đỉnh của một đợt tăng giá lớn sẽ ở đâu. Một vài quan điểm đầu tư cần được khắc cốt ghi tâm. **Thứ 1: Đừng bao giờ bán cổ phiếu bởi vì cho rằng nó đã quá đắt.** Khi bạn quan sát thấy một cổ phiếu bán từ 10 nay tăng tới 50 và bạn cho rằng nó đang quá cao so với giá trị thực. Nhưng sau đó bạn sẽ hối hận khi giá không dừng lại ở **50 mà leo lên tới 150 nhờ những điều kiện vĩ mô tốt, lợi nhuận công ty cao và bộ máy điều hành rất năng động.** Rất nhiều người đã đánh mất tài sản của mình, bán cổ phiếu sau khi nó tăng giá lâu và cho rằng nó đã quá đắt.

Và ngược lại, **đừng bao giờ mua cổ phiếu chỉ vì cho rằng nó đã rẻ so với đỉnh trước đó. Xác suất nó tiếp tục rơi và rơi mạnh nữa là rất cao vì một nguyên nhân quan trọng nào đó mà ta chưa biết.** Cổ phiếu này thậm chí còn đang giao dịch với giá quá cao cho dù lúc này mức giá đó người ta cho là rẻ. Hãy cố gắng quên đi vùng giá cao cũ và hãy nghiên cứu nó dựa trên nền tảng công thức được kết hợp giữa thời gian và giá.

Trong phương pháp giao dịch của mình, khi Ông nhìn thấy trong ghi chép của mình có sự phát triển của xu hướng tăng, Ông trở thành người mua ngay sau khi cổ phiếu đạt đỉnh mới sau một đợt điều chỉnh bình thường. Cũng giống như thế khi Ông bán cổ phiếu. Tại sao ? Bởi Ông luôn bám theo xu hướng. Những tính toán của Ông chỉ cho Ông rõ rằng Ông phải tiến về phía trước.

Jesse Livermore không bao giờ mua khi giá đang giảm và cố gắng không bao giờ bán khi giá đang tăng. Một điểm rất quan trọng: thật là ngu ngốc khi thực hiện tiếp giao dịch thứ 2 trong khi giao dịch thứ nhất đang thua lỗ. Đừng bao giờ cố gắng thực hiện trung bình giá giảm theo kiểu giá lại tiếp tục giảm tiếp và cứ như thế anh ta sẽ thua lỗ nhiều hơn. Đừng để suy nghĩ đó tồn tại trong đầu bạn.

CHƯƠNG II

WHEN DOES A STOCK ACT RIGHT - KHI NÀO CỔ PHIẾU ĐI ĐÚNG HƯỚNG

*"**Khi tôi nhìn thấy những dấu hiệu nguy hiểm, tôi không tranh cãi với nó.** Tôi thoát ra ! Sau một vài ngày, nếu tôi thấy mọi thứ vẫn bình thường, khi đó tôi luôn có thể trở lại với thị trường. Như vậy tôi được giải thoát khỏi sự lo lắng và thua lỗ."*

Đặc tính của Cổ phiếu giống như tính cách của một con người, có tính cách hiền, có tính cách hay bất thường, và có nét đặc trưng riêng của mình. Một số cổ phiếu – rất dễ bị kích động để làm giá, luôn biến động và rất dễ bị tổn thương; Một số khác – rất cởi mở, rõ ràng và có logic. Mỗi nhà đầu tư khi muốn đầu tư vào một cổ phiếu nào đó phải hiểu được nó và trân trọng những đặc trưng riêng về giá của cổ phiếu. Phải hiểu được những phản ứng đặc trưng của cổ phiếu khi có những điều kiện vĩ mô, vi mô, tình hình công ty đó thay đổi.

Giống như khi Bạn muốn thân với một ai lâu dài thì bạn phải hiểu được họ nghĩ gì, làm gì khi có điều gì đó xảy ra. Khi gặp nạn, người bạn đó có phải là người sẽ giúp đỡ bạn hay không hay là chạy đi mất ? Quan sát cổ phiếu cũng giống như quan sát con người vậy. Mà một người bạn tốt thực sự chỉ có thể có được trong những lúc khó khăn. Cổ phiếu cũng vậy thôi, bạn sẽ không thể nào đầu tư thành công nếu như bạn chẳng hiểu gì về nó, chẳng hiểu gì về những biến động mang tính đặc trưng của nó …

Thị trường không bao giờ ngừng biến động. Nó luôn có cảm giác nhàm chán từ lúc này qua lúc khác, nhưng nó không bao giờ nghỉ ngơi ở một mức giá. Nó chầm chậm chuyển động lên hoặc xuống. Khi một cổ phiếu hình thành một kênh giá hay xu hướng, nó sẽ tự động chuyển động theo một kênh giá cụ thể cho tới khi nào có những thay đổi về vĩ mô hoặc tin tức có ảnh hưởng lớn tới nó.

Market makers gom hàng:	*Khi bắt đầu chuyển động tăng giá, **khối lượng giao dịch tăng dần dần** và **càng ngày càng mạnh hơn** cùng với giá tăng trong thời gian vài ngày mà không rõ nguyên nhân.*
Điều chỉnh BÌNH THƯỜNG:	*Sau khi tăng giá, sẽ xảy ra một đợt giảm giá mà hầu như chẳng có một nguyên nhân gì quan trọng. Đợt giảm giá này là thu nốt những cổ phiếu còn lại trên thị trường. Vào thời gian điều chỉnh này **khối lượng giao dịch sẽ giảm mạnh**. Một điều chỉnh bình thường khi nó **không giảm quá 10% - 15% so với đỉnh tăng trước đó**.*
Điều chỉnh KHÔNG bình thường	*Sau khi giá liên tục tăng mạnh, có xuất hiện **biến động**: đầu phiên tăng trần cuối phiên giảm sàn hoặc đầu phiên giảm sàn cuối phiên tăng trần, cộng theo **khối lượng không hề giảm đi** và **giá điều chỉnh vượt qua giới hạn 15%***
Tạo đỉnh lần 2 BÌNH THƯỜNG	***Khối lượng tăng mạnh hơn nhiều** so với sóng tăng đầu tiên, giá cũng tăng mạnh hơn nhiều. Thời gian điều chỉnh trước đó là không lâu và không quá sâu, và quan trọng nhất là **giá của nó phải bật nhanh mạnh mẽ qua điểm cao nhất** đạt được trước đó.*
Bẫy tăng giá	*Cần ít nhất 3 ngày tăng để khẳng định. **Lượng cổ phiếu ở thời điểm này được giao dịch mạnh nhưng giá không tăng mạnh** (đây là giai đoạn phân phối).* ***Lượng cổ phiếu xả ở đỉnh trước đó rất lớn** so với lượng gom hàng lúc giá tăng thì có thể đây là bẫy xả hảng còn sót lại của nhà đầu cơ.*
Điều chỉnh BẤT BÌNH THƯỜNG	***Điều chỉnh tới hơn 6% so với đỉnh của chính ngày hôm đó** cùng theo nó là **sự tăng mạnh của khối lượng giao dịch***

Khi giá bắt đầu tăng, bạn sẽ nhận thấy khối lượng giao dịch tăng dần và ngày càng mạnh hơn cùng với giá tăng trong thời gian vài ngày mà nguyên nhân chính vẫn còn chưa xuất hiện. Có thể nói ở thời gian này hầu như rất ít nhà đầu tư nào biết nguyên nhân đó là gì ? Lúc đó chính là thời điểm nhà đầu cơ đang gom hàng vì một nguyên nhân nào đó mà họ được biết trước. Họ sẽ gom từ từ và gom tối đa những cổ phiếu trôi nổi trên thị trường để đảm bảo rằng, khi họ bắt đầu kích giá cùng với thông tin được công bố, thì người được hưởng lợi lớn nhất chính là họ. Nhưng ở lần tăng giá đầu tiên, bạn sẽ thấy giá tăng ngày một mạnh hơn, điều này làm cho các nhà đầu tư nhỏ hay lớn khác cố ôm hàng đợi giá cao hơn rồi bán. Ngay khi đó sẽ xảy ra một đợt giảm giá mà hầu như chẳng có một nguyên nhân gì quan trọng hoặc một nguyên nhân bình thường bị người ta thổi phồng lên, cái này Livermore gọi đó là **"sự điều chỉnh bình thường" ("normal reaction")**. **Đợt giảm giá này có thể hiểu đơn giản là gom nốt những cổ phiếu còn lại trên thị trường, dọa những kẻ nhát gan phải bán ra cổ phiếu và cũng là cái bẫy cho những người bán khống.** Họ cứ tin rằng giá đã đến lúc giảm mạnh và bán khống một lượng cổ phiếu lớn, nhưng khi họ nhận ra thì đã quá muộn. Họ sau này cũng sẽ là một động lực để thúc đẩy giá tăng, vì khi đó họ phải mua lại bằng mọi giá để bù lại lượng bán khống trước đó. **Vào thời điểm điều chỉnh này, khối lượng giao dịch sẽ giảm mạnh so với những ngày tăng trước đó, nhưng đây cũng là lúc nhà đầu cơ dễ gom hàng nhất.** Khi điều chỉnh, đa phần tâm lý nhà đầu tư sẽ hoặc bán ra ngay chốt lời hoặc giữ lại chờ hôm sau rồi hôm sau nữa cho tới khi anh ta không chờ được nữa rồi cũng bán ra, những hàng được bán ra chốt lời sẽ được gom hết, nhưng nếu lượng bán ra quá lớn thì nhà đầu cơ cũng sẽ chỉ mua một phần để làm sao lượng mua lớn đó không làm giá tăng lên ngay. Những nhà đầu tư khác thì thấy giá cổ phiếu giảm cũng không dám mua vào, cho nên giai đoạn điều chỉnh bình thường này khối lượng giao dịch sẽ có xu hướng giảm dần. Đó là một điều chỉnh bình thường – **một hiện tượng bình thường khi giá không giảm quá 10% - 15% so với**

đỉnh tăng trước đó. Đừng bao giờ sợ hãi những điều chỉnh bình thường, nhưng sẽ vô cùng nguy hiểm với những biến động không bình thường.

Điều chỉnh không bình thường là điều chỉnh sau khi giá liên tục tăng mạnh, nhưng khi có biến động, trong cùng một ngày cổ phiếu được giao dịch với một mức trần nhưng cuối phiên xuống sàn kèm theo khối lượng giao dịch đột biến, không dừng lại ở đó, giá tiếp tục giảm theo cách đầu phiên tăng cuối phiên giảm hoặc đầu phiêm giảm cuối phiên tăng cộng theo khối lượng không hề giảm đi và giá vượt qua giới hạn 15%, thì đó chính là điểm không bình thường trong điều chỉnh.

Sau vài ngày, sự sôi động lại được khôi phục trên thị trường, khối lượng giao dịch lại tăng dần lên nhưng mức độ tăng mạnh hơn nhiều so với sóng tăng đầu tiên. Sự tăng lại này đơn giản có thể giải thích qua các nguyên nhân như nhà đầu cơ đã gom được lượng hàng cần thiết cộng với chỉ số chính đã biến động tăng, cũng có thể nhà đầu cơ không dám đánh xuống quá thấp qua vùng tâm lý, bởi nếu điều đó xảy ra thì không ai khác chính họ là những người chịu thiệt hại nặng nề nhất. Khối lượng tăng lên mạnh một phần nhờ những nhà đầu tư mới tham gia vào khi giá tăng, và một phần số người trước đó đã ôm hàng bây giờ sợ hãi nên bán ra do suy nghĩ rằng, lần trước giá lên đỉnh mình không bán sau đó thì bị giảm không bán được, do sợ quá nên ngay khi có cơ hội bán là ngay. **Nhưng sự tăng mạnh khối lượng nguyên nhân thực sự nằm ở nhà đầu cơ, họ vừa bán ra vừa mua vào để tạo thanh khoản và làm tăng khối lượng.** Điều này sẽ làm cho những nhà đầu tư khác nảy sinh lòng tham và nhảy vào thị trường bằng mọi giá. Và như vậy, lần này thì giá sẽ tăng mạnh hơn nhiều và khối lượng giao dịch cũng vậy.

Nếu điều đó – là biến động thực sự chứ không phải bẫy tăng giá để xả hàng, thì biến động này ngay lúc đầu đã phải tăng mạnh kèm theo khối lượng giao dịch lớn, thời gian điều chỉnh trước đó là không lâu và không quá sâu, và quan trọng nhất là giá của nó phải bật nhanh mạnh

mẽ qua điểm cao nhất đạt được trước đó, đây là điều vô cùng quan trọng trong biến động của một cổ phiếu được coi là bình thường. Vậy làm thế nào để biết đó là bẫy tăng giá ? Bạn phải chờ ít nhất 3 ngày tăng này để khẳng định, vì **nếu là bẫy tăng giá để xả hàng thì lượng cổ phiếu ở thời điểm này được giao dịch mạnh nhưng giá không tăng mạnh hay nói cách khác đây là giai đoạn phân phối.** Nhưng còn có một cách khác đó là quan sát cách phân phối xả hàng của nhà đầu cơ ở quanh đỉnh trước đó và thời điểm khi gom hàng**. Nếu như lượng gom trước đó là rất lớn trong khi lượng xả ở đỉnh trước đó không nhiều thì có thể khẳng định rằng đây không phải là bẫy xả hàng, vì nếu là bẫy xả thì đã xả hết và mạnh ở đỉnh trước đó chứ không cần tới thời điểm này mới xả.** Còn nếu lượng cổ phiếu xả ở đỉnh trước đó rất lớn thì coi chừng đây là bẫy xả hảng còn sót lại của nhà đầu cơ. Hướng biến động này cần phải thật mạnh và tiếp diễn trong thời gian vài ngày với sự điều chỉnh bình thường không đáng kể trong ngày, các bạn nhớ là điều chỉnh trong ngày tức là giá tăng mạnh trong ngày đạt tới đỉnh giá mới nhưng sau đó bị giảm nhẹ và đóng cửa gần mức mức giá cao nhất trong ngày. Sớm hay muộn nó sẽ đạt tới những điểm, mà ở đó sẽ xảy ra sự điều chỉnh bình thường khác. Khi điều đó xảy ra, tất cả sẽ xảy ra giống như ở lần điều chỉnh bình thường đầu tiên, bởi vì đó là một biến động tự nhiên của bất kỳ cổ phiếu hay thị trường nào trong một xu hướng. Sự điều chỉnh này chỉ là một cú lấy đà trước biến động mạnh sau đó mà thôi. Trước một cơn bão lớn bao giờ cũng biển lặng trời yên. Vào thời điểm mới bắt đầu của biến động đó, khoảng cách giữa 2 đỉnh giá cạnh nhau là không lớn. Nhưng theo thời gian bạn sẽ nhận thấy, cổ phiếu sẽ tăng rất nhanh và mạnh sau này.

Livermore mô tả nó như sau: *Lấy một cổ phiếu khi nó bắt đầu từ mức giá 50. Ở sóng đầu tiên nó sẽ lên từ từ và giao dịch ở mức giá 54. Sau một vài ngày điều chỉnh bình thường, giá của nó là 52 hoặc gần mức đó. 3 ngày trôi qua và giá lại bắt đầu tăng. Lần này giá có thể leo lên tới 59 hoặc 60 trước khi*

xảy ra lần điều chỉnh tiếp theo. Nhưng ở lần điều chỉnh tiếp theo này cổ phiếu đó sẽ điều chỉnh mạnh hơn so với điều chỉnh trước đó. Và sau một vài ngày xuống mạnh, cầu ít thì cổ phiếu đó lại bất ngờ bắt đầu tăng giá, nhưng mà bạn sẽ nhận ra một điều là khối lượng giao dịch sẽ không lớn như khi mới bắt đầu biến động và sau lần điều chỉnh thứ nhất. **Điều này có thể giải thích về mặt tâm lý như sau: khi một cổ phiếu tăng, lòng tham lấn át và người bán sẽ chẳng muốn bán cổ phiếu của mình vì họ tin rằng giá còn lên cao nữa. Những người đã bán cổ phiếu quá sớm thì lúc này hối hận và lại muốn mua trước khi giá tăng quá cao.** Như vậy họ lại làm cho giá tăng mạnh hơn nữa mà chưa chắc mua được đủ cổ phiếu. Điều này làm cho khối lượng giao dịch giảm đi một cách đáng kể so với lúc bắt đầu biến động. Trong trường hợp này, bạn sẽ nhận thấy giá tăng rất nhanh và mạnh, không lâu sau đó, bạn sẽ thấy một đỉnh giá mới cao hơn đỉnh giá trước đó. Cổ phiếu dễ dàng tăng qua mức đỉnh cũ 60 và tăng tới 68 hay 70, mà không gặp phải điều chỉnh bình thường nào. Nhưng nếu ở đây xảy ra điều chỉnh, thì cổ phiếu sẽ điều chỉnh khá sâu so với 2 lần trước, nếu sự điều chỉnh này làm cho giá trở về đỉnh cũ 60 điểm thì nó là điều chỉnh rất mạnh, **và nên bán nó khi sự điều chỉnh này vượt qua đỉnh 60 đó.** Nhất là khi sự điều chỉnh này xảy ra trong nhiều ngày. Nhưng nếu cổ phiếu đó chỉ điều chỉnh không quá 15% so với đỉnh mới vừa đạt được và chỉ trong ít ngày rồi hồi phục và tạo lên một đỉnh giá mới. **Chính lúc này, tại mức giá này xuất hiện yếu tố thời gian.**

Đừng bao giờ cho phép cổ phiếu làm mất sự tập trung của bạn. Khi đạt tới một mức lợi nhuận đáng kể, trong bạn cần phải có sự kiên nhẫn, nhưng cũng đừng cho phép sự kiên nhẫn đó sinh ra trong bạn sự lạc quan thái quá và bỏ qua những dấu hiệu nguy hiểm.

Cổ phiếu lại tiếp tục tăng giá, mức tăng lên tới 6 - 7 điểm một ngày và kích hoạt cho ngày tăng giá tiếp theo có thể cao hơn nữa với một sự sôi động cao thể hiện qua khối lượng giao dịch. Nhưng giả sử trong một ngày cổ phiếu đang giao dịch sôi động, người mua kẻ bán đua nhau đặt lệnh, khi đó đột

nhiên cổ phiếu tăng mạnh lên giả sử 10 điểm ngay trong ngày hôm đó mà chẳng có nguyên nhân gì quan trọng. Bước nhảy giá này chắc chắn không bình thường. Buổi sáng tiếp theo cổ phiếu bị điều chỉnh lại một vài điểm sau đó lại tăng và đóng cửa ở mức cao. Nhưng trong ngày tiếp theo nữa, nó vì nguyên nhân nào đó mà ta chưa biết không giữ được mức tăng đó, giá trong ngày hôm đó đạt tới đỉnh giá mới rồi quay đầu đi xuống, giá đóng cửa thấp hơn cả giá đóng cửa ngày hôm trước cùng theo nó là sự tăng mạnh của khối lượng giao dịch.

Đây chính là một dấu hiệu rất nguy hiểm. Trong quá trình tăng giá, cổ phiếu đó thể hiện rất bình thường với những điều chỉnh rất tự nhiên và bình thường. Sau đó đột nhiên xảy ra sự điều chỉnh không bình thường – sự không bình thường ở đây theo Livermore chính là sự điều chỉnh tới hơn 6% điểm so với đỉnh của chính ngày hôm đó (nến giống như một ngôi sao băng với cái đuôi dài hoặc là một mô hình "phong tỏa" với một cây nến đen dài), cái mà từ khi bắt đầu tăng giá chưa từng xảy ra, cái đó chính là một dấu hiệu nguy hiểm mà chúng ta không nên bỏ qua.

Nếu như bạn vẫn đang trong cuộc chơi tới thời điểm này, có nghĩa là bạn đã luôn có sự kiên nhẫn với cổ phiếu trong khoảng thời gian tăng giá tự nhiên khá dài, thì bây giờ bạn phải có đủ dũng cảm và sự sáng suốt trong suy nghĩ để coi trọng dấu hiệu nguy hiểm báo hiệu sự đảo chiều đang và sắp diễn ra.

Livermore không khẳng định rằng dấu hiệu nguy hiểm này lúc nào cũng đúng, giống như ở trên Ông đã nói, không có một quy tắc nào dự đoán sự biến động giá cổ phiếu chính xác 100%. Nhưng nếu như bạn luôn quan tâm tới nó và theo dõi nó, thì cuối cùng bạn sẽ có một khoản lợi nhuận đáng kể.

Một nhà đầu cơ thiên tài đã từng nói với Ông: "Khi tôi nhìn thấy những dấu hiệu nguy hiểm, tôi không tranh cãi với nó. Tôi thoát ra ! Sau

một vài ngày, nếu tôi thấy mọi thứ vẫn bình thường, khi đó tôi luôn có thể trở lại với thị trường. Như vậy tôi được giải thoát khỏi sự lo lắng và thua lỗ."

Để rõ hơn, Ông giả dụ thế này: Khi tôi đang đi trên đường ray tàu điện, tôi nhìn thấy một tàu điện đang lao về phía tôi với vận tôc khoảng 60 km/h, tôi sẽ trở thành một tên đại ngốc nếu như không thoát khỏi đường ray để cho tàu điện đi qua. Sau khi nó đi qua, tôi quan sát thấy không còn chiếc tàu nào đang tới gần trong thời điểm đó nữa thì tôi hoàn toàn có thể quay lại đường ray và dạo bước trên đó nếu như tôi còn muốn

Ông luôn coi đó là một tấm gương của một nhà đầu cơ khôn ngoan. Một nhà đầu cơ khôn ngoan luôn phải rõ vị thế của mình. Nói tới vị thế chắc các bạn chưa hiểu ngay về 2 từ "vị thế". Đó chỉ có 2 từ nhưng có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Một nhà đầu cơ sau khi quan sát thị trường, và cổ phiếu mình muốn đầu tư. Sau khi đã có những phương án đầu tư của mình thì anh ta sẽ hành động ngay vào một thời điểm thích hợp. Khi đó anh ta đã đứng ở một vị thế cao hơn những người bình thường, anh ta có thể quan sát dễ dàng những biến động xảy ra và đánh giá mức độ của nó tới thị trường. Những lời mách nước, đe dọa từ kẻ khác… với anh ta khi đó chẳng có ý nghĩa gì. Lúc đó chỉ có anh ta và thị trường mà thôi.

Mỗi một nhà đầu cơ thông minh đều có trong mình một sự cảnh giác với những dấu hiệu nguy hiểm. Cũng thật lạ là tại sao sự khó tiếp nhận những tín hiệu nguy hiểm của đa phần nhà đầu cơ lại nằm trong chính bản thân họ. **Khi họ phải cố gắng có một sự dũng khí lớn để kết thúc giao dịch của mình khi mà thị trường đã cho họ tín hiệu rất xấu và họ không còn cách nào khác ngoài cách đó.** Đáng ra họ phải nhanh chóng và sẵn sàng cho việc đó khi bắt đầu nghề đầu cơ. **Họ luôn dao động, và trong thời gian dao động đó họ nhìn thấy thị trường đang chống lại họ bằng sự sụt giảm đã mạnh lên. Khi đó họ thường nói: "ở lần tăng giá tiếp theo tôi sẽ**

thoát!" Khi xảy ra sự hồi phục tiếp theo, vì điều đó sớm muộn cũng sẽ xảy ra, họ lại quên những gì họ đã quyết định trước đó, vì họ tin rằng thị trường bắt đầu dậy sóng. Thế nhưng sự hồi phục này chỉ mang tính thời gian giống như một cái bẫy, nó nhanh chóng quay đầu và lần này còn mạnh hơn lần trước. Và họ, những người đầu cơ thiếu quyết đoán đó lại một lần nữa nằm trong sự giảm giá do chính sự dao động của họ.

Nếu như họ đã sử dụng những quy tắc đã biết, kinh nghiệm đã dạy bảo họ làm nền tảng cho giao dịch thì có thể nó đã chỉ cho họ biết cần phải làm gì, chứ không phải kiểu như, anh ta cố gắng vất vả 3 năm với những công thức, chỉ báo, mô hình rồi tới khi những điều đó xảy ra, nhưng anh ta lại bị chi phối bởi cảm xúc thăng hoa hoặc bi quan quá đà, và anh ta lại bỏ hết nó ra phía sau và chạy theo cảm xúc. Cho tới khi anh ta nhận được một bài học vô cùng đắt giá, anh ta hiểu ra được giá trị của kinh nghiệm và kiến thức. Nhưng vào một ngày mưa bão, thị trường dậy sóng thần, anh ta là một người nhát gan nhưng vì tham cảm giác lạ nên lao ra lướt sóng. **Lợi nhuận quá lớn khiến anh ta quên rằng mình đang cưỡi trên một con rồng bay, và tới ngày con sóng đó hết động lực, bị dập tắt nhanh chóng. Anh ta khi đó sẽ chẳng nhớ gì tới bài học trước kia nữa khi mà bài học lần đó đang báo cho anh ta sự nguy hiểm. Anh ta sẵn sàng lao vào sai lầm đó một lần nữa mà không một chút nghi ngờ. Chính vì thế trên thị trường luôn có những kẻ đánh cuộc với cả mạng sống của mình.**

Một lần nữa Jesse Livermore nhắc lại, chính bản chất tự nhiên của con người – tham lam, sợ hãi, hy vọng là kẻ thù lớn nhất cho bất kỳ một nhà đầu tư hay đầu cơ nào. Tại sao cổ phiếu lại không tăng giá sau khi nó đã xuống khá sâu trong một thời gian dài, mà trước đó nó cũng đã tăng rất mạnh ? Tất nhiên sớm hay muộn nó cũng tăng ở một mức giá nào đó. Vậy thì tại sao bạn lại hy vọng rằng tại đúng thời điểm mà bạn muốn cổ phiếu sẽ tăng giá ? Cổ phiếu sẽ theo ý muốn của bạn sao ? Câu trả lời đa phần là không, và nếu như nó thực sự không như bạn muốn, **nếu bạn là một nhà đầu cơ thiếu**

quyết đoán, bạn có thể sẽ không thể sử dụng tín hiệu đó trong suy nghĩ của bạn.

Những gì mà Livermore đang có gắng đưa ra là một cái nhìn rõ hơn về một phần của vô số những điều mà một nhà đầu cơ thực sự muốn đạt tới. Để biến đầu cơ thành một hoạt động kinh doanh nghiêm túc, Ông nhắc lại một cách nghiêm túc rằng – **không nên cố gắng để trở thành một nhà đầu cơ thành công bằng cách giao dịch ngày qua ngày, tuần qua tuần; chỉ nên một vài lần trong một năm, có thể là 4 hoặc 5 lần, khi mà bạn có một tâm lý tốt, có thể cho phép mình thực hiện bất kỳ một giao dịch nào.** Trong một khoảng thời gian bạn nên cho phép thị trường tự nó hình thành lên những mô hình và xu hướng cho sự chuyển động mạnh tiếp theo.

Nếu như bạn tính toán đúng sự chuyển động giá, giao dịch đầu tiên của bạn cho bạn một lợi nhuận ngay từ đầu. Từ thời điểm đó, tất cả những gì cần ở bạn đó là phải cảnh giác, quan sát theo những dấu hiệu nguy hiểm xuất hiện, điều mà cảnh báo cho bạn nên thoát khỏi thị trường và chuyển những khoản lợi nhuận trên giấy tờ thành tiền mặt.

Hãy nhớ rằng: Khi bạn không giao dịch, thì luôn có những nhà đầu cơ khác tin rằng họ cần phải giao dịch để nắm lấy cơ hội nào đó. Chính họ sẽ vạch cho bạn con đường đi tiếp theo của mình, bạn sẽ thu được những món lợi dựa trên sai lầm mà họ đã chỉ cho bạn.

Đầu cơ thực sự quá là hấp dẫn bởi lợi nhuận mà nó mang lại. Phần lớn những nhà đầu cơ vây quanh những môi giới hoặc thường xuyên gọi điện tới đó chỉ để nghe ngóng một tin gì đấy, và sau ngày làm việc họ nói về thị trường với bạn bè trong bất kể cuộc gặp nào. Họ luôn nghĩ về những giao dịch chứng khoán. Họ bị cuốn vào những sự tăng giá và giảm giá không đáng kể, và bỏ lỡ mất những biến động giá lớn hơn. Thông thường có rất nhiều nhà đầu cơ giao dịch theo hướng ngược lại cái xu hướng lớn đang tiến về phía trước. Nhà đầu cơ, người cố điều khiển mình, để được những lợi nhuận nhỏ

từ những biến động không đáng kể của giá trong ngày, sẽ không bao giờ có thể tập trung những chú ý của mình vào những chuyển động quan trọng trên thị trường tiếp theo, khi mà điều đó xảy ra.

Những yếu điểm đó có thể sửa chữa bằng cách tìm hiểu và nghiên cứu những ghi chép chuyển động của giá cổ phiếu trong quá khứ, xem xét đặc trưng chuyển động của nó và gắn chặt với yếu tố thời gian là vô cùng quan trọng.

Rất nhiều năm trước, Livermore đã từng nghe về một nhà đầu cơ rất thành công, người mà sống tại California. 2 hay 3 lần trong một năm, anh ta liên hệ với người môi giới của mình ở tận Sanfransico để đặt lệnh mua hoặc bán các giao dịch của anh ta trên thị trường. Bạn của Livermore, người làm trong phòng môi giới, cảm thấy rất hứng thú với sự kỳ lạ đó nên đã tiến hành thăm dò. **Sự ngạc nhiên của bạn Ông lại tăng lên khi biết nhà đầu cơ này ở rất xa thị trường và hầu như không có được sự phục vụ nào của thị trường cũng như của nhà môi giới. Anh ta hỏi nhà đầu cơ này bằng một sự tò mò rằng: "tại sao Anh có thể đầu tư thành công trong một hoàn cảnh ở xa và cô lập như vậy?".**

Nhà đầu cơ đó trả lời: "**tôi đang đầu cơ**. **Tôi có thể sẽ bị phá sản nếu như tôi để mất phương hướng và cho phép bản thân bị che mắt bởi những thay đổi không đáng kể.** **Tôi thích ở thật xa, nơi mà tôi có thể suy nghĩ mà không bị những biến động, tin đồn của thị trường làm phiền.** Anh có thể thấy tôi luôn tính toán dựa trên những sự kiện đã xảy ra, **và điều đó cho tôi khá rõ ràng bức tranh đang xảy ra trên thị trường.** Biến động giá không kết thúc ở ngày, khi mà nó bắt đầu. Để kết thúc một biến động dài và lớn thì cần có thời gian. Nằm trong những ngọn núi, tôi đang ở trong một vị thế cho phép những biến động đó có thời gian mà nó cần thiết. Nhưng tới một ngày, khi mà tôi thu được những mức giá nào đó và viết chúng vào những ghi chép của tôi. Nếu tôi nhận thấy giá vừa ghi chép không tương ứng với những

mô hình biến động giá, cái mà rất rõ ràng trong thời gian trước đây. Khi đó, ngay lập tức tôi đưa ra quyết định của mình. Tôi đi vào trong thành phố và bắt đầu hành động"

Chuyện này xảy ra đã lâu. Người ở trong những ngọn núi trong thời gian dài và thu được những lợi nhuận đáng kể từ thị trường chứng khoán. Anh ta chính là người đem lại cảm hứng cho Ông. Ông bắt đầu làm việc một cách say mê, nghiêm túc không ngừng nghỉ để có thể kết nối yếu tố thời gian với những yếu tố khác mà Ông đã đúc kết được từ kinh nghiệm của mình. **Với những nỗ lực không ngừng cùng với những ghi chép của mình đã giúp Ông đạt được một trình độ kinh ngạc trong việc dự đoán biến động gần nhất của thị trường.**

CHƯƠNG III

FOLLOW THE LEADERS

- THEO CHÂN NHỮNG KẺ DẪN ĐẦU

Sau một khoảng thời gian thành công trên thị trường, con người luôn dễ bị cuốn hút vào những thứ mơ mộng, trở nên hiếu thắng, mất cảnh giác và chủ quan.

Cần phải có sự minh mẫn về suy nghĩ và rõ ràng về suy luận để có thể giữ được những gì mà bạn đã có. Bạn sẽ không phải mất những khoản tiền mà bạn vừa kiếm được nếu như bạn giữ chắc chắn những quy tắc đầu cơ của riêng bạn, cái mà được tạo ra bởi chính kinh nghiệm và sự học hỏi của mình.

" Không cần thiết phải quá tò mò để tìm hiểu nguyên nhân nào, nguồn lực nào đứng sau các biến động giá, không nên bận tâm vào trong những bản chất thứ yếu đó. ***Bởi vì có cố gắng tìm kiếm lời giải thích cho hành động hiện tại đến đâu thì bạn cũng sẽ không thể tìm thấy điều đó."***

Giá biến động lên hoặc xuống, và luôn biến động không ngừng. Livermore chỉ ra rằng trong những biến động lớn đó có một nguồn lực không thể đo được thúc đẩy thị trường. Đó là tất cả những gì cần biết. Không cần thiết phải quá tò mò để tìm hiểu nguyên nhân nào, nguồn lực nào đứng sau các biến động giá, không nên bận tâm vào trong những bản chất thứ yếu đó. **Bởi vì có cố gắng tìm kiếm lời giải thích cho hành động hiện tại đến đâu thì bạn cũng sẽ không thể tìm thấy điều đó.** Chỉ đơn giản là nhận ra biến động và sử dụng nó trong những suy luận của mình, giúp bạn thực hiện đầu cơ trong dòng chủ yếu của thị trường, có thể sẽ hữu ích nếu như bạn thấy biến động này giống một biến động nào đó trong quá khứ. Khi đó việc nghiên cứu những biến động tương tự trong quá khứ trở lên vô cùng hữu ích.

Đừng bao giờ tranh cãi với những điều kiện vĩ mô hay những thứ cụ thể như một chính sách mới, và lại càng không nên cố gắng làm thay đổi nó. Điều duy nhất bạn có thể làm và nên làm là chấp nhận nó và hành động nhanh dựa theo những biến động đó.

Hãy nhớ rằng sự nguy hiểm sẽ nhanh chóng lan ra khắp thị trường, kể cả nguyên nhân đó có nghiêm trọng hay không thì nó cũng sẽ gây ra một hiệu ứng nào đó theo hướng biến động. Ví dụ, một biến động của thị trường đang tăng thì một nguyên nhân tích cực nhỏ sẽ được thổi phồng, còn một nguyên nhân xấu khi đó sẽ chẳng có mấy tác dụng và ngược lại.

Ở đây Livermore muốn nói không nên cùng một lúc có quá nhiều giao dịch với nhiều cổ phiếu khác nhau. Sẽ dễ dàng hơn rất nhiều nếu theo dõi một vài cổ phiếu hơn là theo dõi cùng lúc cả một lượng lớn những cổ phiếu. Ông đã phạm phải sai lầm này trong vài năm trước và đã phải trả giá cho sai lầm đó. Khi đó, Ông cố gắng đầu cơ càng nhiều cổ phiếu của nhiều công ty một lúc càng tốt, bởi lúc đó thứ nhất thị trường không lớn, thứ hai Livermore tin rằng như thế có thể kiểm soát được thị trường. Nhưng Ông đã sai lầm, bởi chẳng ai và chẳng thế lực đơn lẻ nào có thể điều khiển bất cứ thị trường nào được lâu dài.

"Không nên cùng một lúc có quá nhiều giao dịch với nhiều cổ phiếu khác nhau"

Một sai lầm khác Livermore đã phạm phải, đó chính là cho phép mình trở thành kẻ đầu cơ theo một hướng, tức là chỉ hoàn toàn đầu tư theo thị trường giảm hoặc chỉ theo thị trường tăng, chỉ bởi vì một cổ phiếu riêng biệt đặc trưng của một nhóm đi ngược lại với xu hướng chung của thị trường. Chính sự thiếu kiên nhẫn đã làm cho Livermore phạm phải sai lầm đó. Ông đã có một bài học và Ông rút ra một quy tắc rằng, **khi một cổ phiếu dẫn đầu trong nhóm này đi xuống thì chưa chắc cả thị trường đã đi xuống hoặc đi lên.** Để đánh giá một cách chung nhất, Ông đã theo dõi những cổ phiếu dẫn đầu trong các ngành dẫn đầu. Chỉ khi nào đa số trong số chúng thay đổi xu hướng thì lúc đó khả năng thay đổi xu hướng chung mới có thể rõ ràng hơn.

Nhưng sai lầm của Ông chính là thay vì đợi hội đủ những điều kiện đó thì Ông lại cảm thấy một biến động mạnh đã bắt đầu trên thị trường chung. **Ông cho phép những mong muốn mạnh mẽ của mình thay thế sự sáng suốt trong phân tích và suy nghĩ**. Và tất nhiên Ông đặt tiền giao dịch vào các cổ phiếu nhóm 1 và nhóm 2. Nhưng rồi kết quả là làm cho lợi nhuận thu được trước đó của Ông cứ giảm đi một cách đáng kể, thậm chí mất hết.

"Chẳng ai biết được và cũng chẳng nên đoán đỉnh và đáy làm gì. Đỉnh hay đáy không quan trọng bằng việc bạn có thu được lợi nhuận hay không ?"

Quay ngược lại thời gian, Ông nhớ lại đợt tăng giá mạnh của thị trường vào cuối những năm 1920, Ông thấy rất rõ sự tăng giá nhóm cổ phiếu đồng đã kết thúc. Sau đó tới lượt cổ phiếu các hãng ô tô cũng hết đà tăng. Bởi xu hướng tăng ở trong 2 nhóm cổ phiếu này đã chấm dứt, cho nên nó đã dẫn Ông tới một kết luận sai lầm rằng Ông có thể thành công khi bán khống trên toàn thị trường. Rồi thì điều gì xảy ra chắc bạn cũng đoán được, lợi nhuận thu được từ sự tăng giá trước đó đã hoàn toàn biến mất cộng với một khoản lỗ từ nguồn vốn ban đầu. **Sai lầm ở đây chính là Ông cố đi tìm đỉnh của thị trường,** nhất là lại chỉ dựa vào 2 nhóm ngành để đưa ra kết luận cho toàn thị trường, **đó là một sai lầm của 90% những nhà đầu tư trên thị trường. Chẳng ai biết được và cũng chẳng nên đoán đỉnh và đáy làm gì. Một việc nên làm là khi thị trường cho một tín hiệu giảm nguy hiểm, bạn nhớ là tín hiệu đủ nguy hiểm nhé, và khi thị trường cho một nguyên nhân đủ mạnh để đi lên là ngay lập tức hành động theo nó.** Đỉnh hay đáy không quan trọng bằng việc bạn có thu được lợi nhuận hay không ? Bạn sẽ sai và chắc chắn sai khi bạn bị thua lỗ.

Tới cuối cùng thì các cổ phiếu của các nhóm ngành khác cũng đạt tới đỉnh của nó. Và khi thị trường chung tới đỉnh của mình thì khi đó giá cổ phiếu đồng và ô tô đã bán rẻ hơn so với đỉnh của chính mình khoảng 50 điểm. Vậy bạn đã thấy sai lầm nếu dựa vào 2 nhóm cổ phiếu này để đoán rằng thị trường đã đến đỉnh rồi chứ ?

Ở đây Livermore muốn khẳng định một điều, **khi bạn thấy rõ sự biến động xảy ra trong một nhóm cổ phiếu xác định nào đó hãy hành động trên nền tảng của biến động trong nhóm đó. Nhưng đừng cho phép bản thân hành động như vậy vào những nhóm ngành khác, khi mà bạn chưa nhìn thấy dấu hiệu rõ ràng rằng nhóm này cũng sẽ theo nhóm trước đó.** Phải biết kiên nhẫn và chờ đợi. Giả sử bạn theo dõi thấy ở nhóm thứ 2 này cũng biến động tương tự như nhóm 1 kia, khi đó bạn có thể hành động trên hai nhóm đó. Nhưng tuyệt đối không lan rộng ra cả thị trường. Bạn phải biết mỗi nhóm ngành có một đặc điểm riêng.

Từ giới hạn trong những nghiên cứu của mình tới những cổ phiếu năng động dẫn dắt thị trường, sẽ làm cho bạn không thể kiếm được tiền trên thị trường chứng khoán. Bởi nếu như bạn không kiếm được tiền từ những cổ phiếu dẫn đầu thì thử hỏi bạn sẽ kiếm được tiền ở đâu ? ở những cổ phiếu theo sau sao ?

Cũng cần nhớ thêm, cổ phiếu của một công ty giống như một mốt thời trang, một kiểu khăn, kiểu đồ trang sức nó luôn thay đổi giá trị theo thời gian. **Những cổ phiếu dẫn dắt thị trường ngày hôm qua chưa chắc là cổ phiếu dẫn dắt ngày hôm nay và những cổ phiếu năng động mạnh ngày hôm nay chưa chắc đã có ai muốn mua nó sau này.** Vài năm trước những năm 1940, những cổ phiếu dẫn dắt thị trường Mỹ như cổ phiếu đường sắt, đường, thuốc lá. Sau này xuất hiện cổ phiếu ngành thép, cổ phiếu đường đẩy cổ phiếu thuốc lá lùi lại phía sau. Nhưng hiện nay thì chỉ có 4 nhóm cổ phiếu dẫn

đầu là: Thép, động cơ, hàng không và chuyển phát bưu điện. Những biến động của 4 nhóm cổ phiếu này dẫn đến biến động của cả thị trường.

Thật không an toàn nếu bạn cố gắng giữ trong tài khoản của mình quá nhiều cổ phiếu một lúc. Bạn sẽ dễ bị mất phương hướng và phân tán. Cố gắng phân tích và so sánh một vài nhóm cổ phiếu. Bạn sẽ thấy rằng, bằng phương pháp này bạn sẽ tìm được con đường nhẹ nhàng hơn rất nhiều để có được một bức tranh chi tiết về thị trường hơn là nếu bạn cố gắng phân tích cả thị trường. Nếu như bạn phân tích được đúng giá của 2 loại cổ phiếu trong 4 nhóm ngành thì bạn không cần lo lắng những cổ phiếu còn lại sẽ thể hiện ra sao. Điều đó cũng đồng nghĩa với câu nói từ trước "theo chân kẻ dẫn đầu". **Hãy cho tâm trí được nghỉ ngơi**, hãy nhớ rằng những cổ phiếu dẫn đầu hôm nay sau một vài năm người ta có thể quên chúng ngay.

Hôm nay Livermore đang giữ trong tính toán của mình 4 nhóm ngành cơ bản. Điều đó không có nghĩa là Ông cùng một lúc giao dịch trên cả 4 nhóm ngành đó. Nhưng Ông giữ nó trong tâm trí vì mục đích lâu dài, đó chính là có một cái nhìn tổng quan về thị trường.

Khi mà rất lâu rồi, lúc Ông lần đầu tiên thấy hứng thú với những biến động của giá, Ông đã quyết định kiểm tra khả năng của mình về việc dự đoán trước chuyển động của giá. Ông ghi lại những dự đoán giao dịch trong một cuốn sách và luôn mang theo người. Cùng với thời gian, Ông bắt đầu thực hiện giao dịch đầu tiên của mình. Ông không bao giờ quên được giao dịch đó. Lúc đó Ông muốn mua 5 cổ phiếu của công ty Chicago, Burlington & Quincy Railway stock, mua góp vốn với một người bạn, lợi nhuận của Ông lúc đó là 3.12$ và sau ngày hôm đó Ông luôn tự mình đầu cơ trên số vốn ít ỏi của mình. Thói quen này đi cùng Ông theo suốt quãng đường đầu tư trên thị trường.

Trong điều kiện hiện đại, Ông cho rằng những nhà đầu cơ cổ điển, những người mà giao dịch với khối lượng lớn, sẽ ít cơ hội thành công hơn.

Khi Livermore nói "Đầu cơ dạng cổ điển", Ông đang nghĩ tới những ngày - khi mà thị trường rất phổ biến và có tính thanh khoản cao, khi đó nhà đầu cơ có thể mở một giao dịch khoảng 5.000 tới 10.000 cổ phiếu dễ dàng vào và thoát ra khỏi thị trường mà không làm ảnh hưởng nhiều tới giá. Còn trong thị trường thời đổi mới, khối lượng giao dịch cũng như thanh khoản bị hạn chế bởi những luật lệ mới.

Sau khi mở giao dịch đầu tiên, nếu như cổ phiếu thực sự chuyển động đúng hướng, nhà đầu cơ có thể tiếp tục thực hiện bước 2**. Ngược lại nếu như bước 1 của anh ta bị thua lỗ, tức là phân tích của anh ta có chỗ nào đó chưa đúng thì việc anh ta nên làm là nhanh chóng kết thúc giao dịch và chờ thời cơ thích hợp hơn.**

Nhưng mặt khác, như Ông đã khẳng định ở trên, những nhà đầu cơ thời nay, người mà có tính kiên nhẫn và đánh giá để đợi thời điểm thích hợp cho hành động, thì cuối cùng, anh ta sẽ có cơ hội tạo được một lợi nhuận tốt nhất, bởi vì thị trường ngày nay có những quy định, luật mới, không có quá nhiều những biến động do bàn tay cố ý nào đó làm thay đổi thị trường, nhưng trước đây thì những biến động như vậy xảy ra quá nhiều tới mức làm rối loạn cả những tính toán khoa học nhất.

Cho nên rất dễ nhìn thấy, trong thời đại hiện nay, chẳng có một nhà đầu cơ đủ thông minh nào có thể cho phép bản thân làm những việc mà trước đây họ có thể làm. Anh ta chỉ có thể và cũng chỉ nên nghiên cứu một giới hạn các nhóm ngành và những cổ phiếu dẫn dắt ngành đó. Anh ta sẽ học cách quan sát trước khi chơi. Thị trường mới được cho rằng sẽ an toàn hơn cho những nhà đầu cơ trí tuệ, chăm chỉ và hiểu biết.

CHƯƠNG IV

MONEY IN THE HAND –

TIỀN TRONG TAY

*Mỗi lần khi anh ta kết thúc một giao dịch thành công, anh ta cần **lấy ra một nửa lợi nhuận và chuyển nó thành tiền mặt**. Nguồn tiền duy nhất một nhà đầu cơ kiếm được thực tế để phục vụ cho họ đó là khoản tiền mặt anh ta lấy ra từ thị trường sau một phi vụ thành công.*

Khi có trong tay một khoản lợi nhuận không dùng tới, bạn đừng mang tặng nó hoặc tiêu xài một cách phung phí. Đã là tiền thì vài triệu hay vài ngàn thì quy tắc và giá trị cũng như nhau. Đó là tiền của bạn. Nó sẽ ở với bạn cho tới khi nào bạn vẫn còn muốn bảo vệ nó.

Những sai lầm ngớ ngẩn của những nhà đầu tư không hiểu biết có vô số kiểu. **Riêng Ông, Ông luôn phản đối việc trung bình giá giảm**. Phần lớn nhà đầu tư đều cho đó là một chiến lược bình thường. Có một phần rất lớn những nhà đầu tư mua cổ phiếu theo kiểu: Mua giá 50, sau đó 2-3 ngày sau họ có thể mua được cổ phiếu đó với giá 47, họ bị thuyết phục và sẵn sàng mua thêm cổ phiếu đó để được giá trung bình là 48.5. Mua với giá 50 sợ bị mất 3 điểm khi giá xuống 47 là nguyên nhân khiến họ mua thêm để so với giá 50 họ mua được rẻ hơn 1,5 giá. Nhưng xu hướng vẫn đang xuống, lúc này họ phải gánh những 2 mối lo chứ không phải 1 như trước nữa. Và điều gì sẽ xảy ra khi giá lại giảm tiếp xuống 44 ? Họ đánh mất khoảng 600$ ở 100 cổ phiếu đầu tiên, 300$ ở 100 cổ phiếu mua lần 2 và bao nhiêu nữa ở những lần làm trung bình giá tiếp theo …?

Nếu như một ai đó muốn sử dụng quy tắc giao dịch này, thì anh ta cần phải tiếp tục trung bình giá, mua 200 cổ phiếu ở giá 44, 400 cổ phiếu ở giá 41… Liệu có bao nhiêu nhà đầu cơ có thể chịu được áp lực như vậy ? Sự biến động giá cổ phiếu ở trên tuy rất ít khi xảy ra nhưng những biến động giá không bình thường và chống lại nhà đầu cơ thì chỉ có một cách làm là loại bỏ cổ phiếu đó mà thôi.

> ***"Không nên nghe lời Môi giới bởi họ cũng chỉ là những người học nghề"***

Ông thường khuyên người khác không nên nghe lời Môi giới bởi họ cũng chỉ là những người học nghề, có khi kiến thức còn chưa tới đâu. Nhưng Môi giới cũng có một tác dụng, đó là khi họ yêu cầu mình bổ sung nguồn vốn bởi

mình đã thua lỗ quá nhiều hoặc lượng tiền mặt không đủ cho một giao dịch nào đó vì bị bay hơi mất. Khi mà bạn bị đưa tới thời điểm đó, tài khoản của bạn bị người ta phong tỏa. Nhưng khi đó bạn cũng hiểu thực ra rằng đang nằm ngược hướng với thị trường. Vậy thì tại sao phải bỏ thêm tiền sau khi mọi việc tồi tệ như vậy ? Hãy giữ lấy số tiền đó cho những trường hợp khác, cơ hội khác tốt hơn.

Một nhà kinh doanh thành công sẽ mở rộng những khoản cho vay cho nhiều khách hàng khác nhau để tránh rủi ro, nhưng lại không muốn bán sản phẩm của mình chỉ cho một khách hàng. Càng nhiều khách hàng, anh ta càng có cơ hội nâng giá sản phẩm của mình và không sợ khi có vấn đề nào đó thì sẽ không có người mua hàng. Cũng hoàn toàn giống như vậy với người đầu cơ, họ chỉ nên để một giới hạn tiền cho bất cứ giao dịch nào. Ném hết tiền vào một giao dịch, nếu bạn thành công thì rất tốt nhưng nếu bạn thất bại thì sao ? Bạn sẽ trở thành một kẻ chẳng có gì và cũng không ai cho bạn cơ hội làm lại nữa. **Tiền mặt còn lại trong tài khoản của nhà đầu cơ – đó chính là hàng hóa nằm trong kho dự trữ của một nhà kinh doanh**.

Một trong những sai lầm chủ yếu của tất cả nhà đầu cơ – đó là bị kích thích của lòng tham cho việc làm giàu một cách nhanh chóng với việc lựa chọn thời gian giao dịch quá ngắn. Thay vì trong thời gian 2 hay 3 năm thu được 500% lợi nhuận, họ cố gắng làm điều đó trong vòng 2 hay 3 tháng. Có thể cũng có lúc họ thành công, nhưng liệu những nhà đầu cơ đó có đứng vững được mãi trên thị trường ? Không thể ! Tại sao ? **Bởi vì nguồn tiền đó là tiền không khỏe mạnh, khi nó xuất hiện rất nhanh, nó cũng sẽ chỉ giữ được trong một thời gian ngắn mà thôi, đó là quy luật muôn đời không thể thay đổi. Và khi họ mất tiền, họ sẽ đánh mất cân bằng trong suy nghĩ.** Anh ta thường nói: “nếu như tôi có thể làm ra 500% lợi nhuận trong 2 tháng, bạn hãy nghĩ xem, tôi sẽ làm được bao nhiêu nữa trong 2 tháng tiếp theo! Tôi sẽ có cả một gia tài”.

Những nhà đầu cơ đó không bao giờ cảm thấy hài lòng, cảm thấy đủ. Họ tiếp tục chơi trên tất cả, khi mà ở đâu đó món lợi vẫn chưa kết thúc; có điều gì đó xảy ra – cái gì đó mang tính quyết định, không thể nhìn thấy trước, và cái gì đó bị phá vỡ ... và cuối cùng nhà môi giới cảnh báo rằng cần bổ sung nguồn vốn, và đó là một dạng của trò chơi đánh bạc giống như con thiêu thân lao vào ngọn lửa. Anh ta có thể cầu xin môi giới cho thêm chút thời gian hoặc may mắn thì anh ta có thể giữ được phần vốn ít ỏi còn lại và bắt đầu lại bằng một sự khởi đầu khiêm tốn.

Những nhà kinh doanh khi mở một cửa hàng hay một siêu thị, họ không chờ đợi lợi nhuận chỉ là 25% trong năm đầu tiên. Nhưng với những người lao vào đầu cơ, 25% không là gì cả. Họ tìm chí ít cũng phải 100% nguồn lợi trong 3 tháng... Và những tính toán của họ lại một lần nữa vượt ra ngoài giới hạn một "nghề kinh doanh", lòng tham đã chi phối họ; họ không ở trong trạng thái muốn làm công việc kinh doanh đầu cơ và điều hành nó từ cái nhìn của những quy tắc công việc.

"Và một quy tắc nữa, điều mà một nhà đầu cơ nên nhớ kỹ đó là, nhà đầu cơ cần phải lập cho mình những quy tắc, mỗi lần khi anh ta kết thúc một giao dịch thành công, anh ta cần lấy ra một nửa lợi nhuận và chuyển nó thành tiền mặt. Nguồn tiền duy nhất một nhà đầu cơ kiếm được thực tế để phục vụ cho họ đó là khoản tiền mặt anh ta lấy ra từ thị trường sau một phi vụ thành công."

Livermore nhớ lại một ngày ở nơi nghỉ mát tại cách xa New York. Ông rời khỏi New York với những giao dịch ngắn hạn khá lớn. Trải qua vài ngày,

lợi nhuận của Ông đột nhiên bị giảm mạnh **và Ông mất rất nhiều chỉ bởi vì Ông đã không chuyển những khoản lợi nhuận trên giấy tờ của mình thành tiền mặt và nếu như vậy Ông đã có thể vui vẻ tận hưởng kỳ nghỉ của mình**. Nhưng Ông cũng đã biết cách sửa những sai lầm đó, Ông đánh một bức điện tín để chuyển về New York với lệnh chuyển ngay lập tức vào tài khoản trong ngân hàng 1 tr$ từ việc bán cổ phiếu để lấy tiền mặt. Người trực điện tín đã suýt ngã vì đây là số tiền lớn nhất và từ trước tới nay ông từng đánh điện gửi. Ông nói có hàng nghìn tin nhắn từ môi giới yêu cầu những khách hàng của họ bổ sung nguồn vốn mỗi ngày nhưng ông rất hiếm khi thấy những tin nhắn rút tiền từ tài khoản, nhất là với một lượng tiền lớn như vậy.

Với những nhà đầu cơ không chuyên nghiệp, họ rất ít khi nghĩ tới chuyện lấy vốn ra. Họ chỉ lấy ra nếu như nguồn vốn đó là dư thừa, họ lúc đó không thực hiện một giao dịch nào hoặc họ đang vô cùng cần tiền mặt. Họ chẳng bao giờ nghĩ tới chuyện đó nếu như thị trường đang không theo ý muốn của họ. Họ muốn giữ lại những lợi nhuận có được bởi muốn không bao giờ phải nhận được tin bổ sung nguồn vốn của môi giới. Thậm chí ngay cả khi họ thắng lớn trên thị trường, thì họ cũng không rút vốn ra. Họ thường nói: "lần giao dịch sau, mình sẽ nâng vốn này lên gấp đôi, khi đó thì…"

Chính vì thế, phần lớn những nhà đầu cơ trên thị trường rất ít khi nhìn thấy tiền của mình. Với họ tiền là thứ gì đó không có thật, không phải là vật chất. Trong rất nhiều năm, sau khi kết thúc những giao dịch thành công, Livermore thường tự cho mình phần thưởng là rút tiền mặt ra khỏi thị trường. Đó là một chiến lược theo Ông là rất hay và cần thiết để đảm bảo sự tồn tại của mình trong thị trường chứng khoán. Trong đó còn có ý nghĩa về mặt tâm lý. Bạn hãy thử chọn cho mình chiến thuật kiểu như vậy. Mỗi lần bạn rút tiền ra và cầm trên tay mình chính khoản tiền mà mình kiếm được bằng sự lao động chân chính, khi đó bạn sẽ thấy có cái gì đó có giá trị đang nằm trong tay

bạn. Một cảm giác thực tế và bạn cảm thấy nó. Khi đó nó với bạn sẽ quý giá hơn là khi bạn cứ để nó xa tầm tay của mình.

Tiền nằm trong tài khoản của nhà môi giới hoặc trong ngân hàng - nó không giống với tiền bạn đang cầm trên tay và cảm nhận được bằng những ngón tay của mình. Khi đó tiền với bạn sẽ có ý nghĩa hơn nhiều. Nó cũng giúp cho bạn ít khi bị mất tiền từ những lợi nhuận của mình hơn.

Những nhà đầu cơ trung bình có quá nhiều điểm yếu trong vấn đề này. Khi một nhà đầu cơ đã khá thành công bằng việc nhân đôi số vốn ban đầu của mình, anh ta cần phải ngay lập tức lấy một nửa số lợi nhuận, để lấy đó làm phương án dự trữ. Trong rất nhiều trường hợp, chiến thuật này đem lại cho Ông những lợi ích lớn hơn mong đợi. Ông chỉ tiếc là Ông đã không làm như vậy liên tục và sớm hơn trong sự nghiệp của mình. Có những lúc Ông chưa hiểu được lợi ích của nó, hoặc bị lãng quên vì có nhiều việc tác động.

Ông chẳng thể kiếm được một $ nào ngoài đầu cơ chứng khoán. **Nhưng Ông lại mất nhiều triệu $ chỉ vì dồn những khoản lợi nhuận đó vào những vụ giao dịch khác, như đầu tư bất động sản, tìm kiếm nguồn dầu, sản xuất máy bay, siêu thị… Ông đều thua lỗ đến những đồng xu cuối cùng.** **Cho nên một người khi giỏi trong một việc thì họ nên làm việc đó bởi khi họ nhảy sang lĩnh vực khác thì điều tồi tệ sẽ xảy ra**. Thay vì lấy tiền lãi trong một ngành mình kinh doanh tốt đổ vào một lĩnh vực lạ khác, **thì anh ta nên lấy tiền lãi đó ra và để dự phòng cho việc kinh doanh của chính mình.**

Một lần một người bạn của Ông đã nói: "Livermore, Anh sẽ chẳng bao giờ thành công trong bất kỳ một ngành kinh doanh nào vượt ra khỏi giới hạn của Anh. Bây giờ nếu như anh cần 50,000$ để đầu cơ – tôi sẽ góp vốn cùng anh và hoàn toàn tin tưởng. Nhưng vui lòng, tránh xa những việc khác ra ngoại trừ đầu cơ".

Ở đây một bài học cần chốt lại, đầu cơ chính là kinh doanh và nó cần được xem xét đúng như vậy. Đừng cho phép bản thân mình bị ảnh hưởng của những dao động, mong muốn quá độ. Hãy nên biết rằng những nhà môi giới không phải ngẫu nhiên trở thành nguyên nhân thất bại của nhiều nhà đầu cơ. Họ là một phần trong kinh doanh nhưng là để thu được hoa hồng cho họ. Họ không thể thu được hoa hồng nếu như khách hàng không giao dịch. Cho nên họ sẽ thúc giục bạn giao dịch liên tục. Bạn càng giao dịch nhiều thì hoa hồng của họ càng cao. Nhà đầu cơ muốn giao dịch, nhưng nhà môi giới không chỉ muốn bạn giao dịch bình thường mà phải là những siêu giao dịch. Những nhà đầu cơ không có lập trường thường đánh giá nhà môi giới của mình như một người bạn, và sẵn sàng giao dịch trên toàn bộ tài sản của mình chỉ bởi vì nghe theo người môi giới.

Bây giờ nếu như một nhà đầu cơ có đủ thông minh, sẽ biết được đúng thời điểm nào anh ta có thể giao dịch. Qua kinh nghiệm, chiến lược dày dặn của anh ta đã chỉ cho anh ta điều đó, cũng khi nào anh ta cần nghỉ ngơi. Anh ta luôn biết khi nào có thể giao dịch với một khối lượng lớn. Nhưng theo thói quen của không ít những nhà đầu cơ không đủ thông minh để có thể dừng lại. Họ bị dẫn dắt bởi người khác và họ đánh mất đi cái cảm giác đặc trưng của dao động giá, cái mà rất cần thiết để đem lại thành công cho anh ta. Họ không bao giờ nghĩ về ngày nào đó có thể họ sẽ suy luận không đúng. Nhưng ngày đó thì lại rất thường xuyên tới. Những khoản tiền thông minh cứ dần bay mất, và không lâu sau sẽ lại có một nhà đầu cơ bị thất bại.

Không bao giờ bắt đầu một giao dịch khi mà bạn không thể lường hết được rủi ro của nó và bạn không thể có cách thoát ra khỏi những rủi ro đó. Bạn cần một giao dịch an toàn hơn là lợi nhuận cao. Hãy nhớ kỹ điều đó!

CHƯƠNG V

THE PIVOTAL POINT -
ĐIỂM THEN CHỐT

Tất cả những lần, khi mà Livermore có đủ sự kiên nhẫn chờ đợi, để thị trường đạt đến cái mà Ông gọi là "điểm then chốt" trước khi bắt đầu giao dịch. Khi đó, ***Ông luôn kiếm được tiền trong những giao dịch của mình****.*

Tất cả những lần, khi mà Livermore có đủ sự kiên nhẫn chờ đợi, để thị trường đạt đến cái mà Ông gọi là "điểm then chốt" trước khi bắt đầu giao dịch. Khi đó, Ông luôn kiếm được tiền trong những giao dịch của mình. Tại sao ?

Bởi vì khi đó Ông bắt đầu giao dịch với một tâm lý rằng đây chính là thời gian bắt đầu một đợt biến động lớn. Do đó, Ông không bao giờ lo lắng vì những sự mất mát nhỏ, vì một nguyên nhân đơn giản là Ông hành động nhanh và bắt đầu tích lũy hướng đi dự đoán của mình ngay khi mà những dấu hiệu cần thiết chỉ cho Ông biết nên làm như thế. Tất cả những gì Ông cần làm sau đó – chính là đi theo giao dịch của mình và chỉ việc theo dõi những diễn biến của thị trường có đi theo hướng của mình hay không. Nếu không - đơn giản…, nếu có đi theo - quá tốt, cứ việc hành động tiếp. Bởi Ông luôn tin tưởng rằng, nếu Ông hành động như vậy, thì lúc nào Ông cũng đi cùng hướng thị trường và thị trường sẽ báo cho Ông biết thời điểm nào cần thiết ra hoặc vào, cũng như chuyển những khoản lãi trên giấy tờ thành tiền mặt. **Và hầu như tất cả những lần mà Ông đủ tự tin và kiên nhẫn đợi dấu hiệu thực sự bắt đầu thì tất cả đều diễn ra như Ông muốn.** Và hầu như những lần Ông vào thị trường không đúng thời điểm bắt đầu một biến động, thì Ông chẳng bao giờ thu được một lợi nhuận tốt từ giao dịch đó. Vậy nguyên nhân ở đâu ? Đó bởi vì nếu bạn vào sau điểm biến động (điểm then chốt), bạn sẽ mất đi khoản lợi nhuận "dự trữ", nếu như bạn có khoản lợi nhuận này thì bạn sẽ sẵn sàng theo nó cho tới khi nào mức lợi nhuận đó chuyển thành thua lỗ. **Nó giúp bạn tăng lòng dũng cảm và sự kiên nhẫn cho tới khi kết thúc của biến động đó.** Bạn luôn phải có tầm nhìn đủ xa, không phải vài ngày mà phải là vài tuần, vài tháng cho tới 1 năm. Tầm nhìn này là vô cùng quan trọng, nó giúp bạn hành động đúng hơn trên những biến động nhỏ. Đầu cơ có thể chỉ mua bán trong một ngày, cũng có thể đầu cơ là 1 năm, quan trọng là bạn có xác định được thời điểm nào để kết thúc giao dịch hay không ? **Để làm được điều đó thì vĩ mô đối với bạn là vô cùng quan trọng, nó sẽ giúp bạn có một đánh giá tổng thể cho tương lai của thị trường.** Nếu bạn dừng lại

ở những điều chỉnh không đáng kể quá nhiều lần, có nghĩa là bạn cắt lỗ quá nhiều thì bạn sẽ đánh mất "vị thế" của mình và có thể sẽ phải kết thúc cuộc chơi trong đáng tiếc.

Cũng giống như thị trường sẽ cho bạn một dấu hiệu tốt để bắt đầu giao dịch, nếu như bạn có đủ kiên nhẫn để chờ đợi nó – nó dĩ nhiên cũng sẽ cho bạn một dấu hiệu cảnh báo khi cần thoát ra khỏi thị trường. ***"Thành lũy không phải được xây dựng trong một ngày"***, và sẽ chẳng có một biến động mạnh nào kết thúc trong một ngày hoặc một tuần cả. Cần thời gian để nó đi hết những quãng đường cuối của mình.

Ví dụ: *một cổ phiếu đã ở trong xu hướng giảm giá khá lâu và giảm tới mức giá giảm 40 điểm. Sau đó nó phục hồi nhanh tới 45, rồi lại giảm. Trong 1 tuần tiếp theo nó biến động ngang trong giới hạn vài điểm, rồi sau đó lại tăng lên mạnh cho tới khi đạt số điểm là 49½. Trong vài ngày sau đó, giả sử thị trường trở nên ảm đạm với khối lượng giao dịch thấp. Cổ phiếu của ta cũng thế, nhưng bất ngờ nó đột nhiên lại sôi động trở lại nhưng giá của nó giảm 3 - 4 điểm trong một ngày, và nó sẽ tiếp tục giảm cho tới khi nào đạt tới được gần "điểm then chốt" 40. Chính thời điểm này, là thời điểm mà bạn phải quan sát thị trường một cách cẩn trọng, bởi nếu như cổ phiếu thực sự chuẩn bị rơi vào xu hướng giảm nghiêm trọng thì nó sẽ giảm qua mức điểm then chốt 40 này khoảng 3 tới 4 điểm. Còn nếu như nó bắt đầu cho một sự hồi phục mạnh, thì mốc 40 này phải được khẳng định bằng sự quay đầu đi lên ở đây. Nếu như nó tăng giá sau khi đã xuống qua 40, thì cũng đừng nên mua vội, đó có thể chỉ là một biến động bình thường quay lại mốc 40 trước khi down mạnh. Nhưng nếu như mốc 40 được giữ vững hoặc giá từ thấp vượt lên, thì điểm mua đúng chính là khi giá vượt 40 khoảng 3 điểm.*

Nếu như xảy ra 1 trong 2 phương án đó, thì phần lớn trường hợp bạn sẽ thấy rằng, nó đánh dấu một xu hướng mới, nếu như xu hướng đó được khẳng

định trong một mô hình hay một khuôn mẫu tốt, thì cổ phiếu đó tiếp tục tăng và đạt tới giá cao hơn điểm then chốt thứ 2 khoảng 3 điểm hoặc hơn nữa.

Ông không sử dụng thuật ngữ "thị trường con bò" hay "thị trường con gấu" để chỉ một xu hướng xác định, bởi vì Ông cho rằng rất nhiều người khi nghe tới 2 từ đó thì ngay lập tức nghĩ rằng **những điều đang diễn ra sẽ tiếp tục diễn ra rất lâu như thế. Và điều đó sẽ khiến anh ta mất đi cơ hội của mình trong những đợt đảo chiều, cho tới khi mọi việc đã quá muộn.**

Một xu hướng rõ ràng để nói đó là thị trường "con bò" hay "con gấu" theo như mọi người nghĩ, theo Ông rất ít khi nó xảy ra như thế, chỉ có 1 -2 lần trong vài năm mà thôi. Nhưng trong thời gian đó có rất nhiều xu hướng cụ thể nhưng xảy ra trong một thời gian ngắn hơn. **Để tránh nhầm lẫn về mặt tâm lý ngay trong bản thân mình, Ông luôn sử dụng từ như "xu hướng tăng" hay "xu hướng giảm" vì nó phản ánh đúng và đầy đủ những gì đang diễn ra tại thời điểm này. Ngoài ra nếu như bạn thực hiện lệnh mua bởi vì bạn nghĩ rằng thị trường đang ở xu hướng tăng, nhưng sau vài ngày bạn thấy thị trường đi xuống, khi đó bạn cũng có thể dễ dàng chấp nhận rằng thị trường đang có xu hướng đi xuống, và bán cổ phiếu đi. Nhưng nếu bạn nói rằng thị trường đang xác định là thị trường "con bò" hay "con gấu" điều đó sẽ làm cho bạn bị ảnh hưởng bởi tin rằng nó còn tăng lâu hơn nữa.**

Phương pháp của Livermore, đó là sự kết hợp giữa yếu tố giá và yếu tố thời gian, là kết quả của hơn 40 năm nghiên cứu những quy tắc, chính những điều đó đã giúp Ông hình thành nên một chỉ dẫn cơ bản cho những biến động tiếp theo.

Livermore nhớ lại sau khi Ông thiết lập những ghi chép đầu tiên mà Ông tìm được, nó hầu như chẳng giúp gì cho Ông ngay khi đó. Sau đó vài tuần thì trong Ông bắt đầu hình thành những suy nghĩ mới, nó đánh thức trong Ông những sức mạnh mới, Nhưng nó cũng chỉ cho Ông hiểu rằng, những kết quả

đầu tiên này vẫn chưa cho Ông những chỉ báo như Ông muốn. **Nhưng trong đầu Ông xuất hiện những ý tưởng mới, Ông ghi chép lại rất nhiều ý tưởng mới.** Dần dần sau khi tạo ra rất nhiều ý tưởng từ chúng, Livermore bắt đầu phát triển ý tưởng mà trước đây chưa từng có, và sau mỗi lần ghi lại Ông lại có những công thức tốt hơn. Cùng với thời gian, Ông bắt đầu liên kết giữa yếu tố thời gian và giá biến động, khi đó những ghi chép của Ông đã bắt đầu nói cho Ông nhiều hơn rất nhiều và cuối cùng, nó giúp Ông tạo nên một yếu tố quan trọng – đó là "điểm then chốt". Dần dần nó bắt đầu thể hiện sự hiệu quả của nó trên thị trường. Có thể nói, khi Ông viết ra cuốn sách này thì lý thuyết về điểm then chốt đã thực sự hoàn thành.

Khi mà nhà đầu cơ có thể xác định "điểm then chốt" của cổ phiếu và hành động tại điểm đó, khi đó anh ta có thể thực hiện được giao dịch với sự bảo đảm rằng mình bắt đầu tại ngay điểm đầu của biến động.

Rất nhiều năm trước, Ông bắt đầu thu được lợi nhuận từ những giao dịch dạng đơn giản chỉ theo điểm then chốt. Ông thường thấy rằng khi một cổ phiếu bán ở mức giá 50, 100, 200 thậm chí 300, sau khi vượt qua những điểm đó thì cổ phiếu sẽ lên nhanh và mạnh. Và ngược lại, nếu tại các mốc 40, 50, 100, 200 … mà giá tiến tới một cách yếu ớt thì đó là dấu hiệu của sự bất ổn.

Giao dịch đầu tiên thu được lợi nhuận của Ông dựa trên những điểm then chốt đó là một cổ phiếu già cỗi Anakonda. Tại thời điểm nó bán với giá 100, Ông đã đặt lệnh mua 4,000 cp. Lệnh đó không thực hiện được ở mức 100, mà chỉ được thực hiện vài phút sau khi nó đạt tới giá 105. Ở ngày đó nó được giao dịch gần điểm cao hơn và ngày tiếp theo thì giá tăng rất mạnh. Chỉ có một hai lần giá điều chỉnh khoảng 7- 8 điểm rồi lại tiếp tục tăng tới 150 điểm trong khoảng thời gian rất ngắn. Điểm then chốt 100 chưa từng bị đe dọa.

Từ đó, Ông hiếm khi bỏ qua lý thuyết "điểm then chốt" trong những giao dịch lớn của mình. Khi anakonda được bán với giá 200, Ông lại lặp lại giao

dịch như khi ở 100, và cả khi nó được bán với giá 300. **Nhưng ở quanh mốc 300, giá thể hiện sự không bình thường**. Nó chỉ tăng tới 302 ¾**, chững lại và có dấu hiệu quay đầu**. Ông quyết định bán ra 8,000 cp rải rác ở các mức giá theo hướng quay đầu. 5,000 cp giá 300 và 1,500 cp giá 299 ¾. 6,500 cp được bán nhanh chóng trong 2 phút. Nhưng cần tới 25 phút sau để bán 1,500 cp theo khối lượng khớp nhỏ giọt 100 hoặc 200 tới mức giá 298 ¾, là giá đóng cửa ngày hôm đó. **Ông rất tin tưởng rằng nếu như giá thấp hơn 300 trong ngày hôm đó, giá của nó sẽ nhanh chóng đi xuống.** Sáng hôm sau sự lo lắng với cổ phiếu bắt đầu. Sau khi anakonda bị giảm ở London, thì khi thị trường New york mở cửa nó bị bán tháo, **và chỉ sau vài ngày giá của nó chỉ là 225 điểm.**

Phải chú ý rằng, nếu như cổ phiếu không biến động như đáng ra phải có sau khi cắt qua "điểm then chốt", đó là dấu hiệu của sự nguy hiểm mà bạn phải đặc biệt quan tâm.

Giống như đã nhắc lại trường hợp ở trên, biến động của anakonda sau khi cắt điểm 300 hoàn toàn không giống khi nó qua điểm 100 và 200. Khi qua những mức đó giá của nó tăng nhanh và mạnh ít nhất 10-15 điểm ngay sau khi vượt qua điểm then chốt. **Nhưng lúc này tại giá 300 thay vì bình thường nó sẽ rất khó mua được thì trên thị trường lại có quá nhiều người bán ra, hơn nữa ngay khi Ông bán**, bạn thấy đó vài phút khớp 6,500 cp tại 302 ¾ nhưng phải nửa giờ sau mới khớp 1,500 cp ở mức 299 ¾. Điều này đủ cho thấy rằng sự thay đổi trong biến động của anakonda đã rõ ràng hơn. **Điều đó đủ cho thấy sự nguy hiểm khi cố gắng giữ cổ phiếu này thêm nữa. Nó chỉ ra rằng có một nguyên nhân nào đó trong đó mà ta chưa biết,** khi nó cắt điểm then chốt thì điều đó đã được thể hiện ra phần nào.

Một lần khác, Ông nhớ lại khi Ông đợi 3 tuần trước khi bắt đầu mua cổ phiếu Bethelenhem Steel 7/4/1915, nó đạt tới điểm cao nhất trong quá khứ

của nó 87 ¾. Sau đó, nó điều chỉnh bởi lượng chốt lời quá lớn. Nhưng chỉ vài ngày giá lại quay đầu đi lên, Ông nhận thấy giá đi qua điểm then chốt này rất vững chắc và thể hiện một tiềm năng nhanh chóng tăng mạnh, Ông tin tưởng nó sẽ vượt qua mốc 100, ngày 8/4 Ông thực hiện lệnh mua đầu tiên khi nó ở giá từ 99 tới 99 điểm ¾. Trong ngày hôm đó giá nhanh chóng tăng đến 117 điểm. Tới 13/04/1929, sau 5 ngày giá đã lên tới 155 điểm – trong thời gian tăng đó nó không hề dừng lại, ngoại trừ những điều chỉnh không đáng kể trong ngày. Đó lại là một sự mô tả cho những ai có đủ lòng kiên nhẫn chờ đợi và sử dụng điểm then chốt cho giao dịch của mình.

Nhưng đó chưa phải là tất cả. Ông lặp lại giao dịch của mình ở những mức giá 200, 300 và giá lại đạt tới điểm làm con người ta chết đứng vì vui mừng hoặc tiếc nuối 400. **Vẫn chưa hết, Ông tin rằng sự tăng giá này có phần quá mức do tâm lý hưng phấn thái quá và những sai lầm của những kẻ bán khống trước đó.** Khi Ông đang mua theo giá lên thì Ông lại đang tìm những điểm then chốt cho bán khống của mình. Ông dừng lại ở mức giá 400 điểm, Ông chờ đợi sự đi xuống khi giá qua điểm then chốt của mình. Ông đã học được bài học của mình rằng, điều quan trọng - phải theo quá trình tới cùng. **Ông đã thấy cách có thể dễ dàng vào và thoát khỏi giao dịch sau khi cổ phiếu cắt qua điểm then chốt nhưng thiếu động lực**.

Ông nhắc lại rằng, mỗi lần Ông đánh mất sự kiên nhẫn, không ở trong trạng thái chờ đợi tới "điểm then chốt" hoặc hành động quá sớm hoặc nhảy sang những giao dịch khác tìm kiếm những lợi nhuận dễ hơn, khi đó Ông đều thua lỗ.

Có những cách khác nhau để xác định "điểm then chốt". Ví dụ, giả sử rằng cổ phiếu mới nào đó được định giá lại 2 tới 3 năm một lần, giả sử giá cao nhất của nó là 20 điểm trong thời gian đó, hoặc bất kỳ mức giá nào khác. **Nếu như công ty đó làm được một cái gì đó đột biến và giá trị của nó được phản ánh trong sự tăng giá của cổ phiếu**, thường thì sẽ an toàn khi

mua vào thời điểm đó, khi mà nó đạt tới một đỉnh cao mới hơn mức giá cao cũ.

Cổ phiếu có thể tăng tới 50, 60 hoặc 70 điểm, sau đó giảm xuống khoảng 30-40 điểm và giá dao động quanh mức kênh giữa giá cao nhất ví dụ 70 điểm và giá thấp nhất 20 điểm điểm trong vòng 1 hoặc 2 năm. Sau đó, nếu như lúc nào đó cổ phiếu giao dịch dưới mức thấp nhất, khi đó cổ phiếu đó sẽ có xác suất giảm thêm mạnh hơn. Có lẽ công ty đó có cái gì đấy không bình thường đang diễn ra bên trong.

Nếu như bạn biết kết hợp giữa giá cổ phiếu và thời gian, bạn sẽ tìm thấy được rất nhiều điểm then chốt, ở đó bạn có thể mở một giao dịch cho một biến động mạnh. Nhưng giao dịch theo những điểm then chốt này đòi hỏi bạn phải có lòng kiên nhẫn. Bạn phải đặt thời gian vào những nghiên cứu ghi chép trong cuốn sổ của bạn. Bạn phải tự tay mình ghi chép lại để xem giá sẽ đạt tới điểm then chốt nào.

Nghiên cứu những điểm then chốt, giống như bạn tìm thấy một mạch mỏ vàng cho những nghiên cứu của mình, giúp cho bạn có những quyết định dũng cảm. Từ những giao dịch thành công, trên nền tảng những lập luận của bạn, bạn sẽ tìm thấy trong đó sự hài lòng và hạnh phúc. Bạn sẽ thấy rằng lợi nhuận mà bạn kiếm được sẽ dễ chịu hơn rất nhiều một lợi nhuận nào khác mà bạn kiếm được từ những lời mách nước hay thông tin của ai đó trong ban điều hành công ty. Nếu như bạn làm được những giao dịch của bản thân mình, bạn biết được sở thích giao dịch của bản thân, kiểm tra tính kiên nhẫn, sẽ luôn theo những dấu hiệu nguy hiểm, và như vậy sự phá sản của bạn chỉ có thể có trong tưởng tượng mà thôi.

Trong phần cuối sách, Livermore sẽ giải thích rõ hơn về phương pháp của mình, cách xác định những điểm then chốt phức tạp hơn trong sự liên kết với phương pháp giá và thời gian.

Có một số người khi nào đó giao dịch theo những lời chỉ bảo ngẫu nhiên hoặc lời đề nghị của người khác. Họ sẽ luôn cầu nguyện có được thông tin nhưng khi họ có thì họ chẳng biết làm gì với nó.

Có một lần, có một quý bà tìm tới Ông với lời đề nghị hãy cho bà lời khuyên về thị trường. Ông thể hiện sự yếu mềm khi khuyên bà mua cổ phiếu Cerro De Pasco, ở thời điểm đó nó vừa cắt qua điểm then chốt. Buổi sáng hôm sau và cả tuần sau đó cổ phiếu tăng lên 15 điểm với chỉ một vài sự điều chỉnh không đáng kể. Sau đó cổ phiếu biểu hiện những dấu hiệu nguy hiểm. Ông nhớ lại yêu cầu của quý bà và nhanh chóng sắp xếp để vợ mình gọi cho bà ấy khuyên bán cổ phiếu đó. Nhưng thật ngạc nhiên khi mà quý bà đó không mua theo lời khuyên của Ông. Theo ý bà thì bà cần phải biết lời khuyên đó là thật đã trước khi hành động. Đó chính là đặc điểm chung của những lời mách nước và tiếp nhận lời mách nước trên thị trường.

Hàng hóa thường xuyên thể hiện sự cuốn hút của Ông qua những điểm then chốt. Cacao giao dịch tại thị trường New York Cocoa Exchange. Trong rất nhiều năm sự biến động của hàng hóa đó không thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà đầu cơ. Thế nhưng, khi xem xét đầu cơ giống như là kinh doanh, mỗi người phải luôn theo sát tất cả các thị trường để thu được nhiều nhất có thể.

Trong 1934 giá cao nhất trên option tháng 12 (giá trên giấy tờ khi mua hoặc bán hàng hóa trong thời gian định trước nào đó) là 6.23, thấp nhất là trong tháng 10 ở mức giá 4,28. Năm 1935 giá cao nhất vào tháng 2 là 5,74. và thấp nhất là vào tháng 6 với giá 4.54. Giá thấp nhất năm 1936 là vào tháng 3 với giá 5,13. Nhưng vào tháng 8, vì một nguyên nhân nào đó mà thị trường cacao hoàn toàn thay đổi. Hoạt động rất mạnh. Nó được bán với giá 6,88 vào tháng đó, nó cách khá xa so với đỉnh của 2 năm trước đó và cao hơn 2 điểm then chốt cuối cùng là 6,23 và 5,13. Vào tháng 9 nó được bán với giá cao nhất là 7,51; vào tháng 10 giá cao nhất là 8.70; tháng 11-10.80; bạn có thể

thấy nó tăng tới 600 điểm trong 5 tháng và chỉ có một vài điều chỉnh nhỏ không đáng kể.

Rõ ràng đó là một nền tảng mạnh cho sự tăng giá, bởi vì năm này qua năm khác chỉ có những biến động bình thường mà thôi. Nguyên nhân sau đó được biết là không đủ lượng cacao cần thiết. Nhà đầu tư bắt đầu theo sát thị trường bằng những điểm then chốt và tìm thấy một khả năng lớn trong thị trường này.

Khi bạn ghi chép giá vào trong cuốn sổ của bạn và quan sát những mẫu hình, giá bắt đầu nói chuyện với bạn. Đột nhiên bạn nhớ rằng bức tranh mà bạn vẽ ra có một hình dạng xác định. Nó bắt đầu cho bạn biết bản chất thực sự của thị trường. Bạn hãy xem lại những ghi chép của mình để tìm xem sự biến động quan trọng nào có cùng những điều kiện như hiện nay. Giá có tính chu kỳ và lặp lại. Tất cả những điều đó nói với bạn rằng, sự phân tích cẩn thận và tin tưởng vào những lập luận của mình bạn có thể tự cho mình một chính kiến. Những mẫu hình giá làm cho bạn nhớ rằng – những biến động quan trọng đó chỉ là những sự lặp lại những chuyển động giá mà khi nào đó bạn đã biết nó trong quá khứ, bạn sẽ có khả năng dự đoán trước và hành động với sự tin tưởng vào lợi ích.

Livermore muốn nhấn mạnh rằng Ông không xem sự ghi chép là hoàn hảo cho tất cả, ngoại trừ nó phục vụ Ông. Ông thực sự biết rằng ở đó có nền tảng cho sự mong đợi biến động giá trong tương lai và nếu ai đó nghiên cứu những ghi chép do chính họ tự thực hiện, anh ta không thể nào không ở trong trạng thái có thể thu được lợi nhuận trong những giao dịch của mình.

Livermore sẽ không ngạc nhiên nếu như có người sau này theo những phương pháp ghi chép của Ông, có thể đạt tới những thành công lớn hơn. Điều đó khẳng định nền tảng mà Ông đã tạo ra trước đây bằng sự phân tích của mình, khi một ai dùng phương pháp đó thành công hơn, có thể do họ tìm thấy được cái gì đó còn thiếu mà Ông đã bỏ qua. Livermore mở rộng sự giải

thích của mình rằng**, Ông không phải đi tìm những thứ mà người ta sẽ dùng tốt trong tương lai, bởi vì với một thời gian xác định thì những phương pháp giao dịch có thể khác nhau, khác nhau cả về mục đích.** Nhưng người nào đó có thể phát triển từ nền tảng của phương pháp này những cái mới, cái mà sẽ được sử dụng phù hợp với thời gian tương xứng, nó sẽ làm tăng nền tảng cơ bản phương pháp của Ông theo mục đích của anh ta.

CHƯƠNG VI

THE MILLION DOLLAR BLUNDER -

SAI LẦM TRỊ GIÁ 1 TR $

*Trong phần này mục đích của Livermore chính là xây dựng **một số quy tắc chung trong giao dịch. Sau đó sẽ giải thích rõ hơn cách thức của Ông trong sự kết hợp giữa giá và thời gian.***

Với sự tính toán của những quy tắc giao dịch chung đó cần phải nói rằng, quá nhiều nhà đầu cơ mua hoặc bán dựa trên cảm xúc, họ mua tất cả số cổ phiếu mình muốn mua chỉ với một giá. Điều đó là không đúng và nguy hiểm với những nhà đầu cơ có số vốn lớn.

Giả sử rằng bạn muốn mua 500 cổ phiếu. Hãy bắt đầu mua với 100 cổ phiếu, sau đó nếu thị trường tăng, mua thêm 100 cổ phiếu nữa và tiếp tục như vậy. Nhưng mỗi lần mua sau giá phải cao hơn lần trước đó.

Điều này cũng đúng với việc bán cổ phiếu của những giao dịch ngắn hạn, bán khống. Đừng bao giờ bán thêm nếu như lần bán sau có giá không thấp hơn lần bán trước. Theo quy tắc đó, bạn sẽ gần hơn với xu hướng đúng của thị trường, hơn là so với bất kỳ một phương pháp nào khác mà Ông biết. Nền tảng cơ bản cho phương pháp đó – chính là những giao dịch của bạn luôn chỉ cho bạn lợi nhuận. Yếu tố đó cũng là bằng chứng cho thấy bạn đang đúng.

Trong kinh nghiệm của mình, Ông nói rằng: muốn đầu tư, bạn phải đánh giá được tình hình trong mối liên hệ với cổ phiếu đặc trưng đó. Sau đó rất quan trọng là xác định mức giá nào bạn cần để cho phép mình tham gia vào thị trường. Hãy nghiên cứu trong sổ ghi chép của mình các mức giá, cẩn thận xem xét những biến động một vài tuần trước đó. Khi nào cổ phiếu được chọn đạt tới điểm mà ở trước đó bạn quyết định mua và biến động của nó thỏa mãn những yêu cầu cho một sự chuẩn bị bắt đầu một biến động lớn, đó là thời gian cho giao dịch đầu tiên của bạn.

Mở một giao dịch, xác định một cách chắc chắn tổng số tiền mà bạn muốn đầu tư. Trong trường hợp này, **nếu như những tính toán của bạn thể hiện không đúng, thì bạn phải chấp nhận và sửa sai bằng việc bán nó ngay lập tức**. **Nhưng lần sau đừng bao giờ theo vết xe đổ đó và đừng bao giờ vào thị trường khi nó chưa tới "điểm then chốt" mà bạn đã**

chọn, khi đó bạn sẽ ở trong thị trường khi mà những biến động thực sự diễn ra.

Nhưng cũng có một vấn đề là bạn phải rất cẩn thận trong việc chọn thời gian, sự thiếu kiên nhẫn thường phải trả giá rất đắt.

Ông kể lại một lần Ông đánh mất lợi nhuận trị giá 1tr $ do sự thiếu kiên nhẫn và không cẩn trọng trong sự lựa trọn thời gian. Ông cảm thấy xấu hổ mỗi khi kể về điều đó.

Rất nhiều năm trước, Ông trở thành người có ảnh hưởng trong sự biến động của bông. Khi đó, Ông đã xác định rằng bông sẽ bắt đầu trong một đợt tăng lớn. Nhưng, như thường xảy ra, thị trường chưa sẵn sàng bắt đầu điều đó. Ngay sau khi Ông đưa ra kết luận của mình về sự tăng giá của bông, Ông nhảy vào thị trường mà chưa xem xét kỹ yếu tố thời gian.

Ông bắt đầu mua 20.000 kiện bông trên thị trường. Lệnh này làm cho giá bông tăng lên khoảng 15 điểm. Nhưng sau khi Ông mua 100 kiện bông cuối cùng, thì thị trường quay đầu giảm, và sau 24h thì quay lại đúng mức giá mà Ông đã mua những kiện bông đầu tiên. Tại đó, giá không biến động trong nhiều ngày. Cuối cùng, Ông buộc phải bán hết giao dịch của mình chịu khoản lỗ gần 30.000$, bao gồm cả tiền phí. Cũng có nghĩa là những kiện bông cuối cùng của Ông được bán với giá thấp nhất trong đợt điều chỉnh.

Vài ngày sau thị trường bắt đầu hấp dẫn Ông lần nữa. Trong đầu Ông lúc nào cũng có bông và bông, và Ông còn không kịp xem lại những lập luận ban đầu của mình rằng, Ông đã đúng khi dự đoán nó bắt đầu một đợt biến động lớn nhưng trong đó chưa có xem xét kỹ tới yếu tố thời gian. Nhưng Ông lại mua 20.000 kiện, thị trường phản ứng cũng như lần đầu tiên. Khi Ông thực hiện lệnh sau cùng thì giá lại quay đầu về mức giá cũ với một tin đồn thất thiệt nào đó. Sự kỳ vọng đã tách khỏi Ông và Ông bán hết những kiện bông của mình với giá của những kiện bông cuối cùng.

Ông đã lặp lại những giao dịch có học phí cao đó 5 lần trong 6 tuần, mỗi lần Ông mất từ 25,000$ tới 30,000$. ***Ông đánh mất sự tự tin và bắt đầu chống lại chính những suy nghĩ của mình****. Ông mất 200.000$ mà không thu lại được một cái gì từ đó. Vì thế Ông đưa cho người quản lý của mình lệnh loại bỏ hết những giao dịch bông hiện tại. Ông không còn hứng thú với thị trường bông thậm chí là chỉ nhìn thôi.* ***Điều đó ảnh hưởng tới tâm lý của Livermore, làm cho Ông không còn khả năng nhìn rõ những thứ đang diễn ra ngay cả trong suy nghĩ của mình, mà cái đó là tối kỵ với những nhà đầu cơ.***

Điều gì xảy ra tiếp theo ? 2 ngày sau khi Ông hủy tất cả những giao dịch trên thị trường bông, khi Ông đánh mất hết sự hứng thú trên thị trường bông, thị trường lúc đó bắt đầu tăng và tăng không ngừng. Trong đợt tăng đó giá chỉ điều chỉnh đúng một lần ở vùng 40 điểm.

Như vậy là Ông đã đánh mất một trong những biến động lớn nhất - hấp dẫn nhất mà trước đó Ông đã từng dự đoán được. Nguyên nhân chính có 2 nguyên nhân.

Thứ nhất Ông không đủ kiên nhẫn đợi thời gian tâm lý đúng được khẳng định bởi giá, để bắt đầu giao dịch. Ông biết rằng nếu như bông khi nào đó được bán với giá 12, nó sẽ tăng lên rất cao bởi nguồn cung thiếu hụt trong khi cầu lại tăng. **Ông biết điều đó và nhiệm vụ của Ông lúc đó đáng ra nên đợi cho thị trường khẳng định điều đó nhưng Ông đã không làm thế mà vội hành động ngay**. Ông nghĩ rằng mình nên nhanh chóng kiếm thêm ít tiền trước khi giá tới điểm then chốt của Ông. Nhưng thị trường đã chưa ở trong trạng thái sẵn sàng cho việc đó. Ông không những đã mất khoảng 200.000$ mà còn mất thêm một khoản lợi nhuận tiềm năng 100.0000$. Theo như kế hoạch ban đầu của Ông mua 100.000 kiện bông khi nó qua điểm then chốt, nhưng Ông đã không làm như thế và không thu được gì trong đợt biến động này.

Nguyên nhân thứ 2, Ông cho phép bản thân quá nóng vội và bị cuốn vào thị trường chỉ bởi vì Ông sử dụng những lập luận không đủ cơ sở nhất là yếu tố thời gian, cái mà không nên có với một nhà đầu cơ tốt. Sự thua lỗ của Ông hoàn toàn gắn liền với sự thiếu kiên nhẫn đợi thời điểm thích hợp để cho thị trường khẳng định những lập luận và kế hoạch của mình.

Từ đó Livermore học được thêm một bài học – khi nào thì mình không đúng. Hầu như tất cả mọi người đều biết khi nào mình không đúng, nhà đầu cơ cũng vậy – **họ không đúng khi họ bị mất tiền. Nhưng nếu họ ngay từ đầu nhận ra điều đó, họ sẽ chọn được thời gian hợp lý để thoát ra và chịu tổn thất thấp nhất,** họ vẫn có thể tiếp tục cười, học những ghi chép để xác định nguyên nhân cho sự sai lầm, và chờ đợi đợt biến động lớn tiếp theo. Quan trọng đó là kết quả cuối cùng trong thời một gian đầu tư của anh ta.

Một nhà đầu cơ giỏi luôn có cảm giác hiểu được mình đã không đúng trước khi thị trường nói cho họ biết điều đó, cùng với thời gian nó sẽ trở thành linh cảm của anh ta và sẽ đạt tới một đỉnh cao mới. Đó chính là sự báo trước mang tính tiềm thức. Đó là dấu hiệu từ bên trong, dựa trên những sự hiểu biết trong những biến động quá khứ của thị trường. Có đôi khi đó lại là những lời khuyên giá trị cho công thức đầu tư, đã cho Livermore những lợi nhuận ngoài mong đợi. Con người chính là sản phẩm của những kinh nghiệm mà họ đã trải qua, đó là một triết lý.

Vào thời kỳ tăng giá mạnh của thị trường vào cuối những năm 1920, có những thời điểm, Ông có khá nhiều lượng cổ phiếu của những công ty khác nhau, mà Ông đã nắm giữ trong thời gian khá dài. Trong thời gian đó, Ông chưa lúc nào thấy mình đang đứng ở vị thế không thuận lợi, khi mà lúc này tới lúc khác có những điều chỉnh tự nhiên của thị trường. Vị thế - đó là thứ mà mỗi nhà đầu tư cần phải có.

Nhưng sớm hay muộn thì ngày thực sự đi xuống của thị trường cũng sẽ tới, khi mà Ông cảm nhận được điều đó sau khi thị trường đóng cửa, Ông trở lên lo lắng và không ngủ được.

Có cái gì đó đang thúc đẩy suy nghĩ của Ông, và cả khi ngủ Ông cũng nghĩ tới thị trường. Sáng hôm sau Ông hoàn toàn không đọc được một sự sợ hãi, lo lắng nào trên báo chí. Nhưng Ông cảm nhận có cái gì đó rất nguy hiểm đang đến gần. Cái cảm giác sợ hãi lo lắng, một cảm giác lạ trong Ông báo cho Ông biết một chuyện đang và sẽ xảy ra, có gì đó không đúng. Thị trường có thể mở cửa ở một mức giá cao hơn. Biến động của nó có thể rất là tốt. Đó cũng có thể là một biến động đúng trên đỉnh của biến động đó. Sự lo lắng buổi đêm qua chẳng lẽ đáng nực cười thế sao ? **Nhưng Ông đã học được bài học là không nên cười trên những cảm giác đó. Nhất là cảm giác đó chưa từng xuất hiện trước đó trong suốt đợt tăng giá này.**

Sang ngày tiếp theo, câu chuyện trở nên ngạc nhiên kiểu khác. Chẳng có tin tức xấu nào trước đó làm thị trường biến động, nhưng hôm nay chỉ đơn giản một tin tức đã làm cho thị trường đột nhiên quay đầu sau thời gian dài chỉ đi theo một hướng. **Vào ngày đó, Ông trong trạng thái báo động, Ông cố thoát khỏi vấn đề với những giao dịch bán lớn**. Trong khi ngày trước đó, có thể Ông thoát khỏi tất cả giao dịch của mình chỉ trong giới hạn 2 điểm. Nhưng hôm nay thì khác…

Ông tin rằng rất nhiều nhà đầu tư có hiện tượng như vậy với những tò mò trong tâm trí sẽ thường nhận thấy những dấu hiệu nguy hiểm, trong khi đó thì đa phần thị trường đang thể hiện những sự kỳ vọng. **Đó chính là một trong những điều tuyệt vời, cái mà phát triển cùng với kết quả của quá trình nghiên cứu và bám sát thị trường. Điều mà không phải một nhà đầu cơ nào muốn có mà có thể có được, chính điều này làm nên sự khác biệt giữa thành công và thất bại.**

Rõ ràng, Ông luôn sử dụng một cách nghi ngờ đối với những tín hiệu báo trước từ trong suy nghĩ, nó cần được khẳng định bằng những công thức lạnh lùng khoa học. Nhưng đôi khi nó lại giúp cho Ông tránh được những thua lỗ lớn. Ngược lại, khi bạn đang bơi trong một mặt biển phẳng lặng tới một đích nào đó, có thể có những con sóng nhỏ không nguy hiểm, thì đừng để những lo lắng thái quá làm bạn lùi bước. Quan trọng vẫn là để thị trường khẳng định những lập luận của mình.

Những sự giúp đỡ bí hiểm này có tác dụng trong giao dịch, sự nguy hiểm làm nóng cảm xúc, và dường như nó chỉ có xuất hiện đối với những biến động của thị trường, cảm xúc đó được kích động từ những suy nghĩ theo các mô hình giá khoa học trong việc tìm những biến động giá xác định. **Nếu một nhà đầu cơ chỉ cảm thấy thị trường chỉ là "tăng" hoặc "giảm" chủ yếu dựa trên những thứ kiểu như nghe ngóng hoặc những thông tin đã có sẵn trên báo chí, thì anh ta sẽ luôn là kẻ theo sau mà thôi.**

Hàng triệu nhà đầu cơ trên thị trường thì chỉ có một vài người luôn luôn đầu cơ. Còn đa số thì đầu cơ chỉ là một công việc ngẫu nhiên với những thành công luôn thay đổi và cũng trả giá lớn cho những giao dịch không được lập một cách chặt chẽ. Thậm chí giữa những nhà đầu tư thông minh, chuyên nghiệp thì họ cũng không coi việc xác định sự khác nhau đó quan trọng mấy. Phần lớn trong số họ không giao dịch, nếu như trong thời gian đó nhà môi giới hoặc một người nào đó không cho họ lời khuyên tốt.

Tới một lúc nào đó, sẽ có người nào đó bắt đầu giao dịch, bởi vì anh ta có một lời khuyên nóng hổi, giá trị bởi một người nằm trong công ty với một chức vụ cao. Livermore mô tả điều đó bằng một ví dụ như sau:

Bạn gặp một người bạn của mình nằm trong ban lãnh đạo công ty ở bữa sáng hoặc bữa trưa. Có lúc nào đó bạn đang nói về công việc chung của mình. Sau đó bạn hỏi anh ta về một tập đoàn lớn Great Shakes Corporation. Tốt, kinh doanh rất tốt. Nó vừa mới được giao dịch và hứa hẹn sau này sẽ là

một cổ phiếu rất tuyệt, khi đó cổ phiếu của nó sẽ thu hút người mua "thực sự là rất tốt để mua", anh ta nói và có thể nói với tất cả cảm xúc của mình. "Nó sẽ có một lợi nhuận lớn và hơn hẳn những năm trước. Tất nhiên bạn hãy nhớ rằng khi bạn bán giao dịch cuối cùng của bạn, khi đó bạn đã có một lợi nhuận tăng rất mạnh".

Bạn hoàn toàn bị thuyết phục và nhanh chóng tìm cách có được cổ phiếu đó ngay lập tức. Mỗi một thông tin chỉ cho bạn thấy việc kinh doanh tốt hơn quý trước đó. Có nghĩa là có thêm những khoản lợi nhuận lớn hơn. Cổ phiếu sẽ lên và lên. Bạn chìm đắm trong giấc mơ về lợi nhuận mà nó đem lại. Nhưng cùng với thời gian tình hình kinh doanh của công ty trở nên xấu đi. Bạn không biết về thực trạng đó bởi ban quản trị công ty vẫn cố gắng giấu kín. Khi đó bạn chỉ biết rằng giá cổ phiếu giảm mạnh. Bạn vội vàng gọi cho người bạn của mình.

"Vâng", anh bạn nói, "cổ phiếu thực sự đang giảm giá, nhưng theo tôi đó chỉ là điều chỉnh bình thường, doanh thu kinh doanh có bị giảm chút ít. Vì một nguyên nhân nào đó mà những nhà đầu cơ giá xuống biết được điều đó nên họ đánh xuống. Nhưng tôi tin rằng tình hình công ty sẽ tốt lên trong nay mai và việc bán cổ phiếu chỉ diễn ra trong thời gian ngắn mà thôi. Hãy yên tâm".

Anh ta làm bạn yên tâm với những triển vọng về một khoản lợi nhuận lớn để che giấu nguyên nhân thực sự. **Bởi anh ta và những người cộng sự đang nắm giữ một lượng rất lớn cổ phiếu và họ cũng đang cần bán nó càng nhanh càng tốt**. **Nhưng thị trường làm sao hấp thụ hết khi mà việc kinh doanh của công ty đã xuất hiện những dấu hiệu suy giảm lớn đầu tiên.** Nếu nói sự thật cho bạn chẳng khác nào bảo bạn cùng những người bạn của mình, tham gia thi đấu mà đối thủ chính là bản thân những người đứng đầu công ty. Đó chỉ là một trường hợp tự phòng vệ mà thôi.

Như vậy bạn đã thấy, người bạn nắm giữ chức vụ quan trọng trong công ty, có thể rất dễ dàng nói cho bạn biết khi nào bạn nên mua nhưng sẽ

chẳng bao giờ nói cho bạn biết khi nào nên bán cho tới khi anh ta đã an toàn. **Bạn luôn là người đi sau và phụ thuộc. Khi đó bạn sẽ thấy vui nếu bạn chiến thắng ? Tiền quan trọng nhưng tiền không phải kiếm được từ sự nỗ lực của bản thân thì chẳng đem lại cho bạn một niềm vui nào cả.**

Ông khuyên rằng lúc nào cũng nên mang theo người một cuốn sổ nhỏ để ghi chép lại những thông tin thú vị về thị trường; suy nghĩ, cái mà có thể có lợi cho bạn sau này; những ý tưởng, cái mà cùng với thời gian sẽ hoàn thiện dần dần; một vài quan sát riêng, mà bạn thấy được dựa trên sự biến động của giá. Ở trang đầu tiên của cuốn sổ, Ông ghi dòng chữ :

"Hãy cảnh giác với những thông tin nội bộ… bất kỳ thông tin nội bộ nào"

Nếu như xung quanh có một cơ hội kiếm tiền nào đó, thì chẳng ai tốt tới mức đặt nó vào trong tay bạn.

Có nhiều người thành công trong đầu tư và đầu cơ, và thành công chỉ đến với những ai chuyên về một thứ. Chẳng ai có ý định đặt vào tay bạn nhiều cơ hội kiếm tiền. Điều đó giống với câu chuyện người nghèo vô gia cư. Giọng nói từ đâu đó truyền cho anh ta lòng dũng cảm để vào trong cửa hàng quần áo để cướp đồ ăn "hãy nói với ông chủ của anh rằng ông ta phải đưa bánh lên nếu không điều gì xảy ra anh biết rồi đó!". Ngay lập tức anh phục vụ bàn sợ hãi tới gặp ông chủ rồi quay lại : "Ông chủ nói, nếu như ông ta có một miếng bánh như thế thì chính ông ta có lẽ đã ăn nó "

CHƯƠNG VII

THE THREE MILLION DOLLAR PROFIT - LỢI NHUẬN TRÊN 3 TRIỆU $

Trong những phần trước, Livermore đã chỉ ra vì sự thiếu kiên nhẫn, Ông bị loại khỏi cuộc chơi, cuộc chơi mà nếu Ông kiên nhẫn tham gia đã có thể mang về cho Ông một khoản lợi nhuận lớn. Bây giờ Ông sẽ ***mô tả trường hợp mà Ông đã đợi và kết quả của sự kiên nhẫn đợi thời điểm tâm lý.***

Mùa hè năm 1924, lúa mì đạt tới mức giá mà Ông xác định như là điểm then chốt, vì thế, Ông đã mở giao dịch đầu tiên với mua quyền mua 5 triệu dạ lúa mì. Khi đó thị trường lúa mì khá là lớn, cho nên lệnh mua đó không làm ảnh hưởng đến giá của nó. Lệnh này có thể giống như lệnh mua một cổ phiếu có tính thanh khoản cao với lượng mua khoảng 5,000 cổ phiếu.

Ngay sau khi lệnh được thực hiện, thị trường trở nên yếu đi vài ngày, nhưng không bao giờ giảm xuống dưới điểm then chốt. Sau đó lại tăng lên, và vượt qua khoảng vài % hơn điểm cao nhất trước đó, rồi từ đó lại có một sự điều chỉnh bình thường khác và rồi thị trường lại yếu trong vài ngày sau đó lại phục hồi.

Ngay sau khi nó tới điểm then chốt tiếp theo, Ông đặt lệnh mua thêm 5 triệu dạ nữa. Nó được khớp với giá trung bình là 1 ½ cent cao hơn điểm then chốt. Điều đó chỉ cho Ông rõ một điều rằng thị trường đang nằm trong xu hướng tăng mạnh. Tại sao ? Bởi vì Ông khó mua hơn nhiều trong lần mua thứ 2 so với lần trước đó.

Sang ngày tiếp theo, thị trường lại thể hiện như khi Ông đặt những lệnh đầu tiên, nó tăng lên 3 cent, và điều đó cũng đủ để Ông tin rằng thị trường đang đi đúng hướng theo như phân tích của Ông. Chỉ đến thời điểm này thì mới bắt đầu phát triển xu hướng tăng thành điều có thể nói thực sự là "thị trường con bò". Thị trường bắt đầu một biến động lớn mở rộng và nó sẽ diễn ra trong ít nhất vài tháng cho tới vài năm. Nhưng Ông hoàn toàn không hiểu hết được những điều có thể xảy ra.

Sau đó, khi Ông có lợi nhuận khoảng 25 cent/dạ lúa, Ông đổi nó thành tiền mặt đúng như phương pháp sử dụng tài sản của mình, sau đó Ông còn chứng kiến thị trường tăng thêm 20 cent trong vài ngày sau đó.

Ngay khi đó Ông hiểu rằng Ông đã phạm sai lầm lớn. Tại sao Ông lại sợ đánh mất cái gì đó, cái mà Ông không có trong thực tế ? ***Ông đã quá theo nguyên tắc chuyển lợi nhuận trên giấy thành tiền mặt, trong lúc đó Ông***

phải trở nên kiên nhẫn hơn và có lòng dũng cảm để hoàn thành công việc tới cuối cùng. *Ông biết rằng, trong thời gian đáng kể, khi mà xu hướng tăng của thị trường đạt tới điểm then chốt của mình, nhưng Ông bị cảnh báo bởi vì quãng thời gian của xu hướng đã khá dài. Lúc này Ông nhận ra, cần có một nguyên nhân lớn hơn để kết thúc một giao dịch đang có lãi.*

Ông một lần nữa vào lại thị trường với giá trung bình sau các lần đặt lệnh là 25 cent, cao hơn giá mà tại đó Ông đã đóng giao dịch đầu tiên của mình. Trong Ông có đầy đủ sự tự tin để mở một giao dịch bằng khoảng 50% lượng cổ phiếu Ông đã bán lúc đầu. Ông sẽ giao dịch cho tới khi nào những dấu hiệu nguy hiểm xuất hiện.

28/01/1925, lúa mì giao tháng 5 được bán với giá cao nhất 2.0 7/8/dạ. Ngày 11/02/1925 thị trường giảm xuống tới 1.77 ½.

Trên toàn thời gian tăng giá của lúa mì có một loại hàng hóa khác – lúa mạch – nó có giá tăng hấp dẫn hơn cả lúa mì. Thế nhưng, thị trường lúa mạch – rất nhỏ so với thị trường lúa mì, cho nên nó được so sánh như một loại cổ phiếu kém thanh khoản, mà chỉ cần thực hiện một giao dịch mua cổ phiếu với một khối lượng không lớn cũng sẽ làm ảnh hưởng lớn tới giá.

Trong thời gian giao dịch đã mô tả trên, ngoài lúa mì thì Ông cũng có nhiều giao dịch lớn khác trên thị trường, và những người khác nữa, họ cũng có những giao dịch lớn không kém. Một trong những giao dịch đó là gom một lượng lớn khoảng vài triệu dạ trên thị trường tương lai, bổ sung thêm hàng triệu dạ lúa mì để có thể củng cố vị thế của mình, ngoài ra họ cũng mua một lượng lớn lúa mạch. Vì lúa mạch và lúa mì có quan hệ mật thiết với nhau, nếu lúa mì xuống thì lúa mạch cũng khó đứng yên do tâm lý. Khi mà lúa mạch tăng giá thì họ lại hô nhau mua thêm lúa mì và …

Như đã nói trước, thị trường lúa mạch nhỏ hơn nhiều so với thị trường lúa mì, chỉ cần một lệnh tương đối khi được thực hiện cũng có thể làm ảnh hưởng tới giá của lúa mạch. Hầu như tất cả những lần sử dụng mối liên hệ

này khi làm tăng giá lúa mạch, thì khi đó lúa mì lại được bán với mức giá cao hơn.

Phương pháp này tiếp tục thành công, khi mà xu hướng chính chưa đạt tới đỉnh của mình. Khi lúa mì chuyển sang điều chỉnh, lúa mạch tương ứng giảm theo, giá của nó từ đỉnh cao 28/01/1925 là 1.82 ¼ rơi còn 1.54, tức bị giảm 28.1/4 cent so với giảm 28.3/4 cent khi thị trường điều chỉnh vào 2-3. Lúa mì tháng 5 hồi phục trong giới hạn 3.7/8 cent so với đỉnh trước đó, được bán với giá 2.02$, nhưng lúa mạch hiện tại không đủ động lực để khôi phục như lúa mì, giá của nó chỉ là 1,70 1/8 tức bị giảm 12.1/8 điểm so với đỉnh trước đó của nó.

Khi đó Ông bám sát thị trường, Ông lo lắng về một yếu tố nào đó trong biến động hiện nay là không đúng, bởi trong toàn thời gian tăng mạnh của thị trường, sự tăng của lúa mạch và lúa mì luôn gắn liền với nhau. Bây giờ thay vì trở thành kẻ dẫn đầu tăng giá trong ngành ngũ cốc thì nó lại đứng yên. Lúa mì đã lấy lại gần hết phần điều chỉnh không đúng của mình, trong khi lúa mạch không thể tăng. Đó là một điểm mới trong biến động của 2 hàng hóa này.

Trước tình hình đó, Ông đã phân tích nguyên nhân chủ yếu, tại sao lúa mạch lại không tham gia vào quá trình hồi phục như lúa mì ? Nguyên nhân rất nhanh chóng được hé mở, rất nhiều nhà đầu tư hứng thú với thị trường lúa mì, nhưng không hứng thú với lúa mạch. Nếu như đây là thị trường của một nhà đầu tư nào đó, thì tại sao anh ta lại đột nhiên tránh xa nó ? Ông kết luận rằng anh ta không còn hứng thú với lúa mạch và đã rút lui, hoặc là cảm thấy quá nặng khi đầu tư cả 2 thị trường, anh ta bắt buộc phải chọn 1 cho nên anh ta đã chọn thị trường thanh khoản hơn, bởi nếu chơi ở thị trường lúa mạch sau khi tăng nóng trong thời gian dài, nếu thị trường có biến anh ta sẽ không thể chạy kịp.

Ở đây Ông đi tới suy nghĩ rằng, chẳng có ích gì khi Ông tiếp tục ở lại thị trường lúa mạch hay là thoát ra ngoài thị trường. Vào thời điểm cuối cùng, quan quan sát thị trường, các kết quả thu được giống nhau, nên Ông quyết định kiểm tra nhận định của mình.

Sau giao dịch bán lúa mạch với giá 1.69 3/4, và tìm kiếm vị thế thực sự của biến động trên thị trường lúa mạch. Ông sử dụng lệnh bán 200.000 dạ lúa mạch theo giá thị trường. Khi Ông đặt lệnh đó, lúa mì đang được giao dịch với giá 2.02. Trước khi lệnh đó được thực hiện, lúa mạch giảm 3 cent/dạ, và chỉ sau 2 phút khi lệnh đó được thực hiện, giá lại tăng lên 1.68 ¾.

Với việc thực hiện lệnh đó Ông nhận thấy rằng, trên thị trường này không có nhiều những giao dịch. Thế nhưng, Ông vẫn chưa tin tưởng lắm vào điều đó có thể khẳng định được vấn đề, cho nên Ông tiếp tục đặt lệnh bán thêm 200.000 dạ nữa, kết quả thu được cũng như lần giao dịch bán đầu tiên. Giá giảm xuống 3 cent trước khi lệnh được khớp, nhưng sau khi lệnh được khớp, nó hồi phục chỉ 2 cent so với 3 cent trước đó.

Chính vì thế mà Ông vẫn còn nghi ngờ vào sự phân tích biến động thị trường, và Ông đặt lệnh thứ 3 đó là bán tiếp 200.000 dạ nữa, và kết quả lại như vậy, thị trường giảm nhưng lần thứ 3 này thì không có sự tăng giá trở lại nữa. Nó tiếp tục giảm bởi chính nội lực không đủ của mình.

Đó chính là một sự báo trước mà Ông quan sát và chờ đợi từ lâu. Nếu như ai đó giữ những giao dịch lớn trên thị trường lúa mì và vì một nguyên nhân nào đó không bảo vệ cho thị trường lúa mạch (nguyên nhân vì sao thì Ông không quan tâm), Ông tin rằng anh ta sẽ không hoặc không thể giữ được đà tăng thị trường lúa mì. Vì thế Ông nhanh chóng đặt lệnh bán 5 triệu dạ lúa mì giao tháng 5 với giá thị trường (bán khống). Nó được bán với giá từ 2.01 - 1.99 đô la. Cũng trong tối đó, nó đóng cửa ở mức gần 1.97$, còn lúa mạch ở 1,65$. Giá đang giảm theo đúng suy đoán của Ông. Ông rất vui khi biết rằng giao dịch cuối cùng của mình được khớp thấp hơn 2.00 $, bởi vì 2.00$ như

trước đó Ông phân tích chính là một điểm then chốt và hiện nay giá đã giảm qua điểm then chốt này, Ông cảm thấy rất tin tưởng vào vị thế của mình. Rất tự nhiên, trong Ông không có một tín hiệu nguy hiểm nào về giao dịch này.

Sau một vài ngày Ông mua bù lại lúa mạch đã bán khống, lượng mà Ông đã bán chỉ để kiểm tra thị trường và xác lập vị thế của mình trên thị trường lúa mì, và giao dịch đó lại thu được một lợi nhuận khoảng 250.000$.

Nhưng trong thời gian đó Ông lại tiếp tục bán khống lúa mì cho tới khi tổng giao dịch của Ông lên tới 15 triệu dạ lúa mì. 16-03, lúa mì tháng 5 đóng cửa ở mức 1.64 ½, và sáng ngày tiếp theo tại Liverpool mở cửa ở giá thấp hơn 3 cent, và điều này làm cho thị trường Mỹ mở cửa ở gần 1,61$ trong buổi sáng hôm sau nữa.

Khi đó Ông làm một việc, mà những kinh nghiệm đã chỉ cho Ông rằng, Ông không nên làm, Ông đặt lệnh mua 5.000.000 theo đúng giá của thị trường lúc mở cửa. Giá mở cửa là 1,61 $ thấp hơn cả 3 cent so với giá đóng cửa ngày hôm trước. Nhưng đó cũng là một dấu hiệu nguy hiểm, bởi khi mua vào mà giá không tăng coi như đã thất bại. Giá mở cửa hôm đó giao động khoảng 1,61-1,54 $. **Từ những dữ kiện đó, Ông tự nói với bản thân rằng "đây là bài học cho bản thân vì đã phá bỏ những quy tắc đúng đắn". Nhưng đó lại là một trường hợp của bản năng tự nhiên của con người. Giá vượt qua điểm then chốt 1,61 trên đường xuống nhưng Ông vẫn mua vào. Ngay sau khi lệnh thực hiện, Ông đã nhận ra sai lầm của mình.**

Ngay khi Ông nhìn thấy mức giá 1,54$, Ông đặt một lệnh khác mua 5 triệu dạ lúa mì. Ngay sau khi đó Ông thu được một tin nhắn: "lệnh mua đã được khớp với giá trung bình 1,53$".

Một lần nữa Ông vào thị trường, mua tiếp 5 triệu dạ. Sau vài phút, Ông nhận được tin nhắn: "đã khớp lệnh mua với giá 1,53$". Sau đó Ông yêu cầu tính toán lại tài khoản của mình từ khi bắt đầu đặt lệnh đầu tiên, Ông thu được như sau:

"5.000.000 dạ đầu tiên được khớp để bù lại lệnh bán khống đầu tiên"

"5.000.000 thứ 2 để bù lại lệnh bán khống thứ 2"

"còn đây là tính toán theo lệnh thứ 3 của ngài"

"3 ½ triệu dạ với giá trung bình 1.53"

"1 … 1,53 1/8"

"500.000 ….. 1,53 ¼"

Giá thấp nhất của ngày là 1.51$ và ngày tiếp theo lúa mì quay lại mức giá 1.64$. Đó là lần đầu tiên trong tất cả kinh nghiệm của mình, khi mà Ông được khớp lệnh gần như không giới hạn trong trò chơi của mình. Ông đặt lệnh mua 5 triệu dạ với giá 1,61 – thị trường mở cửa theo giá của Ông, nhưng sau đó giảm 7 cent tới 1.54, như vậy đã khác nhau tới 350.000$.

Không lâu sau, Ông ngẫu nhiên ở tại Chicago, và hỏi một người - người có trách nhiệm đặt lệnh cho Ông, đã giúp Ông có được những lệnh khớp gần như không giới hạn trong thị trường hàng hóa của mình. Ông ta kể với Livemore rằng, ông ta ngẫu nhiên biết rằng trên thị trường có lệnh bán 13,5 triệu dạ lúa mì "theo giá thị trường". Trong tình hình đó, ông hiểu rằng, không phụ thuộc vào việc thị trường mở cửa ở giá thấp hơn, sẽ có rất nhiều lúa mì sẽ được bán theo giá thấp hơn sau khi thị trường mở cửa, cho nên ông ấy đơn giản chỉ đợi cho kết thúc khoảng biến động đầu tiên và đưa lệnh của Ông vào theo "giá thị trường" ...

Ông nói rằng, nếu như những lệnh đó được đưa vào như những người khác thì những lệnh này sẽ bị rơi vào một cái hố, thị trường sẽ vượt qua mức giá lúc mở cửa...

Lợi nhuận từ thương vụ này đưa về cho Ông 3 triệu $.

Điều đó mô tả giá trị của những hứng thú riêng trong ngắn hạn trên thị trường đầu cơ, bởi vì những giao dịch ngắn hạn hấp dẫn người mua, và

những người mua này hành động một cách chắc chắn và cần thiết trong thời điểm hỗn loạn.

Bây giờ những giao dịch dạng như vậy không tồn tại nữa, vì Ủy Ban Những Hàng Hóa Trọng Yếu giới hạn khối lượng của mỗi giao dịch của nhà đầu tư trên thị trường ngũ cốc tối đa chỉ được 2 triệu dạ, và trên mỗi một loại hàng hóa thì không được có quá nhiều những giao dịch ngắn hạn (bán khống) theo quy định mới.

Cho nên Ông cho rằng những ngày đầu cơ kiểu cũ đã qua. Trong tương lai, những vị trí đó sẽ được thay thế bởi những người "nửa đầu cơ", họ không thể làm được những giao dịch lớn như trước trên thị trường một cách nhanh chóng, nhưng có thể kiếm được nhiều tiền hơn trong một khoảng thời gian và có thể sẵn sàng giữ nó. Khi bạn giữ nó thì đó có thể coi là đầu tư rồi cho nên lúc này khái niệm đầu cơ và đầu tư không còn cách xa như trước đây nữa. Ông tin rằng, những nhà "nửa đầu cơ" thành công sau này sẽ hành động chỉ trong tâm lý đúng thời gian và cuối cùng, kết quả thu được % lợi nhuận lớn từ mỗi lần biến động không kể lớn nhỏ, hơn là chỉ đơn thuần đầu cơ theo đúng nghĩa của nó.

CHƯƠNG VIII

THE LIVERMORE MARKET KEY -
BÍ MẬT GIAO DỊCH CỦA LIVERMORE

*Ông đầu cơ từ rất nhiều năm trước khi Ông hiểu được rằng, **trên thị trường chứng khoán không có gì xảy ra là mới mẻ, sự biến động giá chỉ đơn giản là sự lặp lại những gì đã xảy ra trong quá khứ, bao gồm cả những cổ phiếu riêng biệt lẫn thị trường chung.***

> ***"Ông đã cố gắng tìm một chiến lược chung trong giao dịch bất kỳ nào trên thị trường, cái mà có thể gần bất biến trong một khoảng thời gian ngắn tương đối. Đó là một sai lầm, và cùng với thời gian Ông hiểu rõ hơn được điều đó."***

Ông bị thuyết phục bởi điều mà Ông đã nói từ trước đó là hiệu quả của việc ghi lại những mức giá, cái mà sau này có thể trở thành những sự chỉ dẫn trong những biến động giá. **Ông làm điều đó với sự hứng thú thực sự.** Ông dần dần tìm được điểm, mà Ông gọi là **"điểm then chốt", giúp cho Ông có thể dự đoán được sự biến động giá sau này**. Điều đó không phải là một bài toán đơn giản, cần nhiều thời gian nghiên cứu mới thấy được. Lúc này Ông có thể nhìn lại những thứ ban đầu và hiểu rằng, tại sao nó lại không mang đến thành quả ngay. Những cái có được tại thời điểm đó chỉ là một nhà đầu cơ với những suy nghĩ đơn giản, **Ông đã cố gắng tìm một chiến lược chung trong giao dịch bất kỳ nào trên thị trường, cái mà có thể gần bất biến trong một khoảng thời gian ngắn tương đối. Đó là một sai lầm, và cùng với thời gian Ông hiểu rõ hơn được điều đó.**

Ông tiếp tục ghi chép, tin vào giá trị của nó cho tới sau này và nó chỉ chờ Ông khám phá ra nó mà thôi. Cuối cùng, bí mật được mở ra. Những ghi chép giúp cho Ông hiểu được một cách rõ ràng, nó chẳng giúp gì cho Ông trong một khoảng biến động ngắn. Nhưng nếu như Ông nhìn nó một cách cẩn thận, Ông có thể thấy được những mô hình giá được hình thành, có thể chỉ cho Ông cái biến động chủ yếu của thị trường. Chính lúc đó Ông quyết định loại bỏ tất cả những biến động không đáng kể, và hướng tới một mục tiêu dài hạn hơn.

Trong quá trình nghiên cứu những ghi chép, Ông phát hiện **yếu tố thời gian đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành một lập luận đúng trong một biến động thật sự quan trọng.** Với tất cả khả năng của mình, Ông tập trung tới yếu tố này một cách đặc biệt. Điều mà Ông muốn tìm được đó chính là phương pháp nhận ra những thành phần sóng nhỏ. Ông thấy rằng khi thị trường ở trong một xu hướng xác định, có rất nhiều những giao động ngắn hạn. Nó luôn làm cho chúng ta bị lạc lối. Nhưng bây giờ Ông không còn lo lắng vì chúng nữa.

Ông muốn biết điều gì đã làm nên cái bắt đầu của sự điều chỉnh tự nhiên hoặc là sự tăng giá tự nhiên. Ông bắt đầu kiểm tra khối lượng của sự biến động giá. Lúc đầu Ông lấy cơ sở tính toán của mình dựa trên 1 điểm. Nhưng nó không có tác động. Sau đó trên 2 điểm và cứ như thế nhưng cuối cùng Ông đạt tới điểm, điểm mà Ông đã nghĩ từ trước đó, có thể thiết lập lên sự điều chỉnh tự nhiên hoặc sự tăng giá tự nhiên.

Để đơn giản bức tranh, Ông in ra một tờ giấy, chia nó ra thành các cột, và bố trí làm sao để nó có thể cho Ông biết được cái mà Ông gọi là bản đồ cho sự dự đoán sự biến động tiếp theo. Cho mỗi loại cổ phiếu Ông sử dụng 6 cột. Giá được ghi lại trong các cột một cách tuần tự. Mỗi cột có sự ghi chú.

Cột 1- Secondary Rally (chỉ ra sự tăng giá thứ cấp)

Cột 2- Natural Rally (sự tăng giá tự nhiên)

Cột 3- Upward Trend (xu hướng tăng)

Cột 4 – Downward Trend (xu hướng giảm)

Cột 5 – Natural Reaction (sự điều chỉnh tự nhiên)

Cột 6 – Secondary Reaction (sự điều chỉnh thứ cấp)

Khi các số được ghi vào cột “xu hướng tăng”, nó sẽ được ghi bằng màu đen. Ở 2 cột còn lại bên trái Ông ghi bằng bút chì. Khi các số được ghi vào cột “xu hướng giảm”, chúng được ghi màu đỏ, ở 2 cột bên phải Ông ghi bằng bút chì.

Bằng cách đó giá được ghi vào trong cột xu hướng tăng hoặc xu hướng giảm, Ông gần như rõ được xu hướng tại thời điểm ghi. Những màu sắc khác nhau của các số nói với Ông một cách chính xác lịch sử giá của cổ phiếu.

Khi mà Ông chỉ sử dụng bút chì, Ông hiểu rằng Ông đang đánh dấu những dao động tự nhiên. (chú ý: giá được ghi bằng màu xanh sáng – đó là giá biểu hiện bút chì).

Ông kết luận rằng, cổ phiếu được giao dịch gần mức giá 30$ hoặc cao hơn cần phải dao động tăng hoặc điều chỉnh từ đỉnh hoặc đáy khoảng gần 6% trở lên để nó có thể biểu diễn sự tăng tự nhiên hoặc điều chỉnh tự nhiên. Sự tăng giá hoặc điều chỉnh này không có nghĩa rằng xu hướng thị trường đã thay đổi. Nó chỉ đơn giản cho thấy thị trường đang biến động một cách tự nhiên. Xu hướng vẫn giữ nguyên như trước và sau khi xuất hiện sự tăng giá và điều chỉnh đó.

Livermore không sử dụng những biến động riêng của từng cổ phiếu như là tín hiệu thay đổi xu hướng của nhóm ngành đó. Thay vào đó, Ông sử dụng một cách cẩn thận sự liên kết biến động của 2 cổ phiếu trong một nhóm ngành bất kỳ trước khi tin rằng xu hướng chính đã thay đổi, dẫn tới sự thay đổi về giá. Tổng hợp giá và biến động của 2 cổ phiếu đó, Ông thu được cái mà Ông gọi là "mức giá chủ chốt". Ông nhận thấy mỗi một cổ phiếu riêng biệt thỉnh thoảng có sự biến động khá lớn để có thể đặt vào các cột xu hướng tăng hoặc giảm. Luôn có sự nguy hiểm khi bắt gặp một biến động giả, nếu như chỉ dựa trên sự biến động của một cổ phiếu. **Biến động của 2 cổ phiếu liên kết đó đưa cho bạn một sự bảo đảm rất lớn. Như vậy, sự thay đổi của xu hướng chỉ được tin tưởng hơn nếu như có sự khẳng định của "mức giá chủ chốt".**

Ông mô tả phương pháp **"mức giá chủ chốt"** như sau: **tuyệt đối tuân theo mức 6% của biến động, sử dụng như là một cơ sở.** Trong những ghi chép của Ông, giá chỉ được ghi lại khi có biến động, ví dụ: U.S.Steel cũng

phải được 5 điểm biến động, bởi vì theo những biến động tương ứng của Bethlehem Steel bạn tìm thấy được giá biến động hay cách nhau 7 điểm. Như vậy sự ghi chép như thế khi tổng hợp lại biến động giá của 2 cổ phiếu, bạn sẽ thu được “mức giá chủ chốt”. Trong trường hợp này mức giá chủ chốt là 12 điểm hoặc hơn để cần thiết cho sự biến động.

Khi mà điểm đã đánh dấu đạt tới, có nghĩa là biến động trung bình khoảng 6% với mỗi trong 2 cổ phiếu, Ông lại tiếp tục ghi vào cùng một cột, các điểm cực trị bất kỳ, hầu như tất cả các lần, khi mà chúng cao hơn giá cuối cùng được ghi vào trong cột tăng hoặc thấp hơn giá cuối cùng được ghi trong cột xu hướng giảm. Điều đó được tiếp diễn cho tới khi nào không bắt đầu sự biến động ngược lại. Đó là biến động muộn hơn về hướng ngược lại, dĩ nhiên sẽ dựa trên nền tảng 6% trung bình và 12% giá cơ sở. Livermore không bao giờ quay lưng lại với những điểm này. **Ông sẽ không giao dịch khi mà kết quả không như Ông phân tích.**

Ông chỉ hy vọng đã đạt tới điểm, mà từ đó bắt đầu những ghi chép tiếp theo để khẳng định được xu hướng của Ông. Nhưng sự hy vọng đó cũng có thể dẫn tới sự lạc hướng. Ông chỉ có thể nói rằng, trải qua bao nhiêu năm cùng với những kinh nghiệm của mình, Ông cảm thấy mình đã đạt tới cảnh giới mà nó có thể giúp Ông như là một nền tảng để ghi chép những mức giá quan trọng. Từ đó Ông có thể phân tích được bức tranh thị trường, nó đóng vai trò rất quan trọng trong việc xác định sự biến động quan trọng của thị trường.

Ai đó nói rằng, thành công đến trong những thời điểm quyết định.

Không nghi ngờ rằng thành công của công việc với những kế hoạch đó phụ thuộc vào lòng dũng cảm, khả năng hành động và hành động nhanh chóng, khi mà những ghi chép của bạn nói với bạn rằng nên làm như vậy. **Đừng ở vị trí bị động, không quyết định được – một nhà đầu cơ chuyên nghiệp khi ở trong trạng thái không đoán được thị trường thì nên ngồi ngoài mà**

quan sát. Khi mà bạn đợi cho một sự giải thích, nguyên nhân hoặc là khẳng định, khi đó thời gian cho hành động đã đi mất. Một sự biến động của thị trường luôn có một nguyên nhân đứng đằng sau, đôi khi không cần biết nó là gì mà có muốn biết cũng chưa chắc ai đã biết được. Cái cần để ý chính là kết quả của nó đang được thể hiện trên những mô hình giá làm sao?

Ví dụ:

Khi thông tin về chiến tranh ở Châu Âu được công bố, tất cả các cổ phiếu tăng giá mạnh, sau đó có một đợt điều chỉnh tự nhiên trên thị trường. Không lâu sau tất cả các cổ phiếu trong 4 nhóm cơ bản hồi phục sau điều chỉnh, và hầu như tất cả đều đạt tới một đỉnh giá mới – ngoại trừ cổ phiếu của nhóm thép. Với phương pháp của mình, Ông vô cùng hứng thú với biến động của ngành thép. Cần phải có một nền tảng rất lớn cho việc tại sao cổ phiếu ngành thép lại không tăng cùng với xu hướng tăng của các ngành khác. Và thực sự có nền tảng lớn đó, nhưng lúc đó rất ít người biết và Ông cũng không biết, Ông cũng không tin rằng ai đó có thể giải thích điều đó lúc bấy giờ. Thế nhưng bất kỳ ai theo phương pháp ghi chép giá đều hiểu được biến động của cổ phiếu ngành thép, xu hướng tăng trong nhóm ngành thép đã kết thúc. Chỉ vào giữa tháng 1/1940, sau 4 tháng, người ta mới nhận được những bằng chứng cho thấy biến động của cổ phiếu ngành thép đã không còn trong xu hướng tăng nữa. Thông tin đó là lúc đó chính phủ Anh cố đẩy ra 100.000 cp U.S. Steel, ngoài ra Canada bán 20.000 cp nữa. Khi mà thông tin đó được công bố, giá cổ phiếu ngành thép đang được bán thấp hơn 26 điểm so với đỉnh cũ của nó lập được vào tháng 9/1939 và cổ phiếu Bethlehem steel giảm 29 điểm. Trong khi cổ phiếu của 3 nhóm ngành cơ bản chỉ khoảng từ 2 - 12 điểm thấp hơn điểm cao nhất lập được cùng thời gian đó.

Điều đó chứng minh một điều, thật là điên rồ nếu ai đó cố gắng tìm cái gọi là “nền tảng nghiêm trọng” để mua hoặc bán một loại cổ phiếu. **Nếu như bạn**

đợi cho tới khi người ta đưa cho bạn các nguyên nhân, bạn sẽ bỏ qua mất điểm bắt đầu của biến động và cũng bỏ qua mất cơ hội cho bản thân. Chỉ có một nguyên nhân, và nhà đầu tư và đầu cơ cần phải dựa vào nó, đó chính là những biến động trực tiếp của thị trường. Hầu như tất cả những lần, khi mà thị trường biến động không đúng so với những thứ Ông đang chờ đợi – đó cũng là nguyên nhân đủ để cho bạn thay đổi quan điểm của mình và thay đổi nó một cách nhanh nhất. Hãy nhớ rằng: **Với mỗi loại cổ phiếu luôn có nguyên nhân để nó thể hiện mình như nó đang thể hiện. Hãy nhớ rằng khi mà bạn thực sự biết được nó thì khi đó bạn đã trở thành kẻ đi theo sau của thị trường rồi. Đừng bao giờ cho phép mình là kẻ đi sau muộn màng của thị trường. Hãy cố gắng cùng song hành với nó.**

Ông khẳng định, công thức không giúp cho điểm vào của bạn một sự bảo đảm với những giao dịch trên sự biến động mang tính thời gian ngắn, xảy ra trong một biến động lớn. ***Mục đích chính của các công thức chính là biết được điểm bắt đầu và kết thúc trong một đợt biến động lớn***. Với mục đích đó, bạn sẽ tìm thấy được trong công thức của mình những giá trị thực tế, nếu như bạn sử dụng nó một cách chủ động. **Cũng phải nói thêm rằng công thức này có tác dụng tốt với những cổ phiếu có tính thanh khoản cao và giá giao dịch cao** hơn hoặc gần điểm 30. Nếu như bạn muốn áp dụng những quy tắc này cho những cổ phiếu rẻ hơn thì bạn cần có sự điều chỉnh phù hợp. Ở đây không có gì là phức tạp, nhất là đối với những người thực sự hứng thú với những sự khác nhau của biến động, sẽ tiếp thu và hiểu nó một cách dễ dàng.

CHƯƠNG IX

EXPLANATORY RULES -

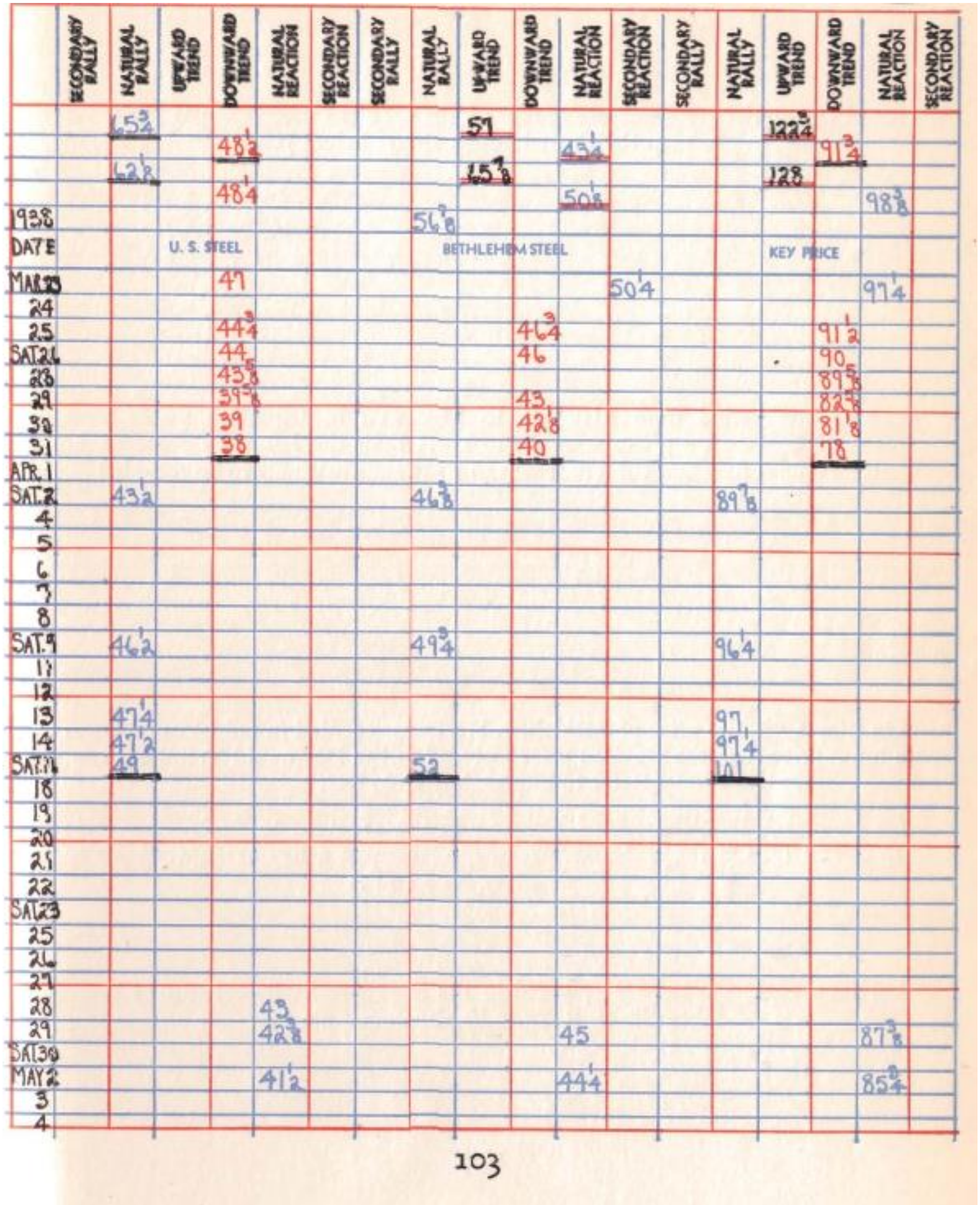
GIẢI THÍCH CÁC QUY TẮC

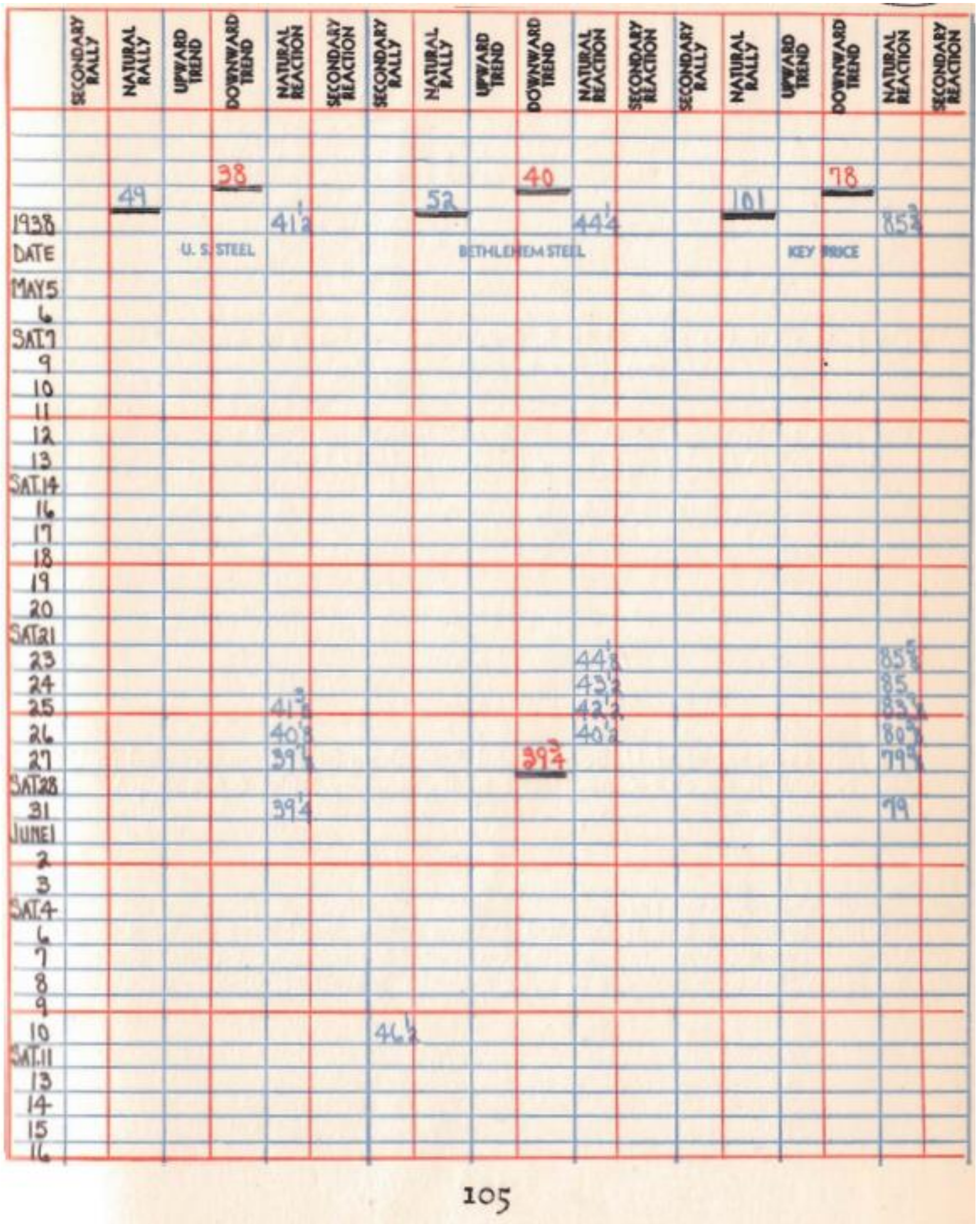
Giá được ghi nhận vào bảng theo các nguyên tắc sau:

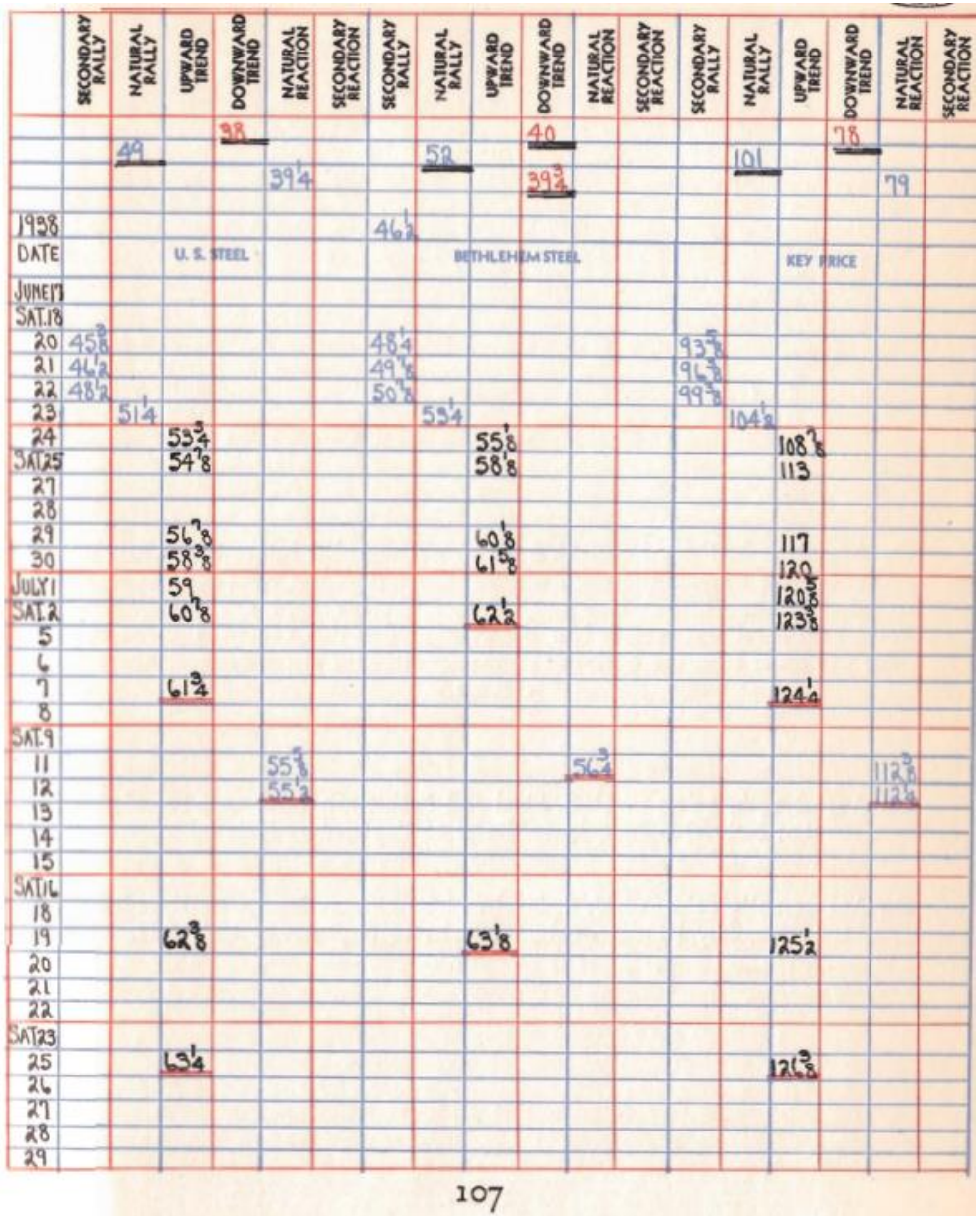
<table>
<tr><th>Diễn giải</th><th>DATE</th><th>Secondary Rally</th><th>Natural Rally</th><th>Upward Trend</th><th>Downward Trend</th><th>Natural Reaction</th><th>Secondary Reaction</th></tr>
<tr><td rowspan="8">Hình thành Pivotal Points (những điểm gạch dưới):
<u>Trong xu hướng TĂNG:</u>
- Giá đang UP TREND, sau đó giảm mạnh trên 6 điểm → Xu hướng tăng kết thúc →Dấu hiệu BÁN
Nếu sau khi giảm, giá tăng trở lại trên 3 điểm so với mức giá cao nhất cũ → Xu hướng TĂNG vẫn còn
- Giá đang trong 1 nhịp NATURAL REACTION, sau đó tăng mạnh trên 6 điểm → Xu hướng tăng vẫn tiếp tục
Nếu sau khi tăng, giá giảm trở lại vượt qua mức Giá thấp nhất cũ →Dấu hiệu BÁN: kết thúc xu hướng tăng
<u>Trong xu hướng GIẢM:</u>
- Giá đang DOWN TREND, sau đó tăng mạnh trên 6 điểm → Xu hướng giảm kết thúc →Dấu hiệu MUA
Nếu sau khi tăng, giá giảm trở lại trên 3 điểm so với mức giá thấp nhất cũ → Xu hướng GIẢM vẫn còn
- Giá đang trong 1 nhịp NATURAL RALLY, sau đó giảm mạnh trên 6 điểm → Xu hướng giảm vẫn tiếp tục.
Nếu sau khi giảm, giá tăng trở lại vượt qua mức Giá cao nhất cũ →Dấu hiệu MUA: kết thúc xu hướng giảm

Key Price hình thành cũng theo nguyên tắc trên nhưng điểm tăng cơ bản là 12 điểm</td><td></td><td></td><td></td><td><u>X</u></td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td>X – (>6)</td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td><u>X</u></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td>X + (>6)</td><td>X + (>6)</td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td><u>X</u></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td>X + (>6)</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td><u>X</u></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>X – (>6)</td><td>X – (>6)</td><td></td></tr>
<tr><td rowspan="2">UP TREND được hình thành khi Giá tăng trên 3 điểm, sau khi điều chỉnh giảm 6 điểm</td><td></td><td></td><td><u>X</u></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td>X + (>3)</td><td></td><td></td><td></td></tr>
<tr><td rowspan="2">DOWN TREND được hình thành khi Giá giảm trên 3 điểm, sau khi điều chỉnh tăng 6 điểm</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td><u>X</u></td><td></td></tr>
<tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>X – (>3)</td><td></td><td></td></tr>
</table>

Diễn giải	DATE	Secondary Rally	Natural Rally	Upward Trend	Downward Trend	Natural Reaction	Secondary Reaction
Hình thành **Pivotal Points Mạnh:**				X			
- Giá đang ở **UP TREND** → bị điều chỉnh giảm → Giá tăng trở lại và cao hơn mức cũ gần nhất						X - A	
				X' (>X)			
					X		
- Giá đang ở **DOWN TREND** → bị điều chỉnh tăng → Giá giảm trở lại và thấp hơn mức cũ			X + A				
					X' (>X)		
Dấu hiệu NGUY HIỂM CỦA ĐẢO CHIỀU				X			
Trong xu hướng TĂNG: - Giá đang **UP TREND**, sau đó giảm mạnh trên 6 điểm						X – (>6)	
- Sau đó, tăng dần lên gần trở lại đỉnh cũ			X' (~X)				
- Sau đó, giảm xuống hơn 3 điểm → Dấu hiệu BÁN: xu hướng TĂNG KẾT THÚC						X' – (>3)	
Trong xu hướng GIẢM:					X		
- Giá đang **DOWN TREND**, sau đó tăng mạnh trên 6 điểm - Sau đó, giảm dần xuống gần trở lại đáy cũ			X + (>6)				
- Sau đó, tăng lên hơn 3 điểm						X' (~X)	
→ Dấu hiệu MUA: xu hướng BÁN KẾT THÚC			X' + (>3)				

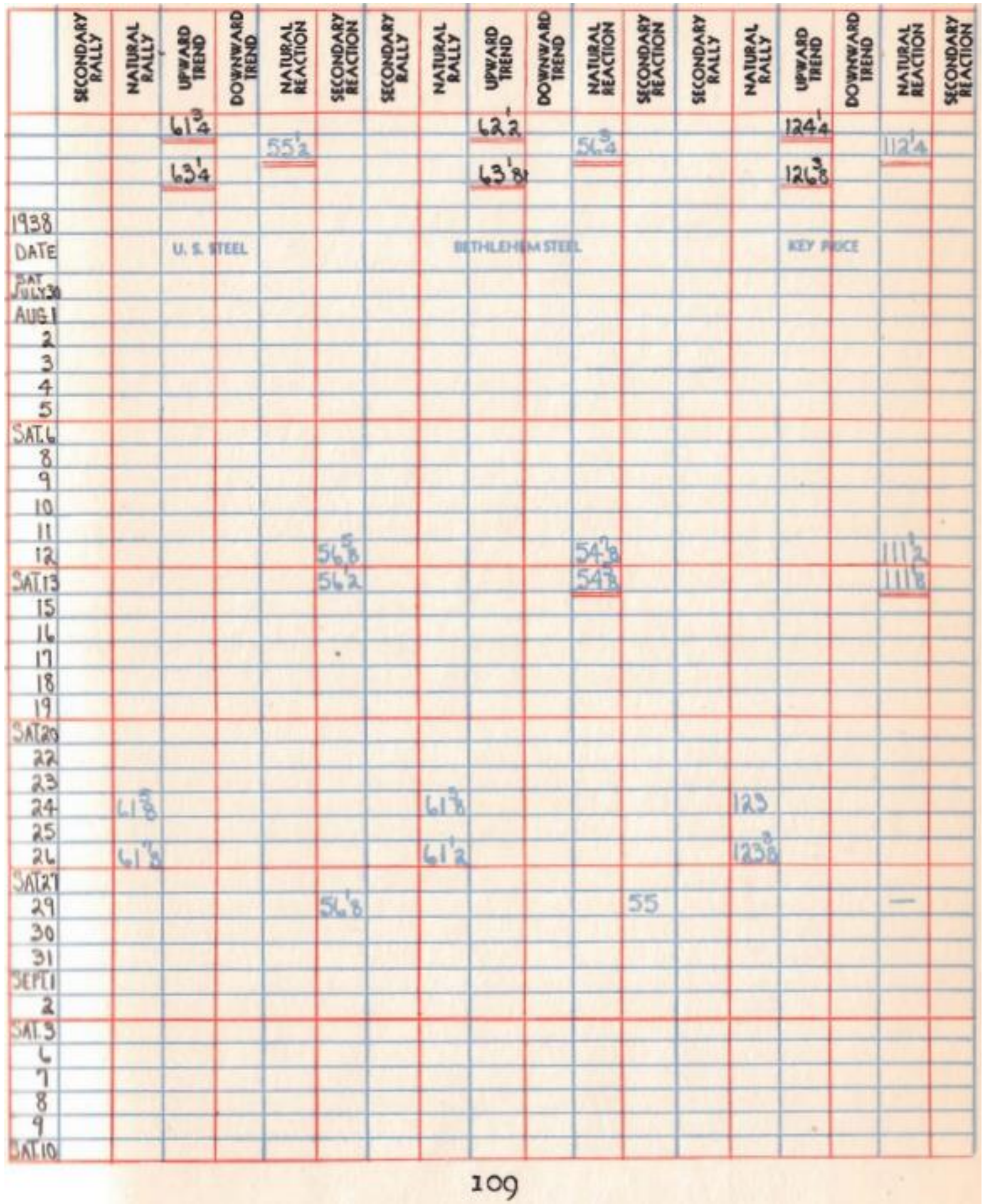

SECONDARY RALLY
NATURAL RALLY
UPWARD TREND
DOWNWARD TREND
NATURAL REACTION
SECONDARY REACTION
U. S. STEEL
BETHLEHEM STEEL
KEY PRICE
103


SECONDARY RALLY
NATURAL RALLY
UPWARD TREND
DOWNWARD TREND
NATURAL REACTION
SECONDARY REACTION
U. S. STEEL
BETHLEHEM STEEL
KEY PRICE
105



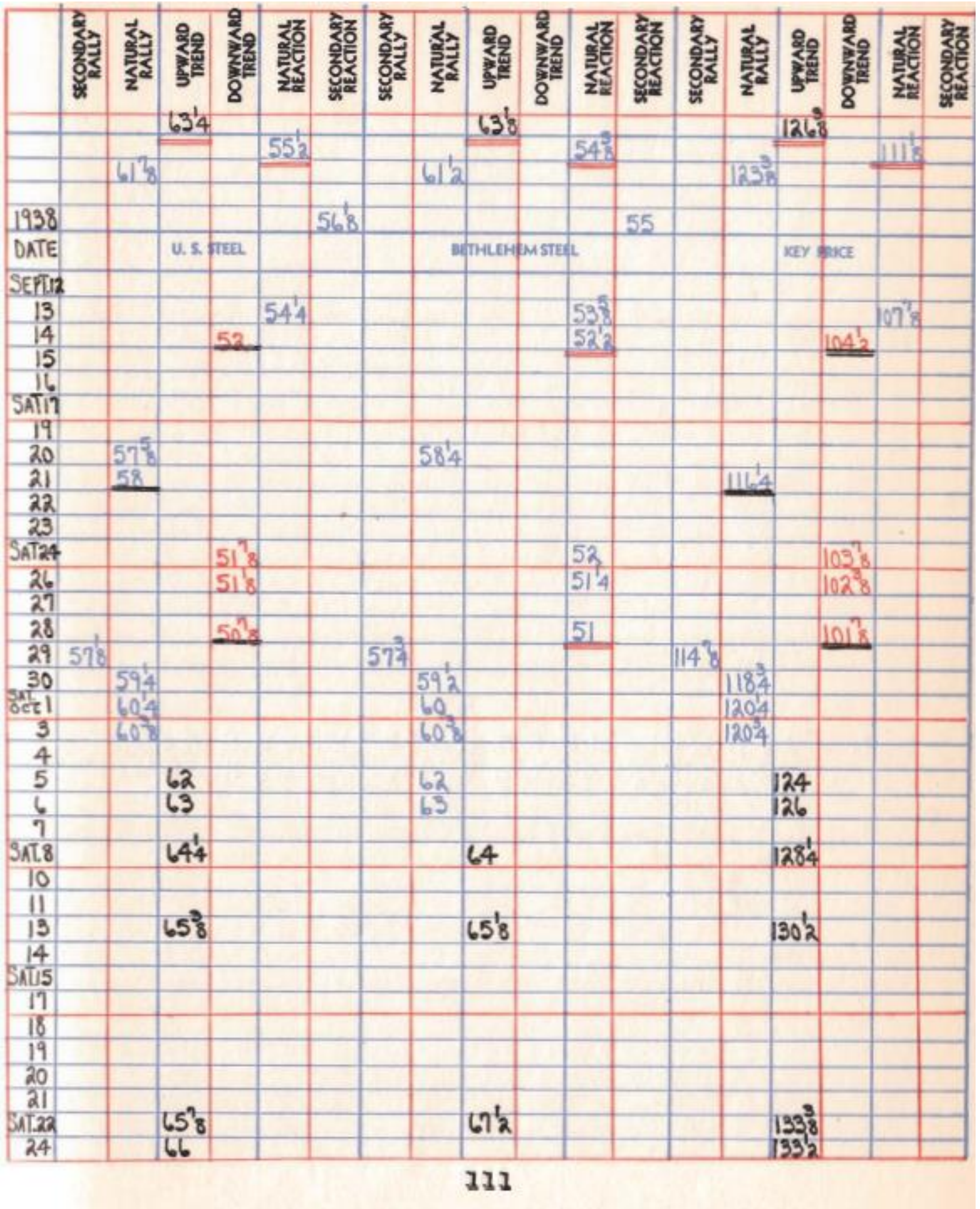
1938	U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE					
DATE	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
				98						40						78		
		49						52						101				
					39¼					39¾							79	
							46½											
JUNE 17																		
SAT. 18																		
20	45⅞						48¼						93⅝					
21	46½						49⅞						96⅜					
22	48½						50⅞						99⅜					
23		51¼						53¼						104½				
24			53¾						55⅛						108⅞			
SAT. 25			54⅞						58⅛						113			
27																		
28																		
29			56⅞						60⅛						117			
30			58⅜						61⅝						120			
JULY 1			59												120⅝			
SAT. 2			60⅞						62½						123⅜			
5																		
6																		
7			61¾												124¼			
8																		
SAT. 9																		
11					55⅝						56¾						112⅝	
12					55½												112¼	
13																		
14																		
15																		
SAT. 16																		
18																		
19			62⅜						63⅛						125½			
20																		
21																		
22																		
SAT. 23																		
25			63¼												126⅜			
26																		
27																		
28																		
29																		

107



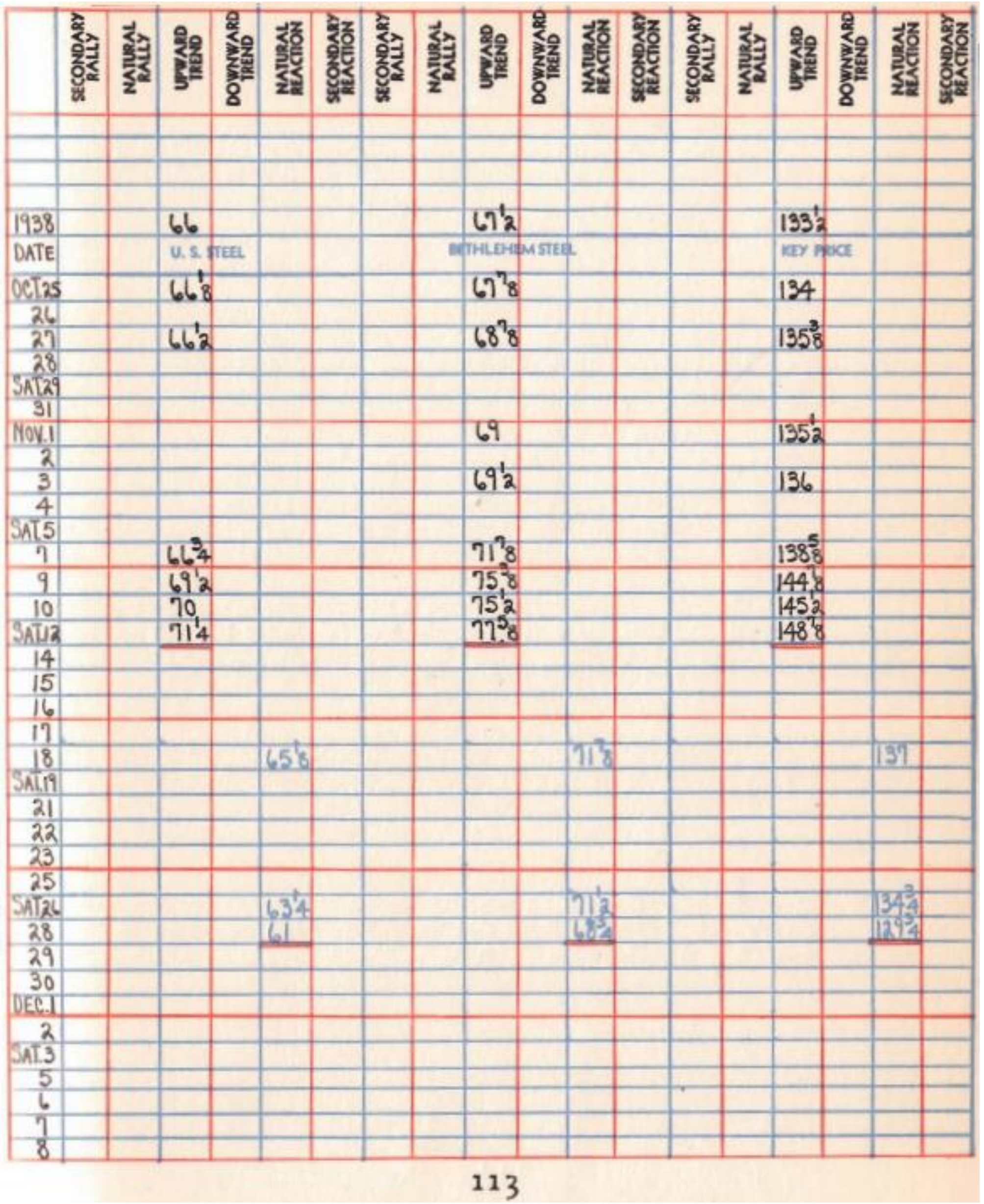
1938	U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE					
DATE	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
			61¾						62½						124¼			
					55½						56¾						112¼	
			63¼						63⅛						126⅜			
SAT. JULY 30																		
AUG. 1																		
2																		
3																		
4																		
5																		
SAT. 6																		
8																		
9																		
10																		
11																		
12						56⅝					54⅞						111½	
SAT. 13						56½					54⅜						111⅛	
15																		
16																		
17																		
18																		
19																		
SAT. 20																		
22																		
23																		
24		61⅞						61⅞						123				
25																		
26		61⅞						61½						123⅜				
SAT. 27																		
29						56⅛						55					—	
30																		
31																		
SEPT. 1																		
2																		
SAT. 3																		
6																		
7																		
8																		
9																		
SAT. 10																		

109



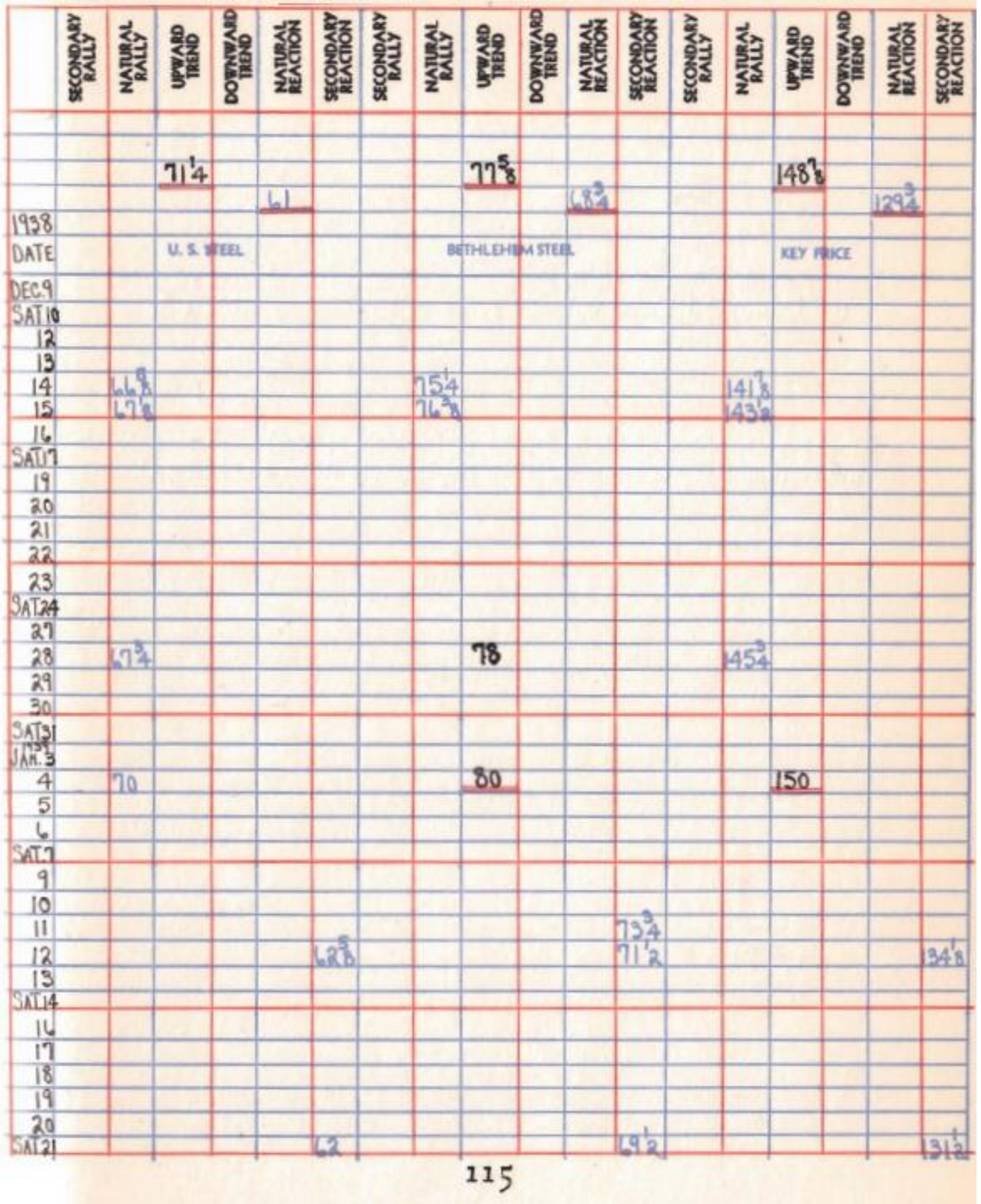
	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
			63¼						63⅛						126⅜			
					55½						54⅜						111⅛	
		61⅞						61½						123⅜				
1938						56⅛						55						
DATE			U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE			
SEPT.12																		
13					54¼						53⅝						107⅞	
14				52							52½					104½		
15																		
16																		
SAT.17																		
19																		
20		57⅝						58¼										
21		58												116¼				
22																		
23																		
SAT.24				51⅞							52					103⅞		
26				51⅛							51¼					102⅜		
27																		
28				50⅞							51					101⅞		
29	57⅛						57¾						114⅞					
30		59¼						59½						118¾				
SAT. OCT.1		60¼						60						120¼				
3		60⅜						60⅜						120¾				
4																		
5			62					62							124			
6			63					63							126			
7																		
SAT.8			64¼						64						128¼			
10																		
11																		
13			65⅜						65⅛						130½			
14																		
SAT.15																		
17																		
18																		
19																		
20																		
21																		
SAT.22			65⅞						67½						133⅜			
24			66												133½			

111



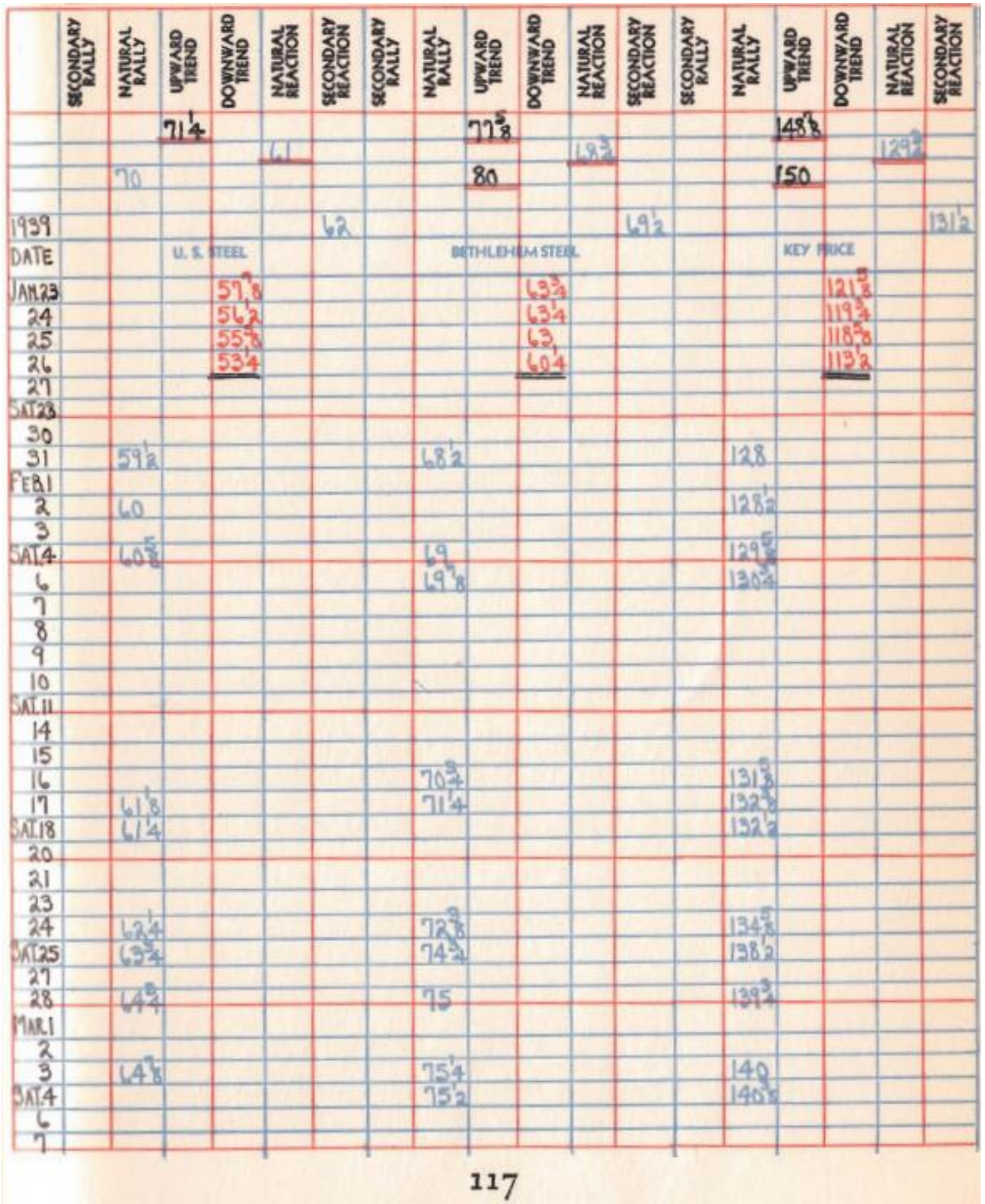
	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
1938			66						67½						133½			
DATE			U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE			
OCT.25			66⅛						67⅞						134			
26																		
27			66½						68⅞						135⅜			
28																		
SAT.29																		
31																		
NOV.1									69						135½			
2																		
3									69½						136			
4																		
SAT.5																		
7			66¾						71⅞						138⅝			
9			69½						75⅜						144⅞			
10			70						75½						145½			
SAT.12			71¼						77⅝						148⅞			
14																		
15																		
16																		
17																		
18					65⅛						71⅞						137	
SAT.19																		
21																		
22																		
23																		
25																		
SAT.26					63¼						71½						134¾	
28					61						68¾						129¾	
29																		
30																		
DEC.1																		
2																		
SAT.3																		
5																		
6																		
7																		
8																		

113



Date	Secondary Rally	Natural Rally	Upward Trend	Downward Trend	Natural Reaction	Secondary Reaction	Secondary Rally	Natural Rally	Upward Trend	Downward Trend	Natural Reaction	Secondary Reaction	Secondary Rally	Natural Rally	Upward Trend	Downward Trend	Natural Reaction	Secondary Reaction
			71 1/4						77 5/8						148 7/8			
					61						68 3/4						129 3/4	
1938																		
DATE			U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE			
DEC 9																		
SAT 10																		
12																		
13																		
14		66 7/8						75 1/4						141 7/8				
15		67 1/8						76 3/8						143 1/2				
16																		
SAT 17																		
19																		
20																		
21																		
22																		
23																		
SAT 24																		
27																		
28		67 3/4							78					145 3/4				
29																		
30																		
SAT 31																		
1939 JAN. 3																		
4		70							80						150			
5																		
6																		
SAT 7																		
9																		
10																		
11												73 3/4						
12						62 5/8						71 1/2						134 1/8
13																		
SAT 14																		
16																		
17																		
18																		
19																		
20																		
SAT 21						62						69 1/2						131 1/2

115



Date	Secondary Rally	Natural Rally	Upward Trend	Downward Trend	Natural Reaction	Secondary Reaction	Secondary Rally	Natural Rally	Upward Trend	Downward Trend	Natural Reaction	Secondary Reaction	Secondary Rally	Natural Rally	Upward Trend	Downward Trend	Natural Reaction	Secondary Reaction
			71 1/4						77 5/8						148 7/8			
					61						68 3/4						129 3/4	
		70							80						150			
1939						62						69 1/2						131 1/2
DATE			U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE			
JAN 23				57 7/8						63 3/4						121 5/8		
24				56 1/2						63 1/4						119 3/4		
25				55 5/8						63						118 5/8		
26				53 1/4						60 1/4						113 1/2		
27																		
SAT 28																		
30																		
31		59 1/2						68 1/2						128				
FEB 1																		
2		60												128 1/2				
3																		
SAT 4		60 5/8						69						129 5/8				
6								69 7/8						130 3/4				
7																		
8																		
9																		
10																		
SAT 11																		
14																		
15																		
16								70 3/4						131 5/8				
17		61 1/8						71 1/4						132 3/8				
SAT 18		61 1/4												132 1/2				
20																		
21																		
23																		
24		62 1/4						72 3/8						134 5/8				
SAT 25		63 3/4						74 1/2						138 1/2				
27																		
28		64 3/4						75						139 3/4				
MAR 1																		
2																		
3		64 7/8						75 1/4						140				
SAT 4								75 1/2						140 3/8				
6																		
7																		

117

	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
1939		64 7/8		53 1/4				75 1/2		60 1/4				140 3/8		113 1/2		
DATE			U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE			
MAR 8		65												140 1/2				
9		65 1/2						75 1/8						141 5/8				
10																		
SAT 11																		
13																		
14																		
15																		
16					59 5/8						69 1/4						128 7/8	
17					56 3/4						66 3/4						123 1/2	
SAT 18					54 3/4						65						119 3/4	
20																		
21																		
22					53 1/2						63 3/8						117 1/8	
23																		
24																		
SAT 25																		
27																		
28																		
29																		
30				52 1/8							62						114 1/8	
31				49 7/8						58 3/4						108 5/8		
APR. SAT. 1																		
3																		
4				48 1/4						57 5/8						105 7/8		
5																		
6				47 1/4						55 1/2						102 3/4		
SAT 8				44 7/8						52 1/2						97 3/8		
10																		
11				44 3/8						51 5/8						96		
12																		
13																		
14																		
SAT 15		50						58 1/2						108 1/2				
17																		
18																		
19																		

119

	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
1939		50		44 3/8				58 1/2		51 5/8				108 1/2		96		
DATE			U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE			
APR 20																		
21																		
SAT 22																		
24																		
25																		
26																		
27																		
28																		
SAT 29																		
MAY 1																		
2																		
3																		
4																		
5																		
SAT 6																		
8																		
9																		
10																		
11																		
12																		
SAT 13																		
15																		
16																		
17					44 5/8						52						96 5/8	
18				43 1/4												95 1/4		
19										—						94 7/8		
SAT 20																		
22																		
23																		
24																		
25	48 3/4						57 1/2						106 1/2					
26	49						58						107					
SAT 27	49 7/8							—					107 7/8					
29		50 1/4						59 3/8						109 5/8				
31		50 7/8						60						110 7/8				
JUNE 1																		

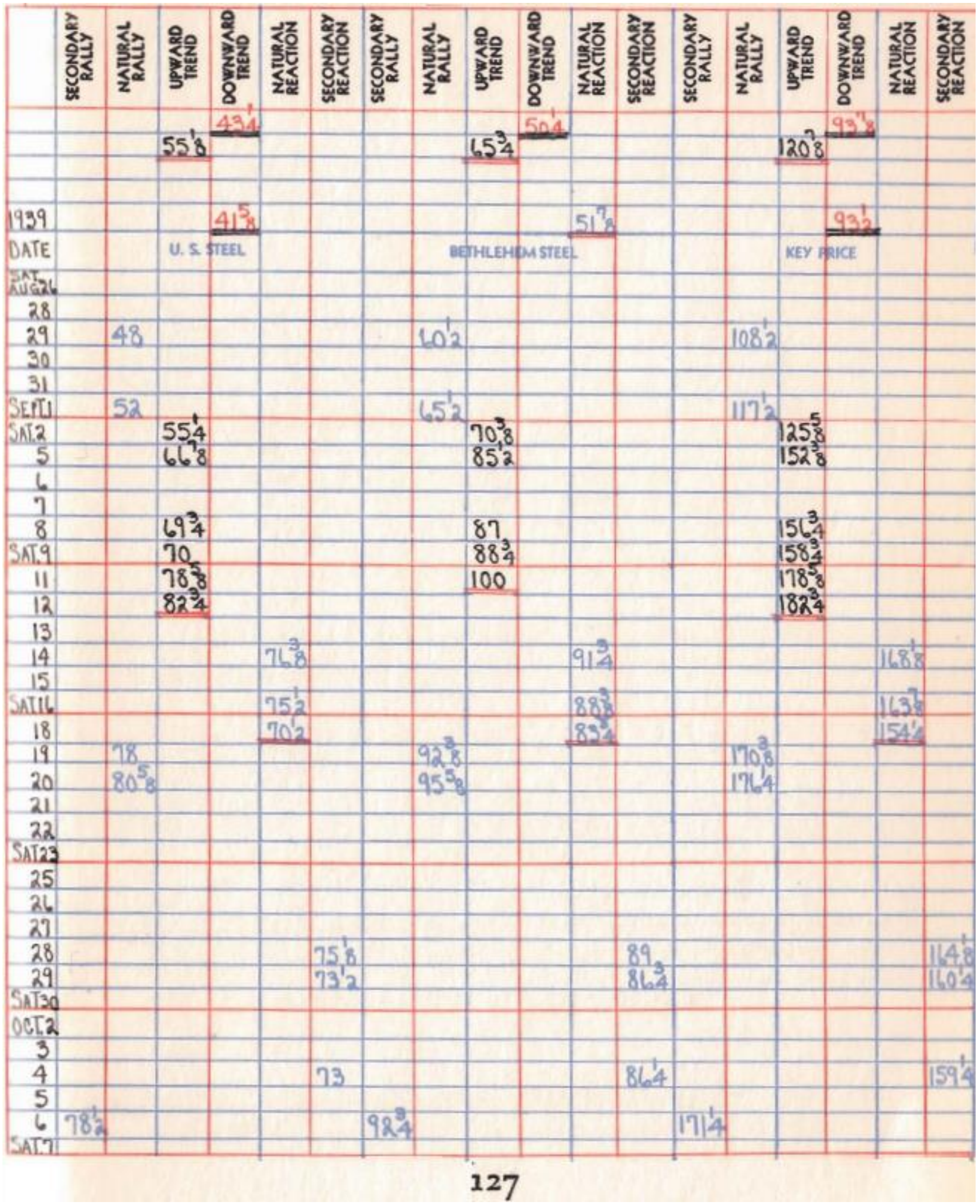
121

	U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE					
	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
				44 7/8						51 5/8						96		
		50						58 1/2						108 1/2				
				43 1/4						—						94 7/8		
1939		50 7/8						60						110 7/8				
DATE																		
JUNE 2																		
SAT. 3																		
5																		
6																		
7																		
8																		
9																		
SAT. 10																		
12																		
13																		
14																		
15																		
16											54							
SAT. 17																		
19																		
20																		
21																		
22																		
23																		
SAT. 24																		
26																		
27																		
28					45						52 1/2						97 1/2	
29					43 3/4					51						94 3/4		
30					43 5/8					50 1/4						93 7/8		
SAT. JULY 1																		
3																		
5																		
6																		
7																		
SAT. 8																		
10																		
11																		
12																		
13	48 1/4						57 1/4						105 1/2					
14																		

123

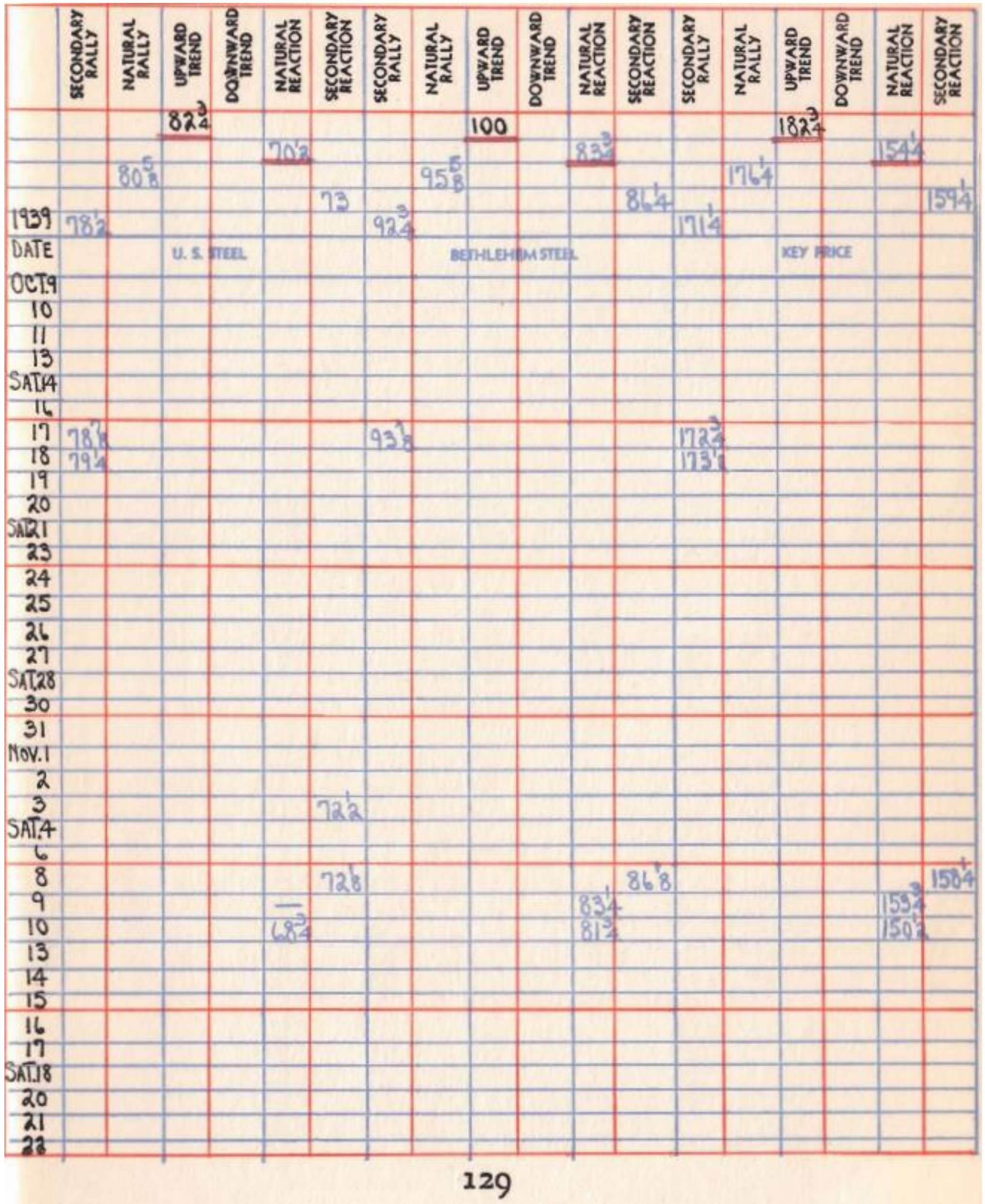
	U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE					
	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
				43 1/4						51 5/8						94 7/8		
		50 7/8						60						110 7/8				
					43 5/8					50 1/4						93 7/8		
1939	48 1/4						57 1/4						105 1/2					
DATE																		
SAT. JULY 15																		
17	50 3/4							60 3/8						111 1/8				
18		51 7/8						62						113 7/8				
19																		
20																		
21		52 1/2							63					115 1/2				
SAT. 22			54 1/8						65						119 1/8			
24																		
25			55 1/8						65 3/4						120 7/8			
26																		
27																		
28																		
SAT. 29																		
31																		
AUG. 1																		
2																		
3																		
4					49 1/2						59 1/2						109	
SAT. 5																		
7					49 1/4												108 3/4	
8																		
9											59						108 1/4	
10					47 3/4						58						105 3/4	
11					47												105	
SAT. 12																		
14																		
15																		
16																		
17					46 1/2												104 1/2	
18					45						55 1/8						100 1/8	
SAT. 19																		
21					43 3/8						53 3/8						96 3/4	
22																		
23				42 5/8													96	
24				41 5/8							51 7/8					93 1/2		
25																		

125



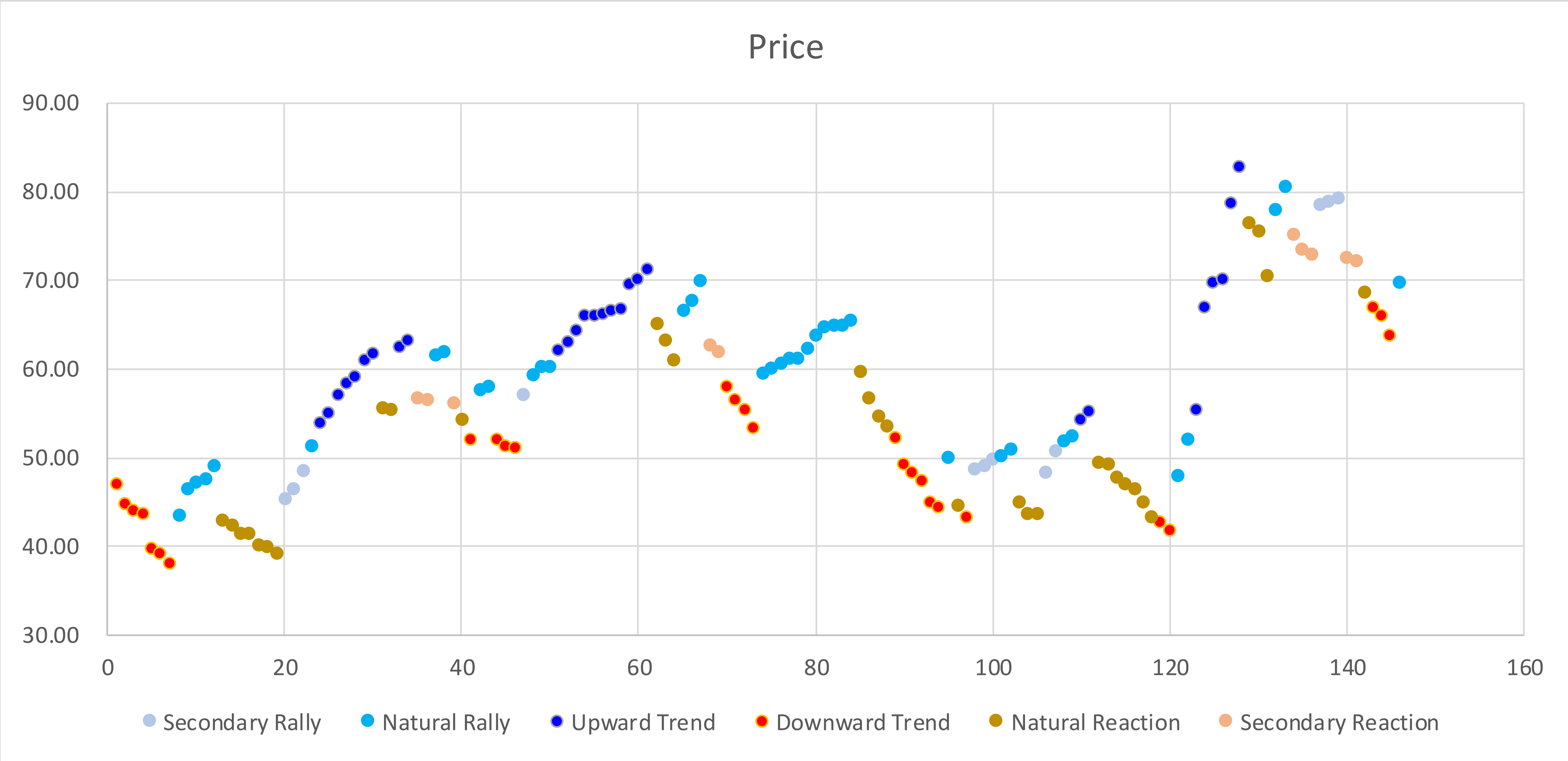
	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
				43¼						50¼						93⅞		
			55⅛						65¾						120⅞			
1939				41⅝							51⅞					93½		
DATE			U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE			
SAT. AUG. 26																		
28																		
29		48						60½						108½				
30																		
31																		
SEPT. 1		52						65½						117½				
SAT. 2			55¼						70⅜						125⅝			
5			66⅞						85½						152⅜			
6																		
7																		
8			69¾						87						156¾			
SAT. 9			70						88¾						158¾			
11			78⅝						100						178⅝			
12			82¾												182¾			
13																		
14					76⅜						91¾						168⅛	
15																		
SAT. 16					75½						88⅜						163⅞	
18					70½						83¾						154¼	
19		78						92⅜						170⅜				
20		80⅝						95⅝						176¼				
21																		
22																		
SAT. 23																		
25																		
26																		
27																		
28						75⅛						89						164⅛
29						73½						86¾						160¼
SAT. 30																		
OCT. 2																		
3																		
4						73						86¼						159¼
5																		
6	78½						92¾						171¼					
SAT. 7																		

127



	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION	SECONDARY RALLY	NATURAL RALLY	UPWARD TREND	DOWNWARD TREND	NATURAL REACTION	SECONDARY REACTION
			82¾						100						182¾			
					70½						83¾						154¼	
		80⅝						95⅝						176¼				
						73						86¼						159¼
1939	78½						92¾						171¼					
DATE			U. S. STEEL						BETHLEHEM STEEL						KEY PRICE			
OCT. 9																		
10																		
11																		
13																		
SAT. 14																		
16																		
17	78⅞						93⅞						172¾					
18	79¼												173½					
19																		
20																		
SAT. 21																		
23																		
24																		
25																		
26																		
27																		
SAT. 28																		
30																		
31																		
NOV. 1																		
2																		
3						72½												
SAT. 4																		
6																		
8						72⅛						86⅛						158¼
9											83¼						159¾	
10					68¾						81¾						150½	
13																		
14																		
15																		
16																		
17																		
SAT. 18																		
20																		
21																		
22																		

129



Price
90.00
80.00
70.00
60.00
50.00
40.00
30.00
0
20
40
60
80
100
120
140
160
Secondary Rally
Natural Rally
Upward Trend
Downward Trend
Natural Reaction
Secondary Reaction